**PHƯƠNG HƯỚNG VÀ NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2024 -2025**

**I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

- Năm học 2024 - 2025 lớp tôi có 23 cháu sinh năm 2019.

**1. Thuận lợi:**

- Nhà trường quan tâm, đầu tư cơ sở vật chất tương đối, chỉ đạo sâu sắc kịp thời

- Giáo viên được đào tạo chuẩn về chuyên môn. Phòng lớp đủ ánh sáng và sạch sẽ thoáng mát.

- Đa số phụ huynh có nhận thức hiểu biết về tầm quan trọng chăm sóc, giáo dục trẻ toàn diện nên rất quan tâm đến việc học của trẻ

**2. Khó khăn:**

- Có một số cháu lần đầu tiên ra lớp nên các kỹ năng tô vẽ, ..còn yếu và một số cháu nhút nhát và một số cháu chưa nói rõ, hay khóc nhè khi đi học.. hay đi lung tung không chú ý nghe cô dạy.

**II. NHIỆM VỤ CHUNG**

- Năm học 2024 - 2025 là năm học tiếp tục thực hiện chương trình giáo dục mầm non mới và thực hiện phong trào “Trường học thân thiện học sinh tích cực”, và phong trào “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, bình đẳng giới, phát hiện và can thiệp sớm trẻ khuyết tật, tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ em, lồng ghép tích hợp các chuyên đề an toàn giao thông, vệ sinh an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường... trong toàn nghành nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và thực hiện tốt chương giáo dục mầm non mới. Đặc biệt đẩy mạnh phong trào: “Dạy tốt học tốt trong nhà trường”

**III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

 **1. Nhiệm vụ và biện pháp**

**-** Động viên trẻ đi học chuyên cần

- Phấn đấu duy trì sĩ số cuối năm đạt 98%

- Đảm bảo tỉ lệ trẻ đi học chuyên cần đạt 95% - 98%

- Trang trí lớp phù hợp với chủ đề nhằm thu hút học sinh và phụ huynh

- Giữ gìn vệ sinh trong và ngoài lớp sạch sẽ, tạo môi trường xanh sạch đẹp

**2. Chỉ tiêu phấn đấu và biện pháp**

- Giáo viên thực hiện đúng chương trình không cắt xén chương trình

- Lồng ghép các chuyên đề vào trong các hoạt động học tập vui chơi mọi lúc mọi nơi

- Giáo viên luôn không ngừng học hỏi và nâng cao chuyên môn, tham gia đầy đủ các phong trào hội thi viết sáng kiến kinh nghiệm. Hồ sơ sổ sách soạn giảng đầy đủ

 **IV. CÔNG TÁC VỆ SINH CÁ NHÂN VÀ PHÒNG BỆNH**

**-** Tuyên truyền và kết hợp với phụ huynh phòng bệnh cho trẻ (covid 19, đậu mùa, đau mắt đỏ, chân tay miệng, bạch hầu, sốt xuất huyết... và các bệnh khác.

- Cân đo cho trẻ theo quý

- Sắp xếp đồ chơi gọn gàng sạch sẽ

- Dạy trẻ thực hiện thành thạo thao tác rửa tay, lau mặt, đánh răng, và thực hiện tốt các kỹ năng vệ sinh và kỹ năng sống theo từng chủ đề

- Tạo môi trường thoáng mát và sạch đẹp, lấy trẻ làm trung tâm

 **V. CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN VỚI PHỤ HUYNH**

- Tuyên truyền cho phụ huynh biết chế độ ăn uống đảm bảo sức khỏe cho trẻ, chăm sóc và phòng chống bệnh chân tay miệng và phòng chống trẻ bị suy dinh dưỡng, béo phì và các bệnh về đường hô hấp, tiêu chảy. Dịch bệnh covid, bạch hầu, sốt xuất huyết...

- Dán tranh và trao đổi với phụ huynh hằng ngày về con em của mình

**VI. CHỈ TIÊU CỤ THỂ NHƯ SAU**

- Cháu ngoan Bác Hồ: 40 - 45%

- Bé ngoan: 55 - 60%

- Bé khỏe bé ngoan cấp trường: 98%

- Hoạt động vui chơi: 95%

- Hoạt động chung: 97%

- Các chuyên đề đạt loại tốt trở lên

**VII.NHIỆM VỤ VÀ CHỈ TIÊU NĂM HỌC**

 \* Danh hiệu tập thể

- Lớp: xuất sắc

 \* Danh hiệu cá nhân

- Giáo viên dạy giỏi cấp trường.

- Viết sáng kiến kinh nghiệm đạt loại tốt

\* Học sinh

- Tỉ lệ học sinh ra trường đạt : 98%

- Duy trì sĩ số: 98 - 100%

- Tỉ lệ chuyên cần: 95%

- Cháu ngoan Bác Hồ: 40 - 45%

- Bé ngoan: 55 - 60%

\* Các môn học

- Hoạt động vui chơi: 95 %

- Bé chăm bé ngoan: 95 - 98%

- Giáo dục lễ giáo: 100%

**VIII.KẾT QUẢ MONG ĐỢI**

 Trẻ đạt được kết quả như trong bộ chuẩn

**I. Lĩnh vực phát triển thể chất**

1. Bật xa tối thiểu 50cm;

2. Nhảy xuống từ độ cao 40 cm;

3. Ném và bắt bóng bằng hai tay từ khoảng cách xa 4 m;

4. Trèo lên, xuống thang ở độ cao 1,5 m so với mặt đất.

5. Tự mặc và cởi được áo;

6. Tô màu kín, không chờm ra ngoài đường viền các hình vẽ;

7. Cắt theo đường viền thẳng và cong của các hình đơn giản;

8. Dán các hình vào đúng vị trí cho trước, không bị nhăn.

9. Nhảy lò cò được ít nhất 5 bước liên tục, đổi chân theo yêu cầu;

10. Đập và bắt được bóng bằng 2 tay;

11. Đi thăng bằng được trên ghế thể dục (2m x 0,25m x 0,35m).

12. Bò bằng cẳng tay, cẳng chân chui qua cổng.

13. Chuyền bóng qua đầu, qua chân.

14. Lăn bóng bằng hai tay đi theo bóng.

15. Chạy 18m trong khoảng thời gian 5-7 giây;

16. Chạy liên tục 150m không hạn chế thời gian;

17. Biết rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh và khi tay bẩn;

18. Tự rửa mặt, chải răng hàng ngày;

19. Che miệng khi ho, hắt hơi, ngáp;

20. Giữ đầu tóc, quần áo gọn gàng;

21. Kể được tên một số thức ăn cần có trong bữa ăn hàng ngày;

22. Biết và không ăn, uống một số thứ có hại cho sức khỏe.

23. Nhận ra và không chơi một số đồ vật có thể gây nguy hiểm;

24. Biết và không chơi ở những nơi mất vệ sinh, nguy hiểm;

25. Không đi theo, không nhận quà của người lạ khi chưa được người thân cho phép;

26. Biết kêu cứu và chạy khỏi nơi nguy hiểm;

27. Biết hút thuốc lá là có hại và không lại gần người đang hút thuốc.

**II. Lĩnh vực phát triển tình cảm và quan hệ xã hội**

28. Nói được một số thông tin quan trọng về bản thân và gia đình;

29. Ứng xử phù hợp với giới tính của bản thân;

30. Nói được khả năng và sở thích riêng của bản thân;

31. Đề xuất trò chơi và hoạt động thể hiện sở thích của bản thân.

32. Cố gắng thực hiện công việc đến cùng;

33. Thể hiện sự vui thích khi hoàn thành công việc;

34. Chủ động làm một số công việc đơn giản hằng ngày;

35. Mạnh dạn nói ý kiến của bản thân.

36. Nhận biết các trạng thái cảm xúc vui, buồn, ngạc nhiên, sợ hãi, tức giận, xấu hổ của người khác;

37. Bộc lộ cảm xúc của bản thân bằng lời nói, cử chỉ và nét mặt;

38. Thể hiện sự an ủi và chia vui với người thân và bạn bè;

39. Thể hiện sự thích thú trước cái đẹp;

40. Thích chăm sóc cây cối, con vật quen thuộc;

41. Thay đổi hành vi và thể hiện cảm xúc phù hợp với hoàn cảnh;

42. Biết kiềm chế cảm xúc tiêu cực khi được an ủi, giải thích.

43. Dễ hoà đồng với bạn bè trong nhóm chơi;

44. Chủ động giao tiếp với bạn và người lớn gần gũi;

45. Thích chia sẻ cảm xúc, kinh nghiệm, đồ dùng, đồ chơi với những người gần gũi;

46. Sẵn sàng giúp đỡ khi người khác gặp khó khăn;

47. Có nhóm bạn chơi thường xuyên;

48. Biết chờ đến lượt khi tham gia vào các hoạt động.

49. Lắng nghe ý kiến của người khác;

50. Trao đổi ý kiến của mình với các bạn;

51. Thể hiện sự thân thiện, đoàn kết với bạn bè;

52. Chấp nhận sự phân công của nhóm bạn và người lớn;

53. Sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ đơn giản cùng người khác.

54. Nhận ra việc làm của mình có ảnh hưởng đến người khác;

55. Có thói quen chào hỏi, cảm ơn, xin lỗi và xưng hô lễ phép với người lớn;

56. Đề nghị sự giúp đỡ của người khác khi cần thiết;

57. Nhận xét được một số hành vi đúng hoặc sai của con người đối với môi trường;

58. Có hành vi bảo vệ môi trường trong sinh hoạt hàng ngày.

59. Nói được khả năng và sở thích của bạn bè và người thân;

60. Chấp nhận sự khác biệt giữa người khác với mình;

61. Quan tâm đến sự công bằng trong nhóm bạn.

**III. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ và giao tiếp**

62. Nhận ra được sắc thái biểu cảm của lời nói khi vui, buồn, tức, giận, ngạc nhiên, sợ hãi;

63. Nghe hiểu và thực hiện được các chỉ dẫn liên quan đến 2, 3 hành động;

64. Hiểu nghĩa một số từ khái quát chỉ sự vật, hiện tượng đơn giản, gần gũi;

65. Nghe hiểu nội dung câu chuyện, thơ, đồng dao, ca dao dành cho lứa tuổi của trẻ.

66. Nói rõ ràng;

67. Sử dụng các từ chỉ tên gọi, hành động, tính chất và từ biểu cảm trong sinh hoạt hàng ngày;

68. Sử dụng các loại câu khác nhau trong giao tiếp;

69. Sử dụng lời nói để bày tỏ cảm xúc, nhu cầu, ý nghĩ và kinh nghiệm của bản thân;

70. Sử dụng lời nói để trao đổi và chỉ dẫn bạn bè trong hoạt động;

71. Kể về một sự việc, hiện tượng nào đó để người khác hiểu được;

72. Kể lại được nội dung chuyện đã nghe theo trình tự nhất định;

73. Biết cách khởi xướng cuộc trò chuyện.

74. Điều chỉnh giọng nói phù hợp với tình huống và nhu cầu giao tiếp;

75. Chăm chú lắng nghe người khác và đáp lại bằng cử chỉ, nét mặt, ánh mắt phù hợp;

76. Không nói leo, không ngắt lời người khác khi trò chuyện;

77. Sử dụng một số từ chào hỏi và từ lễ phép phù hợp với tình huống;

78. Không nói tục, chửi bậy.

79. Thích đọc những chữ đã biết trong môi trường xung quanh;

80. Thể hiện sự thích thú với sách;

81. Có hành vi giữ gìn, bảo vệ sách.

82. Biết ý nghĩa một số ký hiệu, biểu tượng trong cuộc sống;

83. Có một số hành vi như người đọc sách;

84. “Đọc” theo truyện tranh đã biết;

85. Biết kể chuyện theo tranh.

86. Biết chữ viết có thể đọc và thay cho lời nói;

87. Biết dùng các ký hiệu hoặc hình vẽ để thể hiện cảm xúc, nhu cầu, ý nghĩ và kinh nghiệm của bản thân;

88. Bắt chước hành vi viết và sao chép từ, chữ cái;

89. Biết “viết” tên của bản thân theo cách của mình;

90. Biết “viết” chữ theo thứ tự từ trái qua phải, từ trên xuống dưới;

91. Nhận dạng được chữ cái trong bảng chữ cái tiếng Việt.

92. Gọi tên nhóm cây cối, con vật theo đặc điểm chung;

93. Nhận ra sự thay đổi trong quá trình phát triển của cây, con vật và một số hiện tượng tự nhiên;

94. Nói được một số đặc điểm nổi bật của các mùa trong năm nơi trẻ sống;

95. Dự đoán một số hiện tượng tự nhiên đơn giản sắp xảy ra.

96. Phân loại được một số đồ dùng thông thường theo chất liệu và công dụng;

97. Kể được một số địa điểm công cộng gần gũi nơi trẻ sống;

98. Kể được một số nghề phổ biến nơi trẻ sống.

99. Nhận ra giai điệu (vui, êm dịu, buồn) của bài hát hoặc bản nhạc;

100. Hát đúng giai điệu bài hát trẻ em;

101. Thể hiện cảm xúc và vận động phù hợp với nhịp điệu của bài hát hoặc bản nhạc;

102. Biết sử dụng các vật liệu khác nhau để làm một sản phẩm đơn giản;

103. Nói được ý tưởng thể hiện trong sản phẩm tạo hình của mình.

104. Nhận biết con số phù hợp với số lượng trong phạm vi 10;

105. Tách 10 đối tượng thành 2 nhóm bằng ít nhất 2 cách và so sánh số lượng của các nhóm;

106. Biết sử dụng một số dụng cụ để đo, đong và so sánh, nói kết quả.

107. Chỉ ra được khối cầu, khối vuông, khối chữ nhật và khối trụ theo yêu cầu;

108. Xác định được vị trí (trong, ngoài, trên, dưới, trước, sau, phải, trái) của một vật so với một vật khác.

109. Gọi tên các ngày trong tuần theo thứ tự;

110. Phân biệt được hôm qua, hôm nay, ngày mai qua các sự kiện hàng ngày;

111. Nói được ngày trên lốc lịch và giờ trên đồng hồ.

112. So sánh số lượng của 3 nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả.

113. Thích khám phá các sự vật, hiện tượng xung quanh.

114. Giải thích được mối quan hệ nguyên nhân - kết quả đơn giản trong cuộc sống hằng ngày;

115. Loại được một đối tượng không cùng nhóm với các đối tượng còn lại;

116. Nhận ra quy tắc sắp xếp đơn giản và tiếp tục thực hiện theo qui tắc.

117. Đặt tên mới cho đồ vật, câu chuyện, đặt lời mới cho bài hát;

118. Thực hiện một số công việc theo cách riêng của mình;

119. Thể hiện ý tưởng của bản thân thông qua các hoạt động khác nhau;

120. Kể lại câu chuyện quen thuộc theo cách khác.

**MỤC TIÊU GIÁO DỤC**

**CHỦ ĐỀ: TRƯỜNG MẦM NON - TẾT TRUNG THU**

**Thực hiện từ ngày 09/09 – 27/09/2024**

|  |  |
| --- | --- |
| **Chỉ số** | **Mục tiêu giáo dục** |
| **Chỉ số 6**Chỉ số 11Chỉ số 12Chỉ số 16Chỉ số 17Chỉ số 19Chỉ số 33Chỉ số 34Chỉ số 43Chỉ số 63**Chỉ số 65****Chỉ số 66****Chỉ số 67**Chỉ số 77**Chỉ số 88****Chỉ số 91****Chỉ số 100****Chỉ số 101**Chỉ số 102**Chỉ số104** **Chỉ số 105**Chỉ số 107Chỉ số 113 | **1. Lĩnh vực phát triển thể chất**- Tô màu kín, không chờm ra ngoài đường viền các hình vẽ- Đi thăng bằng được trên ghế thể dục (2m x 0,25m x 0,35m).- Bò bằng cẳng tay, cẳng chân chui qua cổng.- Chạy liên tục 150m không hạn chế thời gian.- Biết rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh và khi tay bẩn**-** Che miệng khi ho, hắt hơi, ngáp**2. Lĩnh vực phát triển tình cảm và xã hội**- Thể hiện sự vui thích khi hoàn thành công việc- Chủ động làm một số công việc đơn giản hằng ngày.- Dễ hoà đồng với bạn bè trong nhóm chơi**3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ- Giao tiếp**- Nghe hiểu và thực hiện được các chỉ dẫn liên quan đến 2, 3 hành động - Nghe hiểu nội dung câu chuyện, thơ, đồng dao, ca dao dành cho lứa tuổi của trẻ.- Nói rõ ràng.- Sử dụng các từ chỉ tên gọi, hành động, tính chất và từ biểu cảm trong sinh hoạt hàng ngày;- Sử dụng một số từ chào hỏi và từ lễ phép phù hợp với tình huống.- Bắt chước hành vi viết và sao chép từ, chữ cái- Nhận dạng được chữ cái trong bảng chữ cái tiếng Việt**4.Lĩnh vực phát triển nhận thức**- Hát đúng giai điệu bài hát trẻ em- Thể hiện cảm xúc và vận động phù hợp với nhịp điệu của bài hát hoặc bản nhạc;- Biết sử dụng các vật liệu khác nhau để làm một sản phẩm đơn giản;- Nhận biết con số phù hợp với số lượng trong phạm vi 10- Tách 10 đối tượng thành 2 nhóm bằng ít nhất 2 cách và so sánh số lượng của các nhóm- Chỉ khối cầu, khối vuông, khối chữ nhật và khối trụ theo yêu cầu- Thích khám phá các sự vật, hiện tượng xung quanh |

**MỤC TIÊU GIÁO DỤC**

**CHỦ ĐỀ NHÁNH: NGÀY HỘI ĐẾN TRƯỜNG**

**Thực hiện từ ngày 09/09 - 13/09/2024**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Mục tiêu giáo dục** | **Nội dung** | **Hoạt động** |
| **Lĩnh vực phát triển thể chất** |
| **Chỉ số 6:** Tô màu kín, không chờm ra ngoài | - Cầm bút đúng: Bằng ngón cái và ngón trỏ, đỡ bằng ngón giữa- Tô màu đều | **- PTTM:** Tạo hình: Vẽ đồ chơi trong sân trường |
| **Chỉ số 11:** Đi thăng bằng được trên ghế thể dục (2m x 0,25m x 0,35m). | - Đi mép bằng bàn chân- Khuỷu gối tiếp tục đi | **- PTTC:** Đi mép ngoài bàn chân, đi khuỷu gối |
| **Chỉ số 17**: Biết rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh và khi tay bẩn | - Tự rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh và khi tay bẩn - Khi rửa không vẩy nước ra ngoài, không làm ướt quần áo- Rửa sạch tay không còn mùi xà phòng | - Mọi lúc mọi nơi |
| **Chỉ số 19:** Che miệng khi ho, hắt hơi, ngáp | - Lấy tay che miệng khi ho hoặc hắt hơi, ngáp | - Mọi lúc mọi nơi |
| **Lĩnh vực phát triển tình cảm xã hội** |
| **Chỉ số 33.** Thể hiện sự vui thích khi hoàn thành công việc | - Trẻ tỏ ra phấn khởi, ngắm nghía hoặc nâng niu, vuốt ve,- Khoe, kể về sản phẩm của mình với người khác. - Cất sản phẩm cẩn thận | - Mọi lúc mọi nơi |
| **Chỉ số 43**: Dễ hòa đồng với bạn trong nhóm chơi |  - Nhanh chóng hòa đồng vào hoạt động chung nhóm bạn- Vui vẻ thoải mái khi chơi trong nhóm bạn  | - HĐG, HĐNT, MLMN |
| **Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ** |
| **Chỉ số 63:** Nghe hiểu và thực hiện được các chỉ dẫn liên quan đến 2, 3 hành động | - Hiểu được những lời nói và chỉ dẫn của người khác và phản hồi lại bằng những hành động hoặc lời nói phù hợp trong các hoạt động vui chơi, học tập, sinh hoạt hàng ngày. | - HĐC, HĐNT, MLMN. |
| **Chỉ số 65:** Nghe hiểu, nội dung câu chuyện, thơ, đồng dao, ca dao dành cho lứa tuổi của trẻ | - Nói được tên, hành động của các nhân vật, tình huống trong câu chuyện.- Kể lại được nội dung chính các câu chuyện mà trẻ đã được nghe hoặc vẽ lại được tình huống, nhân vật trong câu chuyện phù hợp với nội dung câu chuyện.- Nói tính cách của nhân vật, đánh giá được hành động. | **- LQVH:** Thơ: Gà học chữ (MLMN) |
| **Chỉ số 66:** Nói rõ ràng | - Không có hoặc chỉ có một chút khó khăn trong phát âm từ | - HĐC, HĐG, MLMN. |
| **Chỉ số 67:** Sử dụng các từ chỉ tên gọi, hành động, tính chất và từ biểu cảm trong sinh hoạt hàng ngày; | - Trẻ biết sử dụng các từ chỉ tên gọi, hành động, tính chất và từ biểu cảm trong sinh hoạt hàng ngày. |  |
| **Chỉ số 77:** Sử dụng một số từ chào hỏi và từ lễ phép phù hợp với tình huống. | - Sử dụng một số từ trong câu xã giao đơn giản để giao tiếp với bạn bè và người lớn hơn như “xin chào”, tạm biệt. cảm ơn; cháu chào cô ạ, tạm biệt bác ạ; con cảm ơn mẹ ạ; bố có mệt không ạ; cháu kính chúc ông bà sức khỏe…. | **- Kỹ năng sống:** Biết chào hỏi, lễ phép |
| **Chỉ số 91:** Nhận dạng được chữ cái trong các bảng tiếng Việt. | - Nhận dạng được các chữ cái viết thường hoặc viết hoa và phát âm đúng các âm của chữ cái đã được học.- Phân biệt đâu là chữ cái, đâu là chữ số. | **- LQCC:** Làm quen chữ cái o ô ơ |
| **Lĩnh vực phát triển nhận thức** |
| **Chỉ số 100:** Hát đúng giai điệu bài hát trẻ em | - Trẻ hát đúng giai điệu của một số bài hát trong chủ đề | - **PTTM:** Âm nhạc:Ngày đầu tiên đi học(MLMN) |
| **Chỉ số 101:** Thể hiện cảm xúc và vận động phù hợp với nhịp điệu của bài hát hoặc bản nhạc | - Thể hiện nét mặt, động tác vận động phù hợp với nhịp, sắc thái của bài hát hoặc bản nhạc | - HĐC, HĐG, MLMN |
| **Chỉ số 102:** Biết sử dụng các vật liệu khác nhau để làm một sản phẩm đơn giản | - Lựa chọn vật liệu phù hợp để làm sản phẩm. | - HĐC, HĐG, MLMN |
| **Chỉ số 104**: Nhận biết con số phù hợp với số lượng trong phạm vi 10. | - Đếm và nói đúng số lượng từ 1 – 10.- Đọc được các số từ 1 – 10 và chữ số từ 1 – 10.- Chọn thẻ số tương ứng (hoặc viết) với số lượng đã đếm được. | **- LQVT:** Ôn nhóm số lượng trong phạm vi 5 |
| **Chỉ số 113:** Thích khám phá các sự vật hiện tượng xung quanh | - Trẻ có những biểu hiện:+ Thích những cái mới, (đồ chơi, đồ vật, trò chơi, hoạt động mới)+ Nhận ra những thay đổi mới xung quanh.+ Thích thử công cụ của sự vật+ Tháo lắp lại cấu tạo của sự vật. | **- KPKH:** Ngày hội đến trường  |

**KẾ HOẠCH TUẦN**

**CHỦ ĐỀ NHÁNH: NGÀY HỘI ĐẾN TRƯỜNG**

**Thực hiện từ ngày 09/09 - 13/09/2024**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động** | **Thứ 2** | **Thứ 3** | **Thứ 4** | **Thứ 5** | **Thứ 6** |
| **1. Đón trẻ, trò chuyện sáng** | - Cô đón trẻ vào lớp. Gợi ý cho trẻ tham gia các hoạt động ở góc, gắn với chủ đề ngày hội đến trường.- Trò chuyện với trẻ về ngày hội đến trường.- Trò chuyện với trẻ biết các công việc chuẩn bị cho lễ khai giảng.- Trò chuyện với trẻ biết ngày 5/9 là ngày toàn dân đưa trẻ đến trường- Trò chuyện với trẻ biết giữ gìn trường lớp sạch sẽ- Trò chuyện với trẻ biết giữ vệ sinh phòng bệnh chân tay miệng, phòng sốt xuất huyết, đau mắt đỏ, quai bị, chân tay miệng, viêm phổi cấp, covid19..- Trò chuyện cùng trẻ về các tai nạn thương tích tại trường mầm non. |
| **2. Thể dục sáng** | Trẻ tập theo nhạc bài tập buổi sáng tháng 9\*Khởi động: Cho trẻ đi vòng tròn kết hợp các kiểu đi chạy\*Trọng động: Bài tập phát triển chung- Động tác hô hấp:Thổi nơ bay- Động tác tay: Hai tay đưa lên cao cuộn cổ tay hạ xuống. Hai tay gập trước ngực lên cao - Động tác chân: Xoay tay trước ngực đá chân- Động tác bụng : Hai tay gập vai lên cao nghiêng 2 bên. Hai tay giang ngang gập vào vai xoay 2 bên- Động tác bật : Tay đưa cao chân bật nhảy\*Hồi tĩnh: Cho trẻ đi hít thở nhẹ nhàng |
| **3.Hoạt động ngoài trời** | Quan sát trường mầm non- TCVĐ:Chuyền bóng- TCDG:Chi chi chành chành- Chơi tự do | Quan sát cây xanh trong sân trường- TCVĐ:Chuyền bóng- TCDG:Chi chi chành chành- Chơi tự do | Quan sát đồ chơi trong sân trường - TCVĐ:Chuyền bóng- TCDG:Chi chi chành chành- Chơi tự do | Quan sát hoa trong sân trường- TCVĐ:Bóng tròn to- TCDG:Tập tầm vông- Chơi tự do | Quan sát bầu trời và thời tiết- TCVĐ:Bóng tròn to- TCDG: Tập tầm vông- Chơi tự do |
| **4.Hoạt động chung** | **PTTC**Đi mép ngoài bàn chân, đi khuỷu gối |  **KPKH**Ngày hội đếpn trường **KNS**Biết chào hỏi, lễ phép |  **PTTM****Âm nhạc**Ngày đầu tiên đi học(MLMN)**Tạo hình**Vẽ đồ chơi trong sân trường | **PTNT****LQVT**Ôn nhóm số lượng trong phạm vi 5 | **PTNN****LQCC**Làm quen chữ cái o,ô ơLQVH: Thơ: Gà học chữ (MLMN) |
| **5.Hoạt động góc** | **Tên góc** | **Nội dung** | **Yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Tiến hành hoạt động** |
| **Góc nghệ thuật** | - Vẽ, xé dán và nặn chủ đề trường mần non - Hát múa kể truyện về chủ đề trường mầm non. |  - Trẻ vẽ, xé dán và nặn về chủ đề trường mầm non - Hát múa kể truyện về chủ đề trường mầm non  | - Giấy màu, hồ dán, giấy vẽ, màu tô, cát, kéo, tranh ảnh... | \* **Thỏa thuận trước khi chơi:**- Cô cho trẻ chọn góc chơi sau đó tổ chức cho trẻ chơi cho trẻ tự thỏa thuận vai chơi với nhau**\* Tổ chức chơi:**- Trong lúc trẻ chơi cô đi từng góc chơi giúp trẻ thể hiện tốt góc chơi của mình và tạo tình huống cho trẻ xử lý- Dặn dò trẻ không tranh giành đồ chơi của nhau**\* Nhận xét:**- Kết thúc cô đi đến từng góc chơi của trẻ và nhận xét các góc chơi và nhắc trẻ cất đồ chơi gọn gàng |
| **Góc phân vai** | - Chơi đóng vai bán hàng, bác sĩ... | - Trẻ biết thể hiện vai chơi của mình | - Một số đồ chơi phục vụ góc chơi: Đồ nấu ăn, các loại thực phẩm, sản phẩm của một số mừ trong năm, đồ chơi bác sĩ... |
| **Góc xây dựng** | - Xây trường mầm non.sân khấu diễn văn nghệ tết trung thu |  - Trẻ hoàn thành công trình đẹp và hợp lý | - Gạch và các loại hoa, khối, lon nước ngọt, nhà, thảm cỏ...... |
| **Góc thiên nhiên** | - Chăm sóc cây và tưới nước chơi với cát và nước, sỏi... |  - Trẻ biết chăm sóc cây và tưới nước chơi với cát và nước, sỏi... | - Dụng cụ làm vườn, thau, cát, nước, chai lọ... |
|  | **Góc học tập** | - Vẽ, xé dán và nặn chủ đề trường mần non - Hát múa kể truyện về chủ đề trường mầm non |  - Trẻ vẽ, xé dán và nặn về chủ đề trường mầm non - Hát múa kể truyện về chủ đề trường mầm non. | - Giấy màu, hồ dán, giấy vẽ, màu tô, cát, kéo, tranh ảnh... |
| **6.Vệ sinh, ăn trưa và ngủ trưa** | - Trẻ rửa tay, lau mặt sạch sẽ trước khi ăn và đánh răng sau khi ăn- Động viên cho cháu ăn hết xuất, giới thiệu các món ăn, dinh dưỡng các món ăn cho trẻ- Chăm sóc và động viên trẻ ăn chậm và suy dinh dưỡng- Nhắc nhỡ trẻ không làm đỗ thức ăn và không nói chuyện trong bữa ăn. - Cho trẻ ngủ đủ giấc, mắc màn cho trẻ ngủ phòng bệnh sốt xuất huyết. |
| **7.Hoạt động chiều** | - Ôn lại các hoạt động buổi sáng- Làm quen với hoạt động mới- Trẻ hoạt động theo ý thích ở các góc- Dạy kỹ năng sống cho trẻ: Biết chào hỏi lễ phép - Làm bài tập toán và chữ cái chưa làm xong ở buổi sáng- Hoạt động ngoại khóa: cho trẻ học tiếng Anh và Earobic.- Giáo dục trẻ biết giữ vệ sinh phòng bệnh chân tay miệng, phòng sốt xuất huyết, đau mắt đỏ, quai bị, viêm phổi cấp, covid19..- Trò chuyện cùng trẻ về các tai nạn thương tích tại trường mầm non...... |
| **8.Bình cờ và trả trẻ** | \* Bình cờCho trẻ nhắc lại tiêu chuẩn bé ngoan trong tuần+ Đi học không khóc nhè+ Biết cất đồ dùng đúng nơi quy định+ Biết chào hỏi lễ phép- Cho trẻ tự bình cờ theo tổ và lên cắm cờ theo tổCuối tuần tổng kết cờ và cắm hoa bé ngoan.\* Trả trẻ:- Trả trẻ tận tay phụ huynh nhắc nhở trẻ chào cô, chào bố mẹ. - Trao đổi về phụ huynh của cháu có biểu hiện đặc biệt và những cháu có sự tiến bộ, nhắc trẻ đi học chuyên cần.- Cô trao đổi với bố mẹ, gia đình một số thông tin cần thiết trong ngày cũng như một số hoạt động của lớp cần có sự phối hợp với gia đình.- Tuyên truyền phụ huynh cách phòng chống bệnh chân tay miệng, phòng sốt xuất huyết, chân tay miệng, đau mắt đỏ, quai bị, viêm phổi cấp, covid19… |

**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC TRẺ TRONG NGÀY**

Thứ 2 ngày 09 tháng 09 năm 2024

**CHỦ ĐỀ NHÁNH: NGÀY HỘI ĐẾN TRƯỜNG**

**I. ĐÓN TRẺ, TRÒ CHUYỆN, THỂ DỤC SÁNG**

**II. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

**1. Mục đích yêu cầu**

\* Kiến thức

**-** Trẻ biết tên trường mầm non của bé, các khu vực của trường, đồ chơi trong sân trường......

\* Kỹ năng

- Trẻ được thỏa mãn nhu cầu chơi ngoài trời với các loại nguyên vật liệu khác nhau.

- Phát triển khả năng sáng tạo, kỹ năng chơi với các trò chơi vận động và dân gian.

- Phát triển khả năng hoạt động nhóm,chơi hợp tác theo nhóm và tuân thủ luật chơi.

\* Giáo dục:

- Trẻ biết tôn trọng những quy định trong khi chơi không chen lấn xô đẩy bạn và nhường nhịn bạn khi chơi, chia sẽ đồ chơi cùng bạn

**2. Chuẩn bị:**

**-** Các đồ chơi như bóng, lon sữa, chong chóng, bánh xe, phấn, lá cây, cát nước, đồ chơi cà kheo, bolling, bóng, cầu tuột xích đu...

**3. Tiến trình tổ chưc:**

***a. Hoạt động có chủ đích:***

\* Quan sát không có chủ định.

- Cô cho trẻ đi dạo, quan sát thời tiết, cây xanh vườn trường.

\* Quan sát có chủ định: Quan sát trường mầm non.

- Cô cho trẻ quan sát trường mầm non và hỏi:

+ Ở lớp học các con thấy những gì?

+ Ở sân trường mầm non có những gì? Đồ dùng, đồ chơi gì?

+ xung quanh lớp học có gì? Có những loại cây nào?

+ Các con có thấy sân trường mầm non có khác gì với sân ở nhà mình không?

- Giáo dục trẻ không vẽ bẩn trên tường, giữ vệ sinh trong lớp và xung quanh luôn sạch sẽ.

- Cho trẻ ôn bài cũ, làm quen bài mới.

***b. Trò chơi vận động:* *Chuyền bóng***

Cô hướng dẫn cách chơi và luật chơi rõ ràng cụ thể;

\* Cách chơi: Giáo viên hướng dẫn chuẩn bị từ 2 đến 3 quả bóng. Cho trẻ đứng thành vòng tròn. Cứ 10 trẻ thì có một trẻ cầm bóng. Khi giáo viên hô “bắt đầu” thì người cầm bóng đầu tiên sẽ chuyền bóng cho bạn bên cạnh, lần lượt theo chiều kim đồng  hồ. Vừa chuyền vừa hát theo nhịp:

 “Không có cánh

 Mà bóng biết bay

 Không có chân

 Mà bóng biết chạy

 Nhanh nhanh bạn ơi

 Nhanh nhanh bạn ơi

 Xem ai tài, ai khéo

 Cùng thi đua nào”

- Khi trẻ đã chơi thành thạo có thể chia làm hai hoặc ba nhóm và thi đua cùng nhau, nhóm nào ít bạn làm rơi bóng sẽ thắng cuộc.

- Cô quan sát, động viên, xử lý tình huống và nhận xét kết quả chơi.

***c. Trò chơi dân gian: Chi chi chành chành***

Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi và luật chơi:

\* Cách chơi: Cô cho một trẻ điều khiển đứng xòe bàn tay ra, những đứa trẻ khác giơ ngón trỏ của mình và đặt vào lòng bàn tay của trẻ điều khiển. Trẻ điều khiển vừa xòe tay vừa đọc nhanh lời đồng dao:

“Chi chi chành chành

Cái đanh thổi lửa

Con ngựa đứt cương

Ba vương ngũ đế

Bắt dế đi tìm

Ù à ù ập.”

- Đến chữ “ập” thì trẻ điều khiển nắm tay lại, các trẻ phải phán đoán để rút tay thật nhanh. Ai rút không kịp bị nắm lại thì sẽ phải thay thế người điều khiển để thực hiện trò chơi.

\* Luật chơi: Khi đến câu “ù à ù ập” thì trẻ phải rút ngón tay ra khỏi bàn tay của người điều khiển thật nhanh. Nếu trẻ nào không rút kịp tay mà bị nắm trúng thì trẻ đó phải bị phạt theo thỏa thuận trước khi chơi.

- Cho trẻ chơi 3 - 4 lần

**4. Chơi tự do:** Cho trẻ chơi theo ý thích với đồ chơi cô chuẩn bị sẵn và đồ chơi trong sân trường

**III. HOẠT ĐỘNG CHUNG**

**HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT**

**ĐỀ TÀI: ĐI MÉP NGOÀI BÀN CHÂN, ĐI KHUỶU GỐI**

 **1.Mục đích yêu cầu**

\* Kiến thức

- Trẻ biết đi bằng mép ngoài của bàn chân, biết đi khuỷu gối, trẻ tập đúng bài tập phát triển chung.

\* Kỹ năng

- Có kỹ năng khởi động, tập bài tập phát triển chung và hồi tĩnh theo nhạc.

- Trẻ bước đầu có kỹ năng vận động “đi bằng mép chân đi khuỷu gối”: sử dụng sự khéo léo của đôi chân để đi và, khi đi không để cả bàn chân chạm đất.

- Trẻ có kĩ năng hợp tác với bạn. Chơi trò chơi đúng luật chơi, đúng cách chơi.

\* Giáo dục

- Trẻ ý thức tập thể dục theo cô.

**-** Giáo dục trẻ biết rèn luyện thể dục giúp cho cơ thể khỏe mạnh

 **2. Chuẩn bị:**

- Không gian tổ chức; Ngoài sân trường

- Đồ dùng phương tiện: Phấn vẽ, xuất phát và đích đến

**3.** **Phương pháp**: Quan sát, làm mẫu, trò chơi, luyện tập

**4. Tiến trình hoạt động**

**\* Hoạt động 1: Khởi động**

- Cô cùng trẻ vận động theo nhạc bài hát vui đến trường và trò chuyện về chủ đề trẻ đang học và giáo dục trẻ biết đi học chuyên cần và yêu trường yêu lớp yêu cô giáo và bạn bè.

- Cho cháu đi vòng tròn kết hợp các kiểu đi và chạy khác nhau

**\* Hoạt động 2: Trọng động :**

***a /Bài tập phát triển chung***

-Cho trẻ xếp đội hình ba hàng ngang

-Động tác tay:Tay đưa ra trước,lên cao (Động tác chính)

-Động tác chân: Đưa chân lên cao hạ xuống

-Động tác bụng:Đứng nghiêng người sang hai bên

-Động tác bật: Bật tách khép chân

***b/Vận động cơ bản “Đi bằng mép ngoài bàn chân - đi khuỵu gối”***

- Vừa rồi các con đã tập BTPTC rất đều và đẹp. hôm nay cô có bài tập mới để hướng dẫn các con xem lớp mình bạn nào là người đi khéo léo và giỏi nhất nhé. Để thực hiện được các con quan sát cô làm mẫu trước nhé.

\* Cô hướng dẫn trẻ:

- Lần 1: Cô làm mẫu không giải thích

- Lần 2: Cô làm mẫu kết hợp phân tích động tác

+ TTCB: Cô đứng trước vạch xuất phát, ở tư thế chuẩn bị, 2 tay cô buông thẳng, đứng chụm nghiêng mép ngoài bàn chân trước vạch xuất phát. Khi có hiệu lệnh cô bước đi bằng mép ngoài bàn chân cho đến đích sau đó cô quay lại và đi khuỷu gối về lại vạch xuất phát. đi xong cô chạy về cuối hàng đứng.

- Lần 3: cô thực hiện trọn vẹn

\* Trẻ làm thử

- Cô mời 2 trẻ lên đi thử, cho trẻ trong lớp nhận xét.

\* Trẻ luyện tập:

- Lần 1: Cô cho 2 trẻ lên đi lần lượt tập. Cô bao quát sửa sai cho trẻ.( Động viên trẻ tâp). Nhân xét sau lần tập của trẻ. Gợi ý cho những trẻ có kỹ năng tốt khi đi không chạm bàn chân xuống đất, biết khuỷu gối khi đi,

- Lần 2: Cô tổ chức dưới hình thức thi đua, 2 trẻ/lượt. Nếu trẻ có kỹ năng tốt).

Nhận xét sau khi trẻ tập.

**\* Hoạt động 3: Hồi tĩnh**

- Cho cháu đi hít thở nhẹ nhàng

**IV. HOẠT ĐỘNG GÓC**

**V. VỆ SINH, ĂN TRƯA, NGỦ TRƯA**

**VI. HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

**-** Ôn bài cũ: Ôn lại các hoạt động buổi sáng

- Cho trẻ chơi trò chơi: Thi xem ai nhanh

- Kỹ năng sống: Chào hỏi lễ phép, thói quen nề nếp vệ sinh đúng cách, nhận biết được các kí hiệu và cất đồ dùng đúng nơi quy định.

- Cho trẻ làm quen bài mới: Ngày hội đến trường

**VII. NHẬN XÉT TUYÊN DƯƠNG, BÌNH CỜ TRẢ TRẺ**

**VIII. NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC TRẺ TRONG NGÀY**

Thứ 3 ngày 10 tháng 09 năm 2024

**CHỦ ĐỀ NHÁNH: NGÀY HỘI ĐẾN TRƯỜNG**

**I. ĐÓN TRẺ, TRÒ CHUYỆN, THỂ DỤC SÁNG**

**II. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

**1. Mục đích yêu cầu**

\* Kiến thức

**-** Trẻ biết tên gọi và cách lợi ích của cây xanh và các hoạt động diễn ra vào ngày hội đến trường.

\* Kỹ năng

**-** Trẻ được thỏa mãn nhu cầu chơi ngoài trời với các loại nguyên vật liệu khác nhau

- Phát triển khả năng sáng tạo, kỹ năng chơi với các trò chơi vận động và dân gian

- Phát triển khả năng hoạt động nhóm,chơi hợp tác theo nhóm và tuân thủ luật chơi

\* Giáo dục

- Trẻ biết tôn trọng những quy định trong khi chơi không chen lấn xô đẩy bạn và nhường nhịn bạn khi chơi, chia sẽ đồ chơi cùng bạn

**2. Chuẩn bị**

- Các đồ chơi như bóng, lon sữa, chong chóng, bánh xe, phấn, lá cây, cát nước, đồ chơi cà kheo, bolling, bóng, cầu tuột xích đu, lồng đèn trung thu.

**3. Phương pháp**

- Phương phát quan sát- đàm thoại

- Phương pháp trải nghiệm

**4.Tiến trình tổ chức**

**a. Hoạt động có chủ đích:**

\* Quan sát không có chủ định:

- Cô cùng trẻ đi dạo xung quanh trường quan sát bầu trời, thời tiết.

\* Quan sát có chủ định: Quan sát cây xanh trong sân trường.

 - Cô hướng dẫn trẻ quan sát cây trong sân trường:

+ Các con thấy sân trường chúng ta có những cây nào?

+ Chúng có những đặc điểm gì?

+ Thân cây như thế nào?

+ Rễ cây như thế nào?

+ Lá có mầu gì? dạng hình gì?

+ Để cây xanh phát triển tươi tốt chúng ta làm gì?

\* Giáo dục trẻ biết chăm sóc bảo vệ cây xanh..

- Cho trẻ ôn bài cũ, làm quen bài mới.

***b. Trò chơi vận động:* *Chuyền bóng***

Cô hướng dẫn cách chơi và luật chơi rõ ràng cụ thể;

\* Cách chơi: Giáo viên hướng dẫn chuẩn bị từ 2 đến 3 quả bóng. Cho trẻ đứng thành vòng tròn. Cứ 10 trẻ thì có một trẻ cầm bóng. Khi giáo viên hô “bắt đầu” thì người cầm bóng đầu tiên sẽ chuyền bóng cho bạn bên cạnh, lần lượt theo chiều kim đồng  hồ. Vừa chuyền vừa hát theo nhịp:

 “Không có cánh

 Mà bóng biết bay

 Không có chân

 Mà bóng biết chạy

 Nhanh nhanh bạn ơi

 Nhanh nhanh bạn ơi

 Xem ai tài, ai khéo

 Cùng thi đua nào”

- Khi trẻ đã chơi thành thạo có thể chia làm hai hoặc ba nhóm và thi đua cùng nhau, nhóm nào ít bạn làm rơi bóng sẽ thắng cuộc.

- Cô quan sát, động viên, xử lý tình huống và nhận xét kết quả chơi.

***c. Trò chơi dân gian: Chi chi chành chành***

Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi và luật chơi:

\* Cách chơi: Cô cho một trẻ điều khiển đứng xòe bàn tay ra, những đứa trẻ khác giơ ngón trỏ của mình và đặt vào lòng bàn tay của trẻ điều khiển. Trẻ điều khiển vừa xòe tay vừa đọc nhanh lời đồng dao:

“Chi chi chành chành

Cái đanh thổi lửa

Con ngựa đứt cương

Ba vương ngũ đế

Bắt dế đi tìm

Ù à ù ập.”

- Đến chữ “ập” thì trẻ điều khiển nắm tay lại, các trẻ phải phán đoán để rút tay thật nhanh. Ai rút không kịp bị nắm lại thì sẽ phải thay thế người điều khiển để thực hiện trò chơi.

\* Luật chơi: Khi đến câu “ù à ù ập” thì trẻ phải rút ngón tay ra khỏi bàn tay của người điều khiển thật nhanh. Nếu trẻ nào không rút kịp tay mà bị nắm trúng thì trẻ đó phải bị phạt theo thỏa thuận trước khi chơi.

- Cho trẻ chơi 3 - 4 lần

**4. Chơi tự do:** Cho trẻ chơi theo ý thích với đồ chơi cô chuẩn bị sẵn và đồ chơi trong sân trường

**III. HOẠT ĐỘNG CHUNG**

**HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC**

**ĐỀ TÀI: NGÀY HỘI ĐẾN TRƯỜNG**

 **1. Mục đích yêu cầu**

**\* Kiến thức**

- Trẻ biết ngày khai giảng năm học mới là ngày hội đến trường của trẻ em. Biết các hoạt động diễn ra trong ngày lễ khai giảng .

\* Kỹ năng

- Rèn luyện các kỹ năng diễn đạt mạch lạc rõ ràng

- Phát triển khả năng ghi nhớ chú ý có chủ định

\* Giáo dục

- Giáo dục trẻ biết chú ý và giữ trật tự khi ngồi dự lễ khai giảng, biết nghe lời cô.

**2. Chuẩn bị:**

- Không gian tổ chức: Trong lớp học

- Đồ dùng: tranh vẽ về ngày hội khai giảng, giáo án điện tử.

- Phương pháp: quan sát, đàm thoại, trò chơi và luyện tập.

**4. Tiến trình hoạt động**

**\* Hoạt động 1: Vận động theo nhạc bài “Vui đến trường”**

- Trò chuyện với trẻ về bài hát

+ Các con vừa hát bài hát gì?

+ Trong bài hát có các bạn nhỏ đang đi đâu?

Tại sao con biết bạn đi học?

- Cô giáo dục cho trẻ biết vệ sinh răng miệng sạch sẽ khi thức dậy, sau khi ăn khi đi ngủ..

**\* Hoạt động 2: Tìm hiểu về ngày hội đến trường.**

+ Sáng nay ai đưa các con đến trường ?  ( Cô mời 2 – 3 trẻ)

+ Các con có biết hôm qua là ngày gì không ?

+ Thế Ngày hội bé đến trường được tổ chức vào ngày nào ?

- Cô nhấn mạnh: Ngày 5/9 là ngày khải giảng năm học mới. Chúng ta lại bắt đầu một năm học mới, cô mong rằng các con phải biết chăm ngoan, học giỏi, biết vâng lời cô giáo, biết đoàn kết giúp đỡ các bạn trong lớp mình nhé.

- Cô cho trẻ xem một sô hình ảnh trên màn hình và nhận xét:

+ Các con vừa xem những hình ảnh về ai?

+ Cô giáo, các bạn, các em đang làm gì ?

+ Cô Hiệu trưởng nói gì với ba, mẹ các con?

 - Ngày khai giảng ở trường mầm non vui như ngày hội. Các con đã chuẩn bị gì để tham dự lễ khai giảng. ( cô mời 1 – 2 trẻ trả lời)

+ Trường, lớp ngày khai giảng được trang trí như thế nào?

+ Trên sân khấu được trang trí những gì?

+ Trong ngày khai giảng, trường chúng ta còn tổ chức hoạt động gì nữa?

+ Các bạn trong đội văn nghệ đã biểu diễn những bài hát, bài múa nào?

+ Các cháu thấy không khí lễ khai giảng ở trường mình thế nào? ( Cô mời 2 – 3 trẻ nêu cảm xúc của mình)

=> Cô nhấn mạnh: Ngày khai giảng cho năm học mới  được tổ chức rất long trọng, không khí náo nức, tưng bừng, rộn ràng.

- Cô cho trẻ  xem đoạn video về các tiết mục văn nghề do các em và các bạn biểu diễn.

**\* Hoạt động 3: Bé khéo tay, bé hát hay**

**-** Cô cùng trẻ làm cờ hoa chuẩn bị cho ngày lễ khai giảng

- Cô cho trẻ chia nhóm tập văn nghệ cho ngày lễ khai giảng

**\* Kết thúc hoạt động**

- Cô cùng trẻ thu dọn đồ chơi. Cô giáo dục trẻ biết giữ trường lớp sạch sẽ và dẹp không xã rác ra sân trường không bôi bẩn lên tường.

**IV. HOẠT ĐỘNG GÓC**

**V. VỆ SINH ĂN TRƯA, NGỦ TRƯA**

**VI. HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

**HOẠT ĐỘNG KỸ NĂNG SỒNG**

**ĐỀ TÀI: BÉ BIẾT CHÀO HỎI LỄ PHÉP**

**1. Mục đích yêu cầu**

\* Kiến Thức:

- Trẻ biết chào hỏi lễ phép,ông bà cha mẹ khi đi học về,chào cô giáo khi  đến lớp chào các  chào các bạn khi ra về.

\* Kỹ năng

- Rèn khả năng diễn đạt mạch lạc, trả lời tròn câu.Sử dụng một số từ chào hỏi lễ phép với người lớn.

\* Giáo dục

- Trẻ biết kính trọng ông, bà, cha, mẹ, cô, biết yêu quý bạn

- Trẻ thể hiện được tình yêu thương qua lời nói, nhận biết được tình yêu thương qua hành động, cử chỉ.

**2. Chuẩn bị:**

- Cô chuẩn bị phim hoạt hình về lễ phép ở nhà và ở trường

- Nhac bài hát: bài học lễ phép

**3.Phương pháp:**

- Phương pháp đàm thoại

-Phương pháp thực hành- trải nghiệm

**4. Tiến trình hoạt động**

**\* Hoạt động 1. Ổn định - Gây hứng thú**

- Cô cho trẻ nghe và hát theo nhạc bài: bài học lễ phép

Cô trò chuyện với trẻ:

- Trong bài hát em bé đã chào ai khi đến trường?

- Các con đi học con chào ai?

Chào hỏi người lớn là thể hiện sự lễ phép của mình đối với người lớn. Ngoài ra còn có rất nhiều các hành động khác cũng thể hiện sự lễ phép đấy hôm nay cô con mình sẽ cùng nhau học nhé.

**\* Hoạt động 2. Nội dung: Bé  chào hỏi lễ phép**

\* Bé lễ phép khi ở nhà

+ Cho trẻ  xem một đoạn video hoạt hình truyện “Lễ phép khi ở nhà”( Bạn nhỏ khoanh tay chào ông, bà , mẹ khi đi học)

- Con thấy bạn nhỏ làm gì?

- Bạn khoanh tay cúi chào ông bà để đi học thể hiện điều gì?

- Con đã làm được điều đó chưa?

- Con chào như thế nào?

( gọi 1 vài trẻ lên thực hành chào ông bà trước khi đi học)

- Cử chỉ, ánh mắt thể hiện thế nào?

- Cả lớp thực hành chào

- Giáo dục trẻ: trước khi đi học các con nhớ phải khoanh tay lễ phép chào ông bà, bố mẹ . hành  động đó thể hiện sự lễ phép với người lớn. Khi chào con nhớ đứng ngay ngắn khoanh tay, nói lời chào với người già có thể  người hơi cúi để thể hiện sự kính trọng. Ánh mắt vui vẻ tạo niềm vui cho người đối diện…

- Hàng ngày ở nhà con còn chào hỏi lễ phép người lớn trong những trường hợp nào khác?

   Trẻ trả lời theo kinh nghiệm sống của trẻ

- Khi ăn cơm phải làm gì?

- Mời cơm ai trước ?

- Khi ăn xong con phải nói gì?

+ Cho trẻ xem đoạn video bạn sang rủ đi chơi

- Có bạn rủ đi chơi,muốn đi chơi con phải làm gì? (xin phép người lớn)

- Con xin phép người lớn như thế nào?

=> Giáo dục trẻ: Khi muốn đi chơi với bạn hoặc đi chơi ở đâu phải xin phép và chào người lớn ở nhà .

\* Bé lễ phép khi ở trường

- Cô sẽ cho các con xem hoạt hình truyện “Lễ phép khi ở trường”, các con chú ý xem những hành động nào là thể hiện sự lễ phép.

- Vậy khi ở trường gặp các cô giáo con làm gì?

- Khi chào ta chào như thế nào?

- Bé hỏi lễ phép khi nào nữa?

=> Khi gặp cáccô giáo phải đứng ngay ngắn, khoanh tay  chào cô. Khi chào ánh mắt phải thể hiện sự vui vẻ thể hiện tình cảm….

**\*** **Hoạt động 3: Trò chơi**

\* Trò chơi: Bé thông minh

- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi:

+ Cách chơi: Cô chia lớp thành hai đội, mỗi đội có một bảng bảng cài và các hình vẽ các hành động thể hiện sự lễ phép hoặc không lễ phép. Khi có hiệu lệnh thì tất cả các bạn trong đội sẽ cùng chọn hình gắn lên bảng cài.

- Hình vẽ hành động lễ phép sẽ gắn lên bảng cài phía có mặt cười.

- Hình vẽ hành động không lễ phép sẽ gắn lên bảng cài phía có mặt xấu.

Hết thời gian đội nào chọn được nhiều hình đúng theo yêu cầu của cô sẽ chiến thắng.

+ Luật chơi: Khi hết thời gian thì hai đội phải dừng tay, nếu còn thực hiện thì những hình đó sẽ không được tính.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi

- Kết thúc cô nhận xét, động viên khuyến khích trẻ

***\* Kết thúc hoạt động.***

**VII. NHẬN XÉT TUYÊN DƯƠNG, BÌNH CỜ TRẢ TRẺ**

**VIII. NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC TRẺ TRONG NGÀY**

Thứ 4 ngày 11 tháng 09 năm 2024

**CHỦ ĐỀ NHÁNH: NGÀY HỘI ĐẾN TRƯỜNG**

**I. ĐÓN TRẺ, TRÒ CHUYỆN, THỂ DỤC SÁNG**

**II. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

**1. Mục đích yêu cầu**

\* Kiến thức

**-** Trẻ biết tên gọi, đặc điểm và cách chơi của một số đồ dùng, đồ chơi trong lớp.

\* Kỹ năng

**-** Trẻ được thỏa mãn nhu cầu chơi ngoài trời với các loại nguyên vật liệu khác nhau

- Phát triển khả năng sáng tạo, kỹ năng chơi với các trò chơi vận động và dân gian

- Phát triển khả năng hoạt động nhóm,chơi hợp tác theo nhóm và tuân thủ luật chơi

\* Giáo dục

- Trẻ biết tôn trọng những quy định trong khi chơi không chen lấn xô đẩy bạn và nhường nhịn bạn khi chơi, chia sẽ đồ chơi cùng bạn. Biết chăm sóc và bảo vệ cây xanh.

**2.Chuẩn bị**

Các đồ chơi như bóng, lon sữa, chong chóng, bánh xe, phấn, lá cây, cát nước, đồ chơi cà kheo, bolling, bóng, cầu tuột xích đu...

**3. Tiến trình tổ chức**

**a. Hoạt động có chủ đích:**

\* Quan sát không có chủ định:

- Cô cùng trẻ đi dạo xung quanh trường quan sát thời tiết trong ngày.

\* Quan sát có chủ định: Quan sát đồ chơi trong sân trường.

- Cô hướng dẫn trẻ đi nhẹ nhàng quan sát đồ chơi trong sân trường:

+ Các con nhìn xem trên sân trường của chúng mình có những đồ chơi gì?

+ Những đồ chơi đó như thế nào?

+ Khi chơi chúng ta phải làm sao?

\* Giáo dục trẻ: Được chơi những đồ chơi này thì rất thích nhưng khi chơi những đồ chơi này chúng mình phải cẩn thận, không được leo trèo ra chỗ nguy hiểm, chơi phải ngồi ngay ngắn, chơi nhẹ nhàng.

- Cho trẻ ôn bài cũ, làm quen bài mới

***b. Trò chơi vận động:* *Chuyền bóng***

Cô hướng dẫn cách chơi và luật chơi rõ ràng cụ thể;

\* Cách chơi: Giáo viên hướng dẫn chuẩn bị từ 2 đến 3 quả bóng. Cho trẻ đứng thành vòng tròn. Cứ 10 trẻ thì có một trẻ cầm bóng. Khi giáo viên hô “bắt đầu” thì người cầm bóng đầu tiên sẽ chuyền bóng cho bạn bên cạnh, lần lượt theo chiều kim đồng  hồ. Vừa chuyền vừa hát theo nhịp:

 “Không có cánh

 Mà bóng biết bay

 Không có chân

 Mà bóng biết chạy

 Nhanh nhanh bạn ơi

 Nhanh nhanh bạn ơi

 Xem ai tài, ai khéo

 Cùng thi đua nào”

- Khi trẻ đã chơi thành thạo có thể chia làm hai hoặc ba nhóm và thi đua cùng nhau, nhóm nào ít bạn làm rơi bóng sẽ thắng cuộc.

- Cô quan sát, động viên, xử lý tình huống và nhận xét kết quả chơi.

***c. Trò chơi dân gian: Chi chi chành chành***

Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi và luật chơi:

\* Cách chơi: Cô cho một trẻ điều khiển đứng xòe bàn tay ra, những đứa trẻ khác giơ ngón trỏ của mình và đặt vào lòng bàn tay của trẻ điều khiển. Trẻ điều khiển vừa xòe tay vừa đọc nhanh lời đồng dao:

“Chi chi chành chành

Cái đanh thổi lửa

Con ngựa đứt cương

Ba vương ngũ đế

Bắt dế đi tìm

Ù à ù ập.”

- Đến chữ “ập” thì trẻ điều khiển nắm tay lại, các trẻ phải phán đoán để rút tay thật nhanh. Ai rút không kịp bị nắm lại thì sẽ phải thay thế người điều khiển để thực hiện trò chơi.

\* Luật chơi: Khi đến câu “ù à ù ập” thì trẻ phải rút ngón tay ra khỏi bàn tay của người điều khiển thật nhanh. Nếu trẻ nào không rút kịp tay mà bị nắm trúng thì trẻ đó phải bị phạt theo thỏa thuận trước khi chơi.

- Cho trẻ chơi 3 - 4 lần

**4. Chơi tự do:** Cho trẻ chơi theo ý thích với đồ chơi cô chuẩn bị sẵn và đồ chơi trong sân trường

**HOẠT ĐỘNG CHUNG**

**HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN THẨM MỸ**

**ĐỀ TÀI: VẼ ĐỒ CHƠI TRONG SÂN TRƯỜNG**

**1.Mục đích yêu cầu**

\* Kiến thức:

 - Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, một số đồ dùng, đồ chơi trong sân trường, trong lớp.

 - Trẻ biết phối hợp một số kỹ năng vẽ cơ bản như: nét cong, nét thẳng, nét xiên tạo thành sản phẩm.

\* Kỹ năng

- Rèn luyện và củng cố kỹ năng cầm viết, tô màu, cầm kéo cắt và bôi hồ để dán lồng đèn.

- Phát triển khả năng cảm thụ nghệ thuật tạo hình trong quá trình vẽ và tô màu,và cắt dán, phát triển các nhóm cơ tay

\* Giáo dục

- Trẻ biết dọn dẹp vệ sinh sạch sẽ sau giờ hoạt động

- Giáo dục trẻ thêm yêu mến cô giáo, biết giữ gìn và bảo vệ sản phẩm tạo hình.

Không dùng kéo làm tổn thương bạn và chính bản thân mình

**2. Chuẩn bị:**

- Không gian tổ chức: Trong lớp học

- Đồ dùng: Vở tạo hình, giáo án điện tử, xắc xô, tranh mẫu, màu, bàn ghế, giấy bì, hồ dán, kéo...

- Tranh 1: Vẽ quả bóng

- Tranh 2: vòng thể dục.

- Tranh 3: ô tô.

**3.Phương pháp:** quan sát, đàm thoại, luyện tập

**4**.**Tiến trình hoạt động**

**\* Hoạt động 1:** **Ổn định trò chuyện, giới thiệu bài**

- Cô và trẻ nghe nhạc và hát vận động bài : “Ngày đầu tiên đi học”

- Các con vừa hát bài hát gì?

- Khi đến trường các con có cảm giác như thế nào? Vì sao ?

- Vậy bạn nào cho cô biết trong trường, lớp chúng ta có những đồ chơi nào?

=>Hàng ngày các con đến lớp rất là vui vì đến lớp các con được gặp bạn, gặp cô giáo, được học bài và còn được chơi với nhiều đồ chơi rất là vui, vậy hôm nay các con vẽ những đồ chơi thật đẹp để tặng bạn mình nhé.

**\* Hoạt động 2**: **Dạy trẻ vẽ đồ chơi trong sân trường**

***\* Cho  trẻ quan  sát  tranh***

Cho trẻ chơi trò chơi:”Trời tối, trời sáng”

*\* Cho trẻ quan sát bức tranh thứ nhất:  vẽ quả bóng*

- Bức tranh này vẽ gì?

- Con có nhận xét gì về bức tranh này?

+ Quả bóng có dạng hình gì?

+ Màu sắc như thế nào?

+ Quả bóng dùng đẻ làm gì?

+ Bạn trai hay bạn gái thích chơi bóng nhỉ?

- Vậy các bạn gái định vẽ quả bóng này như thế  nào?

+ Vẽ xong để bức tranh thêm đẹp các con phải làm gì?

*\* Cho trẻ quan sát bức tranh thứ hai: vẽ vòng thể dục*

- Bức tranh cô vẽ gì?

- Bạn nào có thể nhận xét về bức tranh vẽ của cô?

+ Cô dùng nét gì để vẽ chiếc vòng thể dục?

+ Vòng thể dục để làm gì?

- Lát nữa các bạn trai có thể vẽ những chiếc vòng thật đẹp để tặng các bạn gái nhé.

*\* Cho trẻ quan sát bức tranh thứ 3: Vẽ ô tô*

- Bức tranh này vẽ cái gì?

- Xe ô tô gồm mấy phần?

+ Cô vẽ bằng những nét nào?

+ Màu sắc như thế nào?

+ Xe ô tô dùng đẻ làm gì?

- Vậy các con  định vẽ ô tô như thế  nào?

+ Vẽ xong để bức tranh thêm đẹp các con phải làm gì?

***\* Hỏi ý tưởng của trẻ:***

- Con định vẽ đồ chơi gì để tặng bạn?

+ Con sẽ vẽ như thế nào?

+ Con dùng những kỹ năng nào để vẽ?

= Để cho bức tranh thêm đẹp con sẽ làm gì?

**\* Hoạt động 3:** **Trẻ thực hiện**

- Cô thấy mỗi bạn đều có ý tưởng riêng, các con hãy thể hiện tài năng vẽ những đồ chơi đẹp để tặng bạn của mình nhé. Chúng mình nhớ lấy bút màu đen để vẽ các nét, tô màu thật đều tay, mịn không chờm ra ngoài nhé.

- Muốn vẽ được bức tranh đẹp chúng mình cầm bút tay nào?

- Khi ngồi nhớ ngồi thẳng lưng, không tỳ ngực vào bàn nhé.

- Quan sát, theo dõi, hướng dẫn trẻ gặp khó khăn, ghi tên. Khuyến khích trẻ sáng tạo, tô màu nền.

\* **Hoạt động 4: Nhận xét sản phẩm**

- Treo tranh vào giá.

- Xem tranh và cùng nhận xét sản phẩm nhé.

- Con thích sản phẩm nào nhất? Vì sao? Đẹp như thế nào? (Màu sắc, bố cục, sáng tạo) Cô hỏi 3 - 4 trẻ

- Động viên khuyến khích trẻ còn hạn chế.

**\* Kết thúc hoạt động**

**-** Cô cho trẻ hát: “ Vui đến trường” và thu dọn đồ dùng, vệ sinh tay sạch sẽ.

**HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN THẪM MỸ**

**ĐỀ TÀI: NGÀY ĐẦU TIÊN ĐI HỌC (MLMN)**

1. **Mục đích yêu cầu**

\* Kiến thức

- Trẻ thuộc bài hát hát diễn cảm, hiểu nội dung bài hát, nghe và cảm nhận âm thanh thay đổi theo cường độ

\* Kỹ năng

- Trẻ thể hiện cảm xúc và vận động sáng tạo theo nhạc

- Phát triển khả năng cảm thụ âm nhạc

\* Giáo dục

- Trẻ yêu thích và hòa đồng với bạn mới khi đến lớp qua giai điệu bài hát “Cháu đi mẫu giáo” Trẻ được nghe trọn vẹn bài hát: “ Ngày đầu tiên đi học, cảm nhận được tình cảm yêu thương triều mến của mẹ, cô giáo đối với các bạn nhỏ

- Qua bài hát giáo dục trẻ ham thích đi học và đến lớp không khóc nhè, vâng lời cô giáo.

**2. Chuẩn bị:**

- Không gian tổ chức: Trong lớp học

- Đồ dùng: tranh vẽ. Máy hát, xắc xô, ….

**3. Phương pháp:** Thực hành, trò chơi

**4. Tiến trình hoạt động (Mọi lúc mọi nơi)**

**IV. HOẠT ĐỘNG GÓC**

**V. VỆ SINH ĂN TRƯA, NGỦ TRƯA**

**VI. HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

**-** Ôn bài cũ: Ôn lại các hoạt động buổi sáng

- Cho trẻ chơi trò chơi: tìm đồ vật

- Ôn kỹ năng sống: Bé biết chào hỏi lễ phép

- Cho trẻ làm quen bài mới: Ôn nhóm số lượng trong phạm vi 5

**VII.NHẬN XÉT TUYÊN DƯƠNG, BÌNH CỜ TRẢ TRẺ**

**VIII. NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC TRẺ TRONG NGÀY**

Thứ 5 ngày 12 tháng 09 năm 2024

**CHỦ ĐỀ NHÁNH: NGÀY HỘI ĐẾN TRƯỜNG**

**I. ĐÓN TRẺ, TRÒ CHUYỆN, THỂ DỤC SÁNG**

**II. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

**1. Mục đích yêu cầu**

\* Kiến thức

**-** Trẻ biết trong sân trường có vườn hoa, có nhiều loại cây xanh và biết đếm số lượng cây hoa, bông hoa mà trẻ nhìn thấy.

- Biết chăm sóc và biết cách bảo vệ bằng cách tới cây, bắt sâu, không bẻ cành, ngắt hoa.

\* Kỹ năng

**-** Trẻ được thỏa mãn nhu cầu chơi ngoài trời với các loại nguyên vật liệu khác nhau

- Phát triển khả năng sáng tạo, kỹ năng chơi với các trò chơi vận động và dân gian

- Phát triển khả năng hoạt động nhóm,chơi hợp tác theo nhóm và tuân thủ luật chơi

\* Giáo dục

- Trẻ biết tôn trọng những quy định trong khi chơi không chen lấn xô đẩy bạn và nhường nhịn bạn khi chơi, chia sẽ đồ chơi cùng bạn. Biết chăm sóc và bảo vệ hoa

**2. Chuẩn bị**

Các đồ chơi như bóng, lon sữa, chong chóng, bánh xe, phấn, lá cây, cát nước, đồ chơi cà kheo, bolling, bóng, cầu tuột xích đu...

**3. Tiến trình tổ chức**

***a. Hoạt động có chủ đích:***

\* Quan sát không có chủ định:

- Cho trẻ đi dạo, quan sát bầu trời, cây xanh vườn trường...

- Quan sát về thời tiết trong ngày, những thay đổi về thời tiết trong mùa như thế nào?

\* Quan sát có chủ định: Quan sát hoa trong sân trường.

- Cô dắt trẻ đến gần vườn hoa và hỏi trẻ:

+ Đây là vườn gì? Có những loài hoa nào? (Cho trẻ kể tên 1 số loài hoa).

- Cô chỉ vào từng loài hoa và hỏi trẻ:

+ Các con có biết đây là hoa gì không?

+ Các con thấy bông hoa này có màu gì?

+ Các con có biết trồng hoa để làm gì không?

***\****Giáo dục: Các con ạ! Hoa mang lại rất nhiều  ích lợi  cho chúng ta.Vậy muốn có nhiều hoa chúng ta phải làm gì? (Phải trồng cây, chăm sóc và bảo vệ hoa, không bẻ cành ngắt hoa, không dẫm lên vườn hoa...)

- Cho trẻ ôn bài cũ, làm quen bài mới.

***b. Trò chơi vận động: Bóng tròn to***

- Cô giới thiệu tên trò chơi và cách chơi:

*\** Cách chơi: Cô và trẻ nắm tay nhau đứng thành vòng tròn, vừa hát vừa làm động tác:

“Bóng tròn to, tròn tròn tròn tròn to”. Trẻ nắm tay nhau, đứng dãn căng vòng tròn thật to (giống như quả bóng), chân giậm theo nhịp.

“Bóng xì hơi, xì xì xì xì hơi”. Trẻ nắm tay nhau, cùng bước hướng vào tâm vòng tròn (làm cho vòng tròn nhỏ lại, giống như quả bóng bị xì hơi), chân giậm theo nhịp.

“Nào bạn ơi !... lại đây chơi, xem bóng ai to tròn nào, xem bóng ai to tròn nào”. Hai tay vỗ vào nhau (hoặc vung tay nhẹ nhàng) theo nhịp câu hát.

- Cho trẻ chơi 3 - 4 lần

- Cô quan sát và động viên và xử lý tình huống và nhận xét kết quả chơi

***c. Trò chơi dân gian: Tập tầm vông***

Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi và luật chơi.

\* Cách chơi: Dùng một vật lén bỏ vào lòng một bàn tay rồi nắm lại, rồi quay hai tay tròn trước ngực, vừa quay Tập tầm vông vừa đọc:

Tập tầm vông

Tay nào không

Tay nào có

Tập tầm vó

Tay nào có

Tay nào không

Hết câu đưa hai nắm tay ra cho người đối diện đoán. Nếu đoán đúng thì người đoán đúng được thực hiện hình phạt (tùy theo hai bên thỏa thuận như ký đầu hay búng tai...). Nếu người đoán không đúng thì bị phạt ngược lại.

\* Luật chơi:Nếu người chơi bị đoán trúng tay nắm có viên sỏi hoặc những người chơi còn lại không đoán được tay nào nắm viên sỏi thì tùy vào quy định của cuộc chơi có thể bị phạt khác nhau.

- Cho trẻ chơi 3-4 lần

 **4. Chơi tự do:** Cho trẻ chơi theo ý thích với đồ chơi cô chuẩn bị sẵn và đồ chơi trong sân trường**.**

**HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC**

**ĐỀ TÀI: ÔN NHÓM SỐ LƯỢNG TRONG PHẠM VI 5**

**1. Mục đích yêu cầu**

**\* Kiến thức**

- Trẻ nhận biết các nhóm có số lượng trong phạm vi 5. Đếm đúng nhận biết đúng số từ 1- 5.

\* Kỹ năng

- Rèn luyện kỹ năng đếm, chơi thành thạo trò chơi

- Phát triển khả năng quan sát ghi nhớ chú ý có chủ định

\* Giáo dục

- Giáo dục trẻ biết tiếng ồn khi chơi quá to sẽ ảnh hưởng không tốt cho sức khỏe

**2. Chuẩn bị:**

- Không gian tổ chức: Trong lớp học

- Đồ dùng: tranh vẽ. Máy hát, xắc xô, tranh mẫu ,màu vẽ ,bàn ,ghế,màu tô, băng giấy đỏ và xanh

**3. Phương pháp:** Thực hành, trực quan

**4.Tiến trình hoạt động**

**\* Hoạt động 1:** **Ổn định, trò chuyện, giới thiệu bài**

- Cho trẻ hát bài hát “Tập đếm”.Cô cùng trẻ trò chuyện về bài hát

**\* Hoạt động 2**: **Ôn số lượng trong phạm vi 5**

- Cho trẻ tìm xung quanh lớp đồ dùng ,đồ chơi có số lượng từ 1-5

- Cho cả lớp đếm số lượng đồ dùng bạn tìm và gắn số tương ứng

- Cô cho trẻ nhận biết và phát âm số từ 1-5

- Cô cho trẻ lên lấy đồ dùng có số lượng1, trong hộp bí mật của cô bằng cách đoán tên đồ dùng đồ chơi và số lượng

- Cho trẻ đếm và đọc số 1-5 và gắn đúng vào nhóm đồ dùng bạn vừa tìm

**\* Hoạt động 3: Trò chơi**

***\* Trò chơi: Thi xem ai tinh mắt***

- Cách chơi: Cô chia trẻ thành 3 đội và cô giơ tranh số 1-5 và che đi một phần và cho trẻ đoán đúng số

- Luật chơi: Đội nào đoán đúng sẽ được thưởng

***\* Trò chơi: Thi xem ai khéo tay***

- Cách chơi: Cô chia lớp thành 3 đội mổi đội sẽ cắt dán số từ 1-5

- Luật chơi: Đội nào đoán đúng sẽ được thưởng

***\* Trò chơi: Thi xem ai nhanh hơn***

Cách chơi: Cô mời một số trẻ lên chơi lật và tìm số 1theo yêu cầu của cô

Luật chơi: Thời gian được tính bằng một bài hát và trẻ nào tìm đúng và nhiều số hơn là thắng cuộc

**\* Kết thúc hoạt động**

**-** Cô cho trẻ hát: “Ngày vui của bé”

- Cô giáo dục trẻ biết giữ trường lớp sạch sẽ và dẹp không xã rác ra sân trường không bôi bẩn lên tường ..

**IV. HOẠT ĐỘNG GÓC**

**V. VỆ SINH ĂN TRƯA, NGỦ TRƯA**

**VI. HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

**-** Ôn bài cũ: Ôn lại các hoạt động buổi sáng.

- Cho trẻ chơi trò chơi: Tìm đồ vật.

- Ôn kỹ năng sống: Bé biết chào hỏi lễ phép

- Cho trẻ làm quen bài mới: Làm quen chữ cái o,ô,ơ

**VII.NHẬN XÉT TUYÊN DƯƠNG,BÌNH CỜ TRẢ TRẺ**

**VIII. NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC TRẺ TRONG NGÀY**

Thứ 6 ngày 13 tháng 09 năm 2024

**CHỦ ĐỀ NHÁNH: NGÀY HỘI ĐẾN TRƯỜNG**

**I. ĐÓN TRẺ, TRÒ CHUYỆN, THỂ DỤC SÁNG**

**II. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

**1. Mục đích yêu cầu**

\* Kiến thức

**-** Trẻ biết thời tiết hôm nay như thế nào khi quan sát bầu trời, biết ảnh hưởng của thời tiết đối với cuộc sống con người và môi trường xung quanh.

\* Kỹ năng

**-** Trẻ được thỏa mãn nhu cầu chơi ngoài trời với các loại nguyên vật liệu khác nhau

- Phát triển khả năng sáng tạo, kỹ năng chơi với các trò chơi vận động và dân gian.

- Phát triển khả năng hoạt động nhóm,chơi hợp tác theo nhóm và tuân thủ luật chơi

\* Giáo dục

- Trẻ biết tôn trọng những quy định trong khi chơi không chen lấn xô đẩy bạn và nhường nhịn bạn khi chơi, chia sẽ đồ chơi cùng bạn.

**2. Chuẩn bị**

Các đồ chơi như bóng, lon sữa, chong chóng, bánh xe, phấn, lá cây, cát nước, đồ chơi cà kheo, bolling, bóng, cầu tuột xích đu...

**3. Tiến trình tổ chức**

***a. Hoạt động có chủ đích:***

\* Quan sát không có chủ định:

- Cho trẻ đi dạo, quan sát bầu trời, cây xanh vườn trường...

\* Quan sát có chủ định: Quan sát bầu trời và thời tiết.

- Cô cho trẻ quan sát bầu trời, thời tiết và đàm thoại:

+ Các con thấy hôm nay thời tiết thế nào?

+ Bầu trời có màu gì?

+ Có gió nhè nhẹ thổi không?

+ Ông mặt trời có chiếu sáng không?

+ Với thời tiết như thế này chúng mình phải mặc quần áo làm sao cho phù hợp?

+ Khi ra đường chúng mình phải làm gì?

\* Giáo dục: Mặc quần áo phù hợp với thời tiết, khi ra đường phải đội mũ và đeo khẩu trang.

- Cho trẻ ôn bài cũ, làm quen bài mới.

***b. Trò chơi vận động: Bóng tròn to***

- Cô giới thiệu tên trò chơi và cách chơi:

*\** Cách chơi: Cô và trẻ nắm tay nhau đứng thành vòng tròn, vừa hát vừa làm động tác:

“Bóng tròn to, tròn tròn tròn tròn to”. Trẻ nắm tay nhau, đứng dãn căng vòng tròn thật to (giống như quả bóng), chân giậm theo nhịp.

“Bóng xì hơi, xì xì xì xì hơi”. Trẻ nắm tay nhau, cùng bước hướng vào tâm vòng tròn (làm cho vòng tròn nhỏ lại, giống như quả bóng bị xì hơi), chân giậm theo nhịp.

“Nào bạn ơi !... lại đây chơi, xem bóng ai to tròn nào, xem bóng ai to tròn nào”. Hai tay vỗ vào nhau (hoặc vung tay nhẹ nhàng) theo nhịp câu hát.

- Cho trẻ chơi 3 - 4 lần

- Cô quan sát và động viên và xử lý tình huống và nhận xét kết quả chơi

***c. Trò chơi dân gian: Tập tầm vông***

Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi và luật chơi.

\* Cách chơi: Dùng một vật lén bỏ vào lòng một bàn tay rồi nắm lại, rồi quay hai tay tròn trước ngực, vừa quay Tập tầm vông vừa đọc:

Tập tầm vông

Tay nào không

Tay nào có

Tập tầm vó

Tay nào có

Tay nào không

Hết câu đưa hai nắm tay ra cho người đối diện đoán. Nếu đoán đúng thì người đoán đúng được thực hiện hình phạt (tùy theo hai bên thỏa thuận như ký đầu hay búng tai...). Nếu người đoán không đúng thì bị phạt ngược lại.

\* Luật chơi:Nếu người chơi bị đoán trúng tay nắm có viên sỏi hoặc những người chơi còn lại không đoán được tay nào nắm viên sỏi thì tùy vào quy định của cuộc chơi có thể bị phạt khác nhau.

- Cho trẻ chơi 3-4 lần

 **4. Chơi tự do:** Cho trẻ chơi theo ý thích với đồ chơi cô chuẩn bị sẵn và đồ chơi trong sân trường**.**

**III. HOẠT ĐỘNG CHUNG**

**HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ**

**ĐỀ TÀI:** **LÀM QUEN VỚI CHỮ CÁI O Ô Ơ**

 **1. Mục đích yêu cầu**

\* Kiến thức

- Trẻ nhận biết và phát âm đúng chữ cái o,ô,ơ. Trẻ nhận biết chữ o,ô,ơ trong từ

\* Kỹ năng:

- Rèn luyện kỹ năng quan sát, so sánh chữ cái o,ô,ơ.Chơi thành thạo trò chơi với chữ cái

- Phát triển khả năng ghi nhớ chú ý có chủ định

\* Giáo dục

- Giáo dục cháu biết trật tự trong giờ học

 **2. Chuẩn bị:**

- Không gian tổ chức: Trong lớp học

- Đồ dùng: Thẻ chữ cái o ô ơ.

- Tranh, từ có chữ cái o,ô,ơ.

- Một số đồ chơi, đồ dùng có chữ cái o ô ơ.

- Giáo án điện tử

**3.Phương pháp**: Quuan sát, trò chơi

**4. Tiến trình hoạt động**

**\* Hoạt động 1:** **Ổn định, trò chuyện, giới thiệu bài**

- Cho trẻ hát bài hát “Trường chúng cháu đây là trường mầm non”.Cô cùng trẻ trò chuyện về chủ đề

- Cô giáo dục trẻ biết yêu trường lớp, bạn bè và biết giữ gìn trường lớp sạch sẽ.

**\* Hoạt động 2: Làm quen chữ cái o ô ơ**

***\* Làm quen chữ o:***

- Cô cho trẻ xem tranh vẽ “ Quả bóng”

- Cô đọc từ dưới tranh

- Sau đó cô cho trẻ nhắc lại.

- Cô giới thiệu chữ o và phát âm. (2-3 lần)

- Cô mời lớp, tổ, nhóm, cá nhân phát âm .

- Cô cho trẻ sờ và phát hiện các nét của chữ o.

+ Chữ o có  nét gì ?

- Cô phân tích  nét của chữ o trên máy (chữ o có 1 nét cong tròn khép kín )

- Ngoài chữ o in thường cô còn có chữ O in hoa và chữ o viết thường .Vào lớp một các con sẽ được học .

+ Con có nhận xét gì về 3 kiểu chữ này ?

- Cô cho trẻ phát âm lại .

***\* Làm quen chữ ô :***

- Cô cho trẻ xem tranh vẽ “ Cô giáo”

 - Cô đọc từ dưới tranh

- Sau đó cô cho trẻ nhắc lại.

- Cô giới thiệu chữ ô và phát âm. (2-3 lần)

- Cô cho trẻ sờ và phát hiện  nét của chữ ô.

+ Bạn nào có nhận xét về chữ ô ?

- Cô phân tích  nét của chữ ô trên máy

- Ngoài chữ ô in thường cô còn có chữ Ô in hoa và chữ ô viết thường .Vào lớp một các con sẽ được làm quen

- Con có nhận xét gì về 3 kiểu chữ này?

- Cho trẻ phát âm lại.

**\* Làm quen chữ ơ :**

- Cô cho trẻ xem tranh vẽ “ lá cờ”

- Cô đọc từ dưới tranh

- Sau đó cô cho trẻ nhắc lại.

- Cô giới thiệu chữ ơ và phát âm. (2-3 lần)

- Cô mời lớp, tổ, nhóm, cá nhân phát âm .

- Cô cho trẻ sờ và phát hiện  nét của chữ ơ.

+ Ai có nhận xét gì về chữ ơ ?

- Cô phân tích  nét của chữ ơ trên máy

- Ngoài chữ ơ in thường cô còn có chữ Ơ in hoa và chữ ơ viết thường .Vào lớp một các cháu sẽ được làm quen .

- Con có nhận xét gì về 3 kiểu chữ này

***\* So sánh :***

*\* So sánh chữ o - ô*

+ Giống nhau:  Có 1 nét cong trong khép kín.

+ Khác nhau: Chữ o không có mũ. Chữ ô có mũ.

**- So sánh chữ ô – ơ**

+ Giống nhau : Có 1 nét cong tròn khép kín.

+ Khác nhau : chữ ô có dấu mũ ở trên. Chữ ơ có dấu móc ở bên phải.

- Cho trẻ phát âm lại chữ o, ô, ơ.

+ Vừa rồi cô cho các cháu làm quen chữ cái gì ?

- Sau đó, cho trẻ đếm có mấy chữ cái ?

- Cô mời trẻ đứng dậy làm điệu bộ : o tròn như quả trứng gà , ô thì đội nón , ơ thì thêm râu.

**\* Hoạt động 3: Trò chơi**

***\* Trò chơi: Xúc sắc chữa cái***

Cách chơi: Cô mời một số trẻ lên ném xúc sắc, và phát âm chữ cái o, ô, ơ trên cuc xúc sắc

***\* Trò chơi: Thi xem ai nhanh hơn***

Cách chơi: Cô chia lớp thành 2 đội mổi đội sẽ cử một lên chơi, đánh tù tì ai thắng sẽ được bật vào vòng đi tiếp, ai lên tới đích trước lấy chữ cái o, ô ơ trước là thắng

Luật chơi: Ai lấy trước là thắng và cả đội phát âm đúng chữ cái là thắng

***\* Trò chơi: Ai ném chính xác***

- Cách chơi: Cô chia lớp thành 2 đội mổi đội sẽ cử một lên chơi, đánh tù tì ai thắng sẽ được cầm cục ném vào chữ caiso, ô, ơ và phát âm chữa o, , ơ

- Luật chơi: Ai ném trúng là thắn và nhận chữ cái về cho đội mình

**\* Kết thúc hoạt động**

**-** Cô cho trẻ hát: “Ngày vui của bé”

- Cô giáo dục trẻ biết giữ trường lớp sạch sẽ và dẹp không xã rác kho ra sân trường không bôi bẩn lên tường ..

**HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ**

**ĐỀ TÀI: THƠ “GÀ HỌC CHỮ”**

 **1.Mục đích yêu cầu**

\* Kiến thức

- Trẻ thuộc thơ, hiểu nội dung bài thơ, biết tên bài thơ, tác giả của bài thơ

\* Kỹ năng

- Rèn luyện kỹ năng đọc thơ diễn cảm. Chơi thành thạo trò chơi với bài thơ cùng cô

- Phát triển khả năng ghi nhớ chú ý có chủ định, phát triển ngôn ngữ diễn đạt mạch lạc và rõ ràng, trả lời câu hỏi đầy đủ ý

\* Giáo dục

- Giáo dục cháu biết yêu thương giúp đỡ bạn bè và nhường nhịn chia sẽ và đoàn kết với bạn, chăm chỉ học tập làm một người co ngoan.

 **2. Chuẩn bị:**

- Không gian tổ chức: Trong lớp học

- Đồ dùng: tranh thơ chữ to, giáo án điện tử, video về bài thơ, giấy vẽ, màu tô...

**3. Phương pháp**: Quan sát, trò chơi, luyện tập

**4. Tiến trình hoạt động** (Tổ chức mọi lúc mọi nơi)

**IV. HOẠT ĐỘNG GÓC**

**V. VỆ SINH ĂN TRƯA, NGỦ TRƯA**

**VI. HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

**-** Ôn bài cũ: Ôn lại các hoạt động buổi sáng

- Cho trẻ chơi trò chơi: Ai khỏe hơn

- Ôn kỹ năng sống: Bé biết chào hỏi lễ phép

- Cho trẻ làm quen bài mới: Lớp học của bé

**VII.NHẬN XÉT TUYÊN DƯƠNG, BÌNH CỜ TRẢ TRẺ**

**VIII. NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

**MỤC TIÊU GIÁO DỤC**

**CHỦ ĐỀ NHÁNH: LỚP HỌC CỦA BÉ – BÉ VUI ĐÓN TẾT TRUNG THU**

**Thực hiện từ ngày 16/09 - 20/09/2024**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Mục tiêu giáo dục** | **Nội dung** | **Hoạt động** |
| **Lĩnh vực phát triển thể chất** |
| **Chỉ số 6:** Tô màu kín, không chờm ra ngoài | - Cầm bút đúng: Bằng ngón cái và ngón trỏ, đỡ bằng ngón giữa- Tô màu đều | **- PTTM**: Tạo hình: Vẽ trang trí rèm cửa lớp(MLMN) |
| **Chỉ số 16:** Chạy liên tục 150m không hạn chế thời gian | - Chạy với tốc độ chậm, đều, phối hợp tay chân nhịp nhàng.- Đến đích vẫn tiếp tục đi bộ được 2 - 3 phút.- Không có biểu hiện quá mệt mỏi: thở dồn, thở gấp, thở hổn hển kéo dài.  | **- PTTC:** Chạy chậm 100 - 200m |
| **Chỉ số 17:** Biết rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn. | - Thường xuyên tự rửa tay bằng xà phòng, hoặc thỉnh thoảng cô giáo phải hướng dẫn.- Tay rửa sạch bằng xà phòng.**-** Trẻ thực hiện viết đúng qui tắc của tiếng Việt: viết từ trái qua phải, từ trên xuống dưới | Mọi lúc mọi nơi. |
| **Chỉ số 19**: Che miệng khi ho, hắt hơi, ngáp | - Lấy tay che miệng khi ho hoặc hắt hơi, ngáp | - Mọi lúc mọi nơi |
| **Lĩnh vực phát triển tình cảm xã hội** |
| **Chỉ số 33:** Thể hiện sự vui thích khi hoàn thành công việc; | - Trẻ tỏ ra phấn khởi, ngắm nghía hoặc nâng niu, vuốt ve,- Khoe, kể về sản phẩm của mình với người khác.- Cất sản phẩm cẩn thận | - Mọi lúc mọi nơi |
| **Chỉ số 34:** Chủ động làm một số công việc đơn giản hằng ngày;  | - Tự giác thực hiện công việc mà không chở sự nhắc nhở hay hỗ trợ của người lớn, ví dụ như:Tự cất dọn đồ chơi sau khi chơi, tự giác đi rửa tay trước khi ăn, hoặc khi thấy tay bẩn, tự chuẩn bị đồ dùng/ đồ chơi cần thiết cho hoạt động.- Biết nhắc các bạn cùng tham gia | - Mọi lúc mọi nơi |
| **Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ** |
| **Chỉ số 63:** Nghe hiểu và thực hiện được các chỉ dẫn liên quan đến 2, 3 hành động;  | - Hiểu được những lời nói và chỉ dẫn của người khác và phản hồi lại bằng những hành động hoặc lời nói phù hợp trong các hoạt động vui chơi, học tập, sinh hoạt hàng ngày.- Thực hiện được lời chỉ dẫn 2-3 hành động liên quan liên tiếp. | - HĐG, HĐNT, HĐC, MLMN. |
| **Chỉ số 65:** Nghe hiểu, nội dung câu chuyện, thơ, đồng dao, ca dao dành cho lứa tuổi của trẻ | - Nói được tên, hành động của các nhân vật, tình huống trong câu chuyện.- Kể lại được nội dung chính các câu chuyện mà trẻ đã được nghe hoặc vẽ lại được tình huống, nhân vật trong câu chuyện phù hợp với nội dung câu chuyện.- Nói tính cách của nhân vật, đánh giá được hành động. | **- PTNN:** Truyện**:** Học trò của cô giáo chim khách |
| **Chỉ số 66:** Nói rõ ràng | - Không có hoặc chỉ có một chút khó khăn trong phát âm từ | - HĐC, HĐG, MLMN. |
| **Chỉ số 77:**  Sử dụng một số từ chào hỏi và từ lễ phép phù hợp với tình huống. | - Sử dụng một số từ trong câu xã giao đơn giản để giao tiếp với bạn bè và người lớn hơn như “xin chào”, tạm biệt. cảm ơn; cháu chào cô ạ, tạm biệt bác ạ; con cảm ơn mẹ ạ; bố có mệt không ạ; cháu kính chúc ông bà sức khỏe…. | **- Ôn kỹ năng sống:** Bé biết chào hỏi lễ phép |
| **Chỉ số 88:** Bắt chước hành vi viết và sao chép từ, chữ cái  | - Cầm bút viết và ngồi để viết đúng cách- Sao chép các từ theo trật tự cố định trong các hoạt động- Biết sử dụng các dụng cụ viết vẽ khác nhau để tạo ra các các dòng giống chữ viết để biểu đạt ý tưởng hay một thông tin nào đấy. Nói cho người khác biết ý nghĩa của các dòng mình đã “viết”  | **- LQCC**: Tập ô chữ cái o ô ơ (MLMN) |
| **Chỉ số 91:** Nhận dạng được chữ cái trong các bảng tiếng Việt. | - Nhận dạng được các chữ cái viết thường hoặc viết hoa và phát âm đúng các âm của chữ cái đã được học.- Phân biệt đâu là chữ cái, đâu là chữ số. | - HĐG, MLMN. |
| **Lĩnh vực phát triển nhận thức** |
| **Chỉ số 100:** Hát đúng giai điệu bài hát trẻ em | - Trẻ hát đúng giai điệu của một số bài hát trong chủ đề | **- PTTM:** Âm nhạc: Trường chúng cháu đây là trường mầm non |
| **Chỉ số 101:** Thể hiện cảm xúc và vận động phù hợp với nhịp điệu của bài hát hoặc bản nhạc | - Thể hiện nét mặt, động tác vận động phù hợp với nhịp, sắc thái của bài hát hoặc bản nhạc | - HĐC, HĐG, MLMN |
| **Chỉ số 102:** Biết sử dụng các vật liệu khác nhau để làm một sản phẩm đơn giản | - Lựa chọn vật liệu phù hợp để làm sản phẩm. | - HĐC, HĐG, MLMN |
| **Chỉ số 107:** Chỉ ra được khối cầu, khối vuông, khối chữ nhật và khối trụ theo yêu cầu; | - Lấy ra hoặc chỉ được các hình khối có màu sắc/kích thước khác nhau khi được yêu cầu.- Nói được hình dạng tương tự của một số đồ chơi, đồ vật quen thuộc khác (ví dụ: quả bóng có dạng hình cầu, cái tủ hình khối chữ nhật v..v..) | **- LQVT:** Nhận biết, phân biệt hình tròn, hình vuông, hình tam, giác hình chữ nhật |
| **Chỉ số 113:** Thích khám phá các sự vật hiện tượng xung quanh | - Trẻ có những biểu hiện:+ Thích những cái mới, (đồ chơi, đồ vật, trò chơi, hoạt động mới)+ Nhận ra những thay đổi mới xung quanh.+ Thích thử công cụ của sự vật+ Tháo lắp lại cấu tạo của sự vật. | **- KPKH:** Lớp học của bé |

**KẾ HOẠCH TUẦN**

**CHỦ ĐỀ NHÁNH: LỚP HỌC CỦA BÉ – BÉ VUI ĐÓN TẾT TRUNG THU**

**Thực hiện từ ngày 16/09 - 20/09/2024**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động** | **Thứ 2** | **Thứ 3** | **Thứ 4** | **Thứ 5** | **Thứ 6** |
| **1. Đón trẻ, trò chuyện sáng** | - Cô đón trẻ vào lớp. Gợi ý cho trẻ tham gia các hoạt động ở góc, gắn với chủ đề lớp học của bé và bé vui tết trung thu.- Trò chuyện với trẻ về lớp học của bé và bé vui tết trung thu.- Trò chuyện với trẻ biết về đồ chơi trong lớp- Trò chuyện với trẻ biết các bạn trong lớp- Trò chuyện với trẻ biết cô giáo trong lớp- Trò chuyện với trẻ biết nhà về sinh của lớp- Trò chuyện với trẻ biết giữ vệ sinh phòng bệnh chân tay miệng, phòng sốt xuất huyết, đau mắt đỏ, quai bị, chân tay miệng, viêm phổi cấp, covid19..- Trò chuyện cùng trẻ về các tai nạn thương tích tại trường mầm non. |
| **2. Thể dục sáng** | Trẻ tập theo nhạc bài tập buổi sáng tháng 9\* Khởi động: Cho trẻ đi vòng tròn kết hợp các kiểu đi chạy\* Trọng động: Bài tập phát triển chung- Động tác hô hấp:Thổi nơ bay- Động tác tay: Hai tay đưa lên cao cuộn cổ tay hạ xuống. Hai tay gập trước ngực lên cao - Động tác chân: Xoay tay trước ngực đá chân- Động tác bụng : Hai tay gập vai lên cao nghiêng 2 bên. Hai tay giang ngang gập vào vai xoay 2 bên- Động tác bật : Tay đưa cao chân bật nhảy\*Hồi tĩnh: Cho trẻ đi hít thở nhẹ nhàng |
| **3.Hoạt động ngoài trời** | - Quan sát lớp học của bé- TCVĐ: Chuyền nước.- TCDG:Lộn cầu vồng- Chơi tự do | - Quan sát bạn bè của bé- TCVĐ: Chuyền nước.- TCDG:Lộn cầu vồng- Chơi tự do | - Quan sát cô giáo của bé- TCVĐ: Chuyền nước.- TCDG:Lộn cầu vồng- Chơi tự do | - Quan sát đồ chơi trong lớp- TCVĐ:Ai nhanh hơn - TCDG:Rồng rắn lên mây.- Chơi tự do | - Quan sát nhà vệ sinh của lớp- TCVĐ: Ai nhanh hơn- TCDG:Rồng răn lên mây- Chơi tự do |
| **4.Hoạt động chung** | **PTTC**Chạy chậm 100-120m |  **KPKH**Lớp học của bé**Ôn KNS**Biết chào hỏi, lễ phép | **PTTM****Âm nhạc**Trường chúng cháu đây là trường mầm non**Tạo hình**Vẽ trang trí rèm cửa lớp(MLMN) | **PTNT****LQVT**Nhận biết, phân biệt hình tròn, hình vuông, hình tam, giác hình chữ nhật  | **PTNN****LQCC**Tập ô chữ cái o ô ơ (MLMN)**LQVH**Truyện “Học trò của cô giáo chim khách” |
| **5.Hoạt động góc** | **Tên góc** | **Nội dung** | **Yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Tiến hành hoạt động** |
| **Góc nghệ thuật** | - Vẽ, xé dán và nặn chủ đề trường mần non - Hát múa kể truyện về chủ đề trường mầm non. |  - Trẻ vẽ, xé dán và nặn về chủ đề trường mầm non - Hát múa kể truyện về chủ đề trường mầm non  | - Giấy màu, hồ dán, giấy vẽ, màu tô, cát, kéo, tranh ảnh... | \* **Thỏa thuận trước khi chơi:**- Cô cho trẻ chọn góc chơi sau đó tổ chức cho trẻ chơi cho trẻ tự thỏa thuận vai chơi với nhau**\* Tổ chức chơi:**- Trong lúc trẻ chơi cô đi từng góc chơi giúp trẻ thể hiện tốt góc chơi của mình và tạo tình huống cho trẻ xử lý- Dặn dò trẻ không tranh giành đồ chơi của nhau**\* Nhận xét:**- Kết thúc cô đi đến từng góc chơi của trẻ và nhận xét các góc chơi và nhắc trẻ cất đồ chơi gọn gàng |
| **Góc phân vai** | - Chơi đóng vai bán hàng, bác sĩ... | - Trẻ biết thể hiện vai chơi của mình | - Một số đồ chơi phục vụ góc chơi: Đồ nấu ăn, các loại thực phẩm, sản phẩm của một số mừ trong năm, đồ chơi bác sĩ... |
| **Góc xây dựng** | - Xây trường mầm non.sân khấu diễn văn nghệ tết trung thu |  - Trẻ hoàn thành công trình đẹp và hợp lý | - Gạch và các loại hoa, khối, lon nước ngọt, nhà, thảm cỏ...... |
| **Góc thiên nhiên** | - Chăm sóc cây và tưới nước chơi với cát và nước, sỏi... |  - Trẻ biết chăm sóc cây và tưới nước chơi với cát và nước, sỏi... | - Dụng cụ làm vườn, thau, cát, nước, chai lọ... |
|  | **Góc học tập** | - Vẽ, xé dán và nặn chủ đề trường mần non - Hát múa kể truyện về chủ đề trường mầm non |  - Trẻ vẽ, xé dán và nặn về chủ đề trường mầm non - Hát múa kể truyện về chủ đề trường mầm non. | - Giấy màu, hồ dán, giấy vẽ, màu tô, cát, kéo, tranh ảnh... |
| **6.Vệ sinh, ăn trưa và ngủ trưa** | - Trẻ rửa tay, lau mặt sạch sẽ trước khi ăn và đánh răng sau khi ăn- Động viên cho cháu ăn hết xuất, giới thiệu các món ăn, dinh dưỡng các món ăn cho trẻ- Chăm sóc và động viên trẻ ăn chậm và suy dinh dưỡng- Nhắc nhỡ trẻ không làm đỗ thức ăn và không nói chuyện trong bữa ăn. - Cho trẻ ngủ đủ giấc, mắc màn cho trẻ ngủ phòng bệnh sốt xuất huyết. |
| **7.Hoạt động chiều** | - Ôn lại các hoạt động buổi sáng- Làm quen với hoạt động mới- Trẻ hoạt động theo ý thích ở các góc- Ôn kỹ năng sống cho trẻ: Biết chào hỏi lễ phép - Làm bài tập toán và chữ cái chưa làm xong ở buổi sáng- Hoạt động ngoại khóa: cho trẻ học tiếng Anh và Earobic.- Giáo dục trẻ biết giữ vệ sinh phòng bệnh chân tay miệng, phòng sốt xuất huyết, đau mắt đỏ, quai bị, viêm phổi cấp, covid19..- Trò chuyện cùng trẻ về các tai nạn thương tích tại trường mầm non...... |
| **8.Bình cờ và trả trẻ** | \* Bình cờCho trẻ nhắc lại tiêu chuẩn bé ngoan trong tuần+ Đi học không khóc nhè+ Biết cất đồ dùng đúng nơi quy định+ Biết chào hỏi lễ phép- Cho trẻ tự bình cờ theo tổ và lên cắm cờ theo tổCuối tuần tổng kết cờ và cắm hoa bé ngoan.\* Trả trẻ:- Trả trẻ tận tay phụ huynh nhắc nhở trẻ chào cô, chào bố mẹ. - Trao đổi về phụ huynh của cháu có biểu hiện đặc biệt và những cháu có sự tiến bộ, nhắc trẻ đi học chuyên cần.- Cô trao đổi với bố mẹ, gia đình một số thông tin cần thiết trong ngày cũng như một số hoạt động của lớp cần có sự phối hợp với gia đình.- Tuyên truyền phụ huynh cách phòng chống bệnh chân tay miệng, phòng sốt xuất huyết, chân tay miệng, đau mắt đỏ, quai bị, viêm phổi cấp, covid19… |

**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC TRẺ TRONG NGÀY**

Thứ 2 ngày 16 tháng 09 năm 2024

**CHỦ ĐỀ NHÁNH: LỚP HỌC CỦA BÉ – BÉ VUI TẾT TRUNG THU**

**I. ĐÓN TRẺ, TRÒ CHUYỆN, THỂ DỤC SÁNG**

**II. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

**1. Mục đích yêu cầu**

\* Kiến thức

**-** Trẻ biết tên lớp học của bé là lớp lá, biết các bạn trong lớp, biết tên, giới tính, sở thích của các bạn trong lớp có cô giáo

\* Kỹ năng

**-** Trẻ được thỏa mãn nhu cầu chơi ngoài trời với các loại nguyên vật liệu khác nhau

- Phát triển khả năng sáng tạo, kỹ năng chơi với các trò chơi vận động và dân gian

- Phát triển khả năng hoạt động nhóm, chơi hợp tác theo nhóm và tuân thủ luật chơi

\* Giáo dục

- Trẻ biết tôn trọng những quy định trong khi chơi không chen lấn xô đẩy bạn và nhường nhịn bạn khi chơi, chia sẽ đồ chơi cùng bạn, bạn trai nhường nhịn và chia sẽ cùng bạn gái.

**2. Chuẩn bị**

Các đồ chơi như bóng, lon sữa, chong chóng, bánh xe, phấn, lá cây, cát nước, đồ chơi cà kheo, bolling, bóng, cầu tuột xích đu...

**3. Tiến trình tổ chức**

***a. Hoạt động có chủ đích:***

\* Quan sát không có chủ định:

- Cô cùng trẻ quan sát bầu trời, thời tiết trong ngày …

\* Quan sát có chủ định: Quan sát lớp học của bé.

- Cô cho trẻ đứng xung quanh cô quan sát lớp học của trẻ và hỏi:

+ Chúng mình đang đứng ở đâu?

+ Lớp mình đang học là lớp gì?

+ Trong lớp học có những gì?

+ Khi sử dụng đồ dùng, dụng cụ học tập thì chúng mình phải như thế nào?

\* Giáo dục trẻ ngoan, nghe lời cô giáo, biết giữ gìn đồ dùng, dụng cụ học tập.

- Cho trẻ ôn bài cũ, làm quen bài mới.

***b. Trò chơi vận động:******Chuyền nước***

\* Chuẩn bị: Vỏ chai nước suối loại 1 lít, cốc nhựa (hoặc cốc giấy) loại nhỏ xô nước, chiếc phễu, mô hình đường dích dác 7 điểm.

\* Cách chơi: Chia lớp thành hai đội, xếp hàng dọc, Sau khi cô hô hiệu lệnh “Bắt đầu”, thành viên đầu tiên trong 2 đội sẽ múc nước bằng cốc nhỏ  sau đó đi qua chướng ngại vật 7 điểm dích dắc đến địa điểm đặt chai nước và đổ vào đó. Khi thành viên đầu tiên hoàn thành và chạy về cuối hàng, thành viên khác của nhóm tiếp tục đến thời gian hoàn thành. Đội nào chuyển được nhiều nước hơn sẽ giành chiến thắng.

 \* Luật chơi:

- Thành viên trong 2 đội sẽ sử dụng cốc, múc nước và đổ vào vỏ chai nước suối qua chiếc phễu. Đội nào múc được nhiều nước và hoàn thành nhanh hơn sẽ giành chiến thắng. Đội nào thua sẽ phải nhảy lò cò.

***c. Trò chơi dân gian:******Lộn cầu vồng***

 Cô giới thiệu cách chơi và luật chơi
*\* Cách chơi:* Trò chơi này có 2 bạn chơi đứng quay mặt vào nhau, cầm tay nhau, khi có hiệu lệnh “Bắt đầu” các con đồng thanh đọc bài đồng dao “Lộn cầu vồng” và làm động tác đưa hai tay sang hai bên.
“Lộn cầu vồng
Nước trong nước chảy
Có cô mười bảy
Có chị mười ba
Hai chị em ta
Ra lộn cầu vồng”.
Khi đọc đến câu cuối cùng của bài đồng dao thì cả hai cùng giơ cao cánh tay (vẫn nắm tay nhau) rồi cùng xoay người nửa vòng, chui qua tay, quay lưng nhau. Sau đó cứ như vậy trò chơi tiếp tục theo nhịp đọc của bài đồng dao và
đến câu cuối cùng thì lộn lại tư thế ban đầu.
*\* Luật chơi:* Bạn nào đang chơi mà bỏ hai tay ra thì bạn đó phải nhảy lò cò.
- Cho trẻ đọc bài đồng dao 2 lần
- Cô chơi mẫu cho trẻ quan sát.
- Cô mời 2 trẻ lên chơi thử.

**4. Chơi tự do:** Cho trẻ chơi theo ý thích với đồ chơi cô chuẩn bị sẵn và đồ chơi trong sân trường

**III. HOẠT ĐỘNG CHUNG**

**HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT**

**ĐỀ TÀI: CHẠY CHẬM 100-120M**

 **1. Mục đích yêu cầu**

\* Kiến thức

-Trẻ biết đi vòng tròn kết hợp các kiểu đi và chạy khác nhau, trẻ tập đúng bài tập phát triển chung.

**-** Trẻ biết cách chạy chậm đúng theo yêu cầu của cô

**-** Trẻ biết giữ nhịp chạy cùng cô, phối hợp tay chân nhịp nhàng khi chạy chậm.

\* Kỹ năng

**-** Rèn cho trẻ sự khéo léo, dẻo dai cho đôi chân

- Qua vận động phát triển sức bền cho trẻ cho trẻ, rèn khả năng  nhanh nhẹn, khéo léo cho trẻ khi chơi trò chơi

\* Giáo dục

- Giáo dục trẻ tính mạnh dạn và tự tin khi thực hiện vận động và nghe lời cô và chia sẽ động viên bạn khi thực hiện thi đua vận động

 **2. Chuẩn bị:**

- Không gian tổ chức: Sân trường

- Đồ dùng: Phấn vẽ, xuất phát và đích đến

- Phương pháp: Thực hành, làm mẫu

3.**Phương pháp**: Quan sát, làm mẫu, trò chơi, luyện tập

**4. Tiến trình hoạt động**

**\* Hoạt động 1: Khởi động**

- Cô cùng trẻ vận động theo nhạc bài hát vui đến trường và trò chuyện về chủ đề trẻ đang học và giáo dục trẻ biết đi học chuyên cần và yêu trường yêu lớp yêu cô giáo và bạn bè

- Cho cháu đi vòng tròn kết hợp các kiểu đi và chạy khác nhau

**\* Hoạt động 2: Trọng động :**

***a/ Bài tập phát triển chung***

- Cho trẻ xếp đội hình ba hàng ngang, tập kết hợp bài hát ***“***Em yêu trường em”

+ Động tác tay:Tay đưa ra trước, lên cao

+ Động tác chân: Đưa chân lên cao hạ xuống

+ Động tác bụng: Đứng nghiêng người sang hai bên

+ Động tác bật: Bật tách khép chân

***b/ Vận động cơ bản “ chậy chậm 100 – 200m”***

- Cô làm mẫu lần 1: Không giải thích.

- Lần 2: Cô phân tích động tác và thực hiện vận động

**TTCB:** Cô đứng chân trước chân sau, tay ở tư thế chạy trước vạch xuất phát. Khi có hiệu lệnh “chạy”, cô thực hiện chạy với tốc độ chậm, khi chạy mắt nhìn về trước, tay chân nhịp nhàng. Chạy đến đích thì dừng lại rồi đi về vị trí

Cô thực hiện chạy chậm cho trẻ quan sát.

- Cô làm mẫu lần 3: trọn vẹn

- Cô gọi 1-2 trẻ lên thực hiện cho cả lớp quan sát.

- Trẻ thực hiện:

Cô chạy cùng trẻ, cô chạy trước và trẻ chạy chậm theo cô.

- Lần lượt từng nhóm lên thực hiện (4-6 bạn)

- Trẻ chạy chậm theo tổ

- Cả lớp thực hiện

- Cô quan sát, nếu trẻ có biểu hiện mệt cho trẻ nghỉ.

- Hôm nay chúng mình được tham gia vào vận động gì?

- Cô nhắc lại tên vận động, khen trẻ và khuyến khích trẻ chưa thực hiện tốt lần sau sẽ cố gắng hơn, cô giáo dục trẻ phải chăm tập thể dục để cơ thể khỏe mạnh...

***c/ Trò chơi vận động: “Ném bóng vào rổ”***

- Cách chơi: Cô cho trẻ đúng trước vạch xuất phát khi có hiệu lệnh bắt đầu của cô thì 2 trẻ đầu hàng chạy lên lấy bóng ném vào rỗ cô đặt ở trên, rồi chạy về cuối hàng nếu bóng không vào rỗ thì chạy lên nhặt bóng về bỏ lại vào rỗ, bạn tiếp theo lên thực hiện cho đến hết.

- Luật chơi: Trong vòng 1 bài hát đội nào ném được nhiều quả bóng vào rỗ nhất là đội chiến thắng.

- Cho trẻ chơi 2 – 3 lần

- Cô nhận xét trẻ chơi và tuyên dương

**\* Hoạt động 3: Hồi tĩnh**

- Cho cháu đi hít thở nhẹ nhàng

**IV. HOẠT ĐỘNG GÓC**

**V. VỆ SINH, ĂN TRƯA, NGỦ TRƯA**

**VI. HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

**-** Ôn bài cũ: Ôn lại các hoạt động buổi sáng

- Cho trẻ chơi trò chơi: Thi xem ai khỏe hơn

- Ôn kỹ năng sống: Bé biết chào hỏi lễ phép

- Cho trẻ làm quen bài mới: Lớp học của bé

**VII.NHẬN XÉT TUYÊN DƯƠNG, BÌNH CỜ TRẢ TRẺ**

**VIII. NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC TRẺ TRONG NGÀY**

Thứ 3 ngày 17 tháng 09 năm 2024

**CHỦ ĐỀ NHÁNH: LỚP HỌC CỦA BÉ – BÉ VUI TẾT TRUNG THU**

**I.ĐÓN TRẺ, TRÒ CHUYỆN, THỂ DỤC SÁNG**

**II. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

**1.Mục đích yêu cầu**

\*Kiến thức

**-**Trẻ biết tên các bạn trong lớp, biết bạn trai bạn gái, biết yêu thương giúp đỡ bạn

\*Kỹ năng

**-**Trẻ được thỏa mãn nhu cầu chơi ngoài trời với các loại nguyên vật liệu khác nhau

-Phát triển khả năng sáng tạo, kỹ năng chơi với các trò chơi vận động và dân gian

-Phát triển khả năng hoạt động nhóm,chơi hợp tác theo nhóm và tuân thủ luật chơi

\*Giáo dục

-Trẻ biết tôn trọng những quy định trong khi chơi không chen lấn xô đẩy bạn và nhường nhịn bạn khi chơi, chia sẽ đồ chơi cùng bạn, biết giúp đỡ yêu thương bạn bè trong lớp

 **2.Chuẩn bị**

- Các đồ chơi như bóng, lon sữa, chong chóng, bánh xe, phấn, lá cây, cát nước, đồ chơi cà kheo, bolling, bóng, cầu tuột xích đu...

 **3. Tiến trình tổ chức**

***a. Hoạt động có chủ đích:***

\* Quan sát không có chủ định(Tùy tình hình)

\* Quan sát có chủ định: Quan sắt bạn bè của bé.

- Cô gọi một số trẻ đứng dậy giới thiệu tên của mình.

+ Con tên gì? Con là nam hay nữ?

+ Bạn bên cạnh con là bạn tên gì? Là bạn trai hay bạn gái?

- Cho trẻ gọi tên “các bạn trong lớp” và giới thiệu tên của nhau.

\* Giáo dục trẻ khi đến lớp các con phải ngoan không được khóc nhè, đến lớp yêu quý bạn bè,chơi cùng bạn và không dành đồ chơi với bạn.

 - Cho trẻ ôn bà cũ, làm quen bài mới.

***b. Trò chơi vận động:******Chuyền nước***

\* Chuẩn bị: Vỏ chai nước suối loại 1 lít, cốc nhựa (hoặc cốc giấy) loại nhỏ xô nước, chiếc phễu, mô hình đường dích dác 7 điểm.

\* Cách chơi: Chia lớp thành hai đội, xếp hàng dọc, Sau khi cô hô hiệu lệnh “Bắt đầu”, thành viên đầu tiên trong 2 đội sẽ múc nước bằng cốc nhỏ  sau đó đi qua chướng ngại vật 7 điểm dích dắc đến địa điểm đặt chai nước và đổ vào đó. Khi thành viên đầu tiên hoàn thành và chạy về cuối hàng, thành viên khác của nhóm tiếp tục đến thời gian hoàn thành. Đội nào chuyển được nhiều nước hơn sẽ giành chiến thắng.

 \* Luật chơi:

- Thành viên trong 2 đội sẽ sử dụng cốc, múc nước và đổ vào vỏ chai nước suối qua chiếc phễu. Đội nào múc được nhiều nước và hoàn thành nhanh hơn sẽ giành chiến thắng. Đội nào thua sẽ phải nhảy lò cò.

***c. Trò chơi dân gian:******Lộn cầu vồng***

 Cô giới thiệu cách chơi và luật chơi
*\* Cách chơi:* Trò chơi này có 2 bạn chơi đứng quay mặt vào nhau, cầm tay nhau, khi có hiệu lệnh “Bắt đầu” các con đồng thanh đọc bài đồng dao “Lộn cầu vồng” và làm động tác đưa hai tay sang hai bên.
“Lộn cầu vồng
Nước trong nước chảy
Có cô mười bảy
Có chị mười ba
Hai chị em ta
Ra lộn cầu vồng”.
Khi đọc đến câu cuối cùng của bài đồng dao thì cả hai cùng giơ cao cánh tay (vẫn nắm tay nhau) rồi cùng xoay người nửa vòng, chui qua tay, quay lưng nhau. Sau đó cứ như vậy trò chơi tiếp tục theo nhịp đọc của bài đồng dao và
đến câu cuối cùng thì lộn lại tư thế ban đầu.
*\* Luật chơi:* Bạn nào đang chơi mà bỏ hai tay ra thì bạn đó phải nhảy lò cò.
- Cho trẻ đọc bài đồng dao 2 lần
- Cô chơi mẫu cho trẻ quan sát.
- Cô mời 2 trẻ lên chơi thử.

**4. Chơi tự do:** Cho trẻ chơi theo ý thích với đồ chơi cô chuẩn bị sẵn và đồ chơi trong sân trường

**III . HOẠT ĐỘNG CHUNG**

**HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC**

**ĐỀ TÀI: LỚP HỌC CỦA BÉ**

 **1.Mục đích yêu cầu**

**\* Kiến thức**

- Trẻ biết các bạn trong lớp là bạn học cùng lớp, biết tên của bạn biết các bạn cùng tổ, biết giới tính của bạn, biết sở thích cả bạn, biết quyền bình đẳng giữa các bạn nam và bạn nữ..

- Trẻ biết bạn bè là phải biết yêu thương đoàn kết giúp đỡ nhau

\* Kỹ năng

- Rèn luyện các kỹ năng diễn đạt mạch lạc rõ ràng

- Phát triển khả năng ghi nhớ chú ý có chủ định

\* Giáo dục: trẻ biết yêu thương giúp đỡ nhau, biết yêu thương chia sẻ với bạn, không phân biệt đối xử với bạn gái và bạn trai.

**2. Chuẩn bị:**

- Không gian tổ chức: Trong lớp học

- Đồ dùng: giáo án điện tử

**3. Phương pháp:** Quan sát, đàm thoại, trò chơi

**4. Tiến trình hoạt động**

**\* Hoạt động 1: Ổn định trò chuyện, giới thiệu bài**

- Vận động theo nhạc bài “Trường chúng cháu đây là trường mầm non”

- Trò chuyện với trẻ về bài hát

+ Các con vừa hát bài hát gì?

+ Trong bài hát có các bạn nhỏ đang đi đâu?

+ Tại sao con biết bạn đi học?

- Cô giáo dục cho trẻ biết yêu trường yêu lớp, biết kính trọng cô giáo, mọi người trong trường, yêu trường yêu lớp, giữ vệ sinh trường lớp sạch sẽ

**\* Hoạt động 2: Lớp học của bé**

- Cô cho trẻ đứng dậy tự giới thiệu tên của mình cho cả lớp biết

- Cô đặt các câu hỏi gợi ý cho trẻ kể lại ngày khai trường hôm qua

+ Bạn tên gì?

+ Bạn trai hay bạn gái?

+ Bạn ở tổ nào?....

+ Cô cho trẻ quan sát lớp học của bé và nói tên các góc

+Góc này là góc nào? Góc này chơi cái gì? Có những đồ chơi gì?

+ Con hãy kể tên các đồ dùng trong lớp?

- Cô giáo dục trẻ biết bảo vệ lớp học sạch sẽ và sắp xếp đồ dùng gọn gàng.

+Cô giáo lớp con tên gì?

- Khi đến lớp con sẽ làm gì giúp đỡ cô?

- Cô giáo dục trẻ biết kính trọng lễ phép với cô giáo

**\* Hoạt động 3: Trò chơi**

***\* Trò chơi: tìm bạn***

Cách chơi: Cô và trẻ đi vòng tròn và hát, một bạn đi trong vòng tròn khi cô nói tìm bạn thì tất cả trẻ nói tìm ai tìm ai, trẻ trong vòng tròn nói tên bạn, trẻ được nói tên phải chạy nhanh vào vòng tròn cùng bạn.

***\* Trò chơi: ai nhanh hơn***

Cách chơi: Cô mời một số trẻ lấy đồ dùng đồ chơi trong lớp và đếm số đồ và nói công dụng đồ chơi

**\* Kết thúc hoạt động**

**-** Cô cho đọc thơ: “Bạn mới”

**IV. HOẠT ĐỘNG GÓC**

**V. VỆ SINH ĂN TRƯA , NGỦ TRƯA**

**VI. HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

**-** Ôn bài cũ: Ôn lại các hoạt động buổi sáng

- Cho trẻ chơi trò chơi: Đoàn kết

- Ôn kỹ năng sống: Bé biết chào hỏi lễ phép

- Cho trẻ làm quen bài mới: Trường chúng cháu đây là trường mầm non

**VII.NHẬN XÉT TUYÊN DƯƠNG, BÌNH CỜ TRẢ TRẺ**

**VIII. NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC TRẺ TRONG NGÀY**

Thứ 4 ngày 18 tháng 09 năm 2024

**CHỦ ĐỀ NHÁNH: LỚP HỌC CỦA BÉ – BÉ VUI TẾT TRUNG THU**

**I.ĐÓN TRẺ, TRÒ CHUYỆN, THỂ DỤC SÁNG**

**II. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

**1.Mục đích yêu cầu**

\*Kiến thức

**-** Trẻ biết tên cô giáo lớp của trẻ, biết lớp có mấy cô giáo, biết công việc hằng ngày của cô

\* Kỹ năng

**-** Trẻ được thỏa mãn nhu cầu chơi ngoài trời với các loại nguyên vật liệu khác nhau

- Phát triển khả năng sáng tạo, kỹ năng chơi với các trò chơi vận động và dân gian

- Phát triển khả năng hoạt động nhóm,chơi hợp tác theo nhóm và tuân thủ luật chơi

\* Giáo dục: Trẻ biết tôn trọng những quy định trong khi chơi không chen lấn xô đẩy bạn và nhường nhịn bạn khi chơi, chia sẽ đồ chơi cùng bạn. Biết kính trọng lễ phép với cô giáo, người lớn.

**2. Chuẩn bị**

Các đồ chơi như bóng, lon sữa, chong chóng, bánh xe, phấn, lá cây, cát nước, đồ chơi cà kheo, bolling, bóng, cầu tuột xích đu...

**3. Tiến trình tổ chức**

***a. Hoạt động có chủ đích:***

\* Quan sát không có chủ định.

- Cô cho trẻ quan sát bầu trời, thời tiết, cây xanh vườn trường.

\* Quan sát có chủ định: Quan sát cô giáo của bé

 - Cô cho trẻ quan sát bức tranh cô giáo của bé và hỏi:

+ Đố chúng mình biết ai ở trong bức tranh này?

+ Cô giáo làm những công việc gì?

+ Ở trên lớp cô dạy chúng mình những gì?

+ Ngoài dạy học cô còn làm những việc gì nữa?

\* Giáo dục: Biết  lễ phép, yêu quý, kính trọng và nghe lời cô giáo.

- Cho trẻ ôn bài cũ, làm quen bài mới.

***b. Trò chơi vận động:******Chuyền nước***

\* Chuẩn bị: Vỏ chai nước suối loại 1 lít, cốc nhựa (hoặc cốc giấy) loại nhỏ xô nước, chiếc phễu, mô hình đường dích dác 7 điểm.

\* Cách chơi: Chia lớp thành hai đội, xếp hàng dọc, Sau khi cô hô hiệu lệnh “Bắt đầu”, thành viên đầu tiên trong 2 đội sẽ múc nước bằng cốc nhỏ  sau đó đi qua chướng ngại vật 7 điểm dích dắc đến địa điểm đặt chai nước và đổ vào đó. Khi thành viên đầu tiên hoàn thành và chạy về cuối hàng, thành viên khác của nhóm tiếp tục đến thời gian hoàn thành. Đội nào chuyển được nhiều nước hơn sẽ giành

 \* Luật chơi:

- Thành viên trong 2 đội sẽ sử dụng cốc, múc nước và đổ vào vỏ chai nước suối qua chiếc phễu. Đội nào múc được nhiều nước và hoàn thành nhanh hơn sẽ giành chiến thắng. Đội nào thua sẽ phải nhảy lò cò.

***c. Trò chơi dân gian:******Lộn cầu vồng***

 Cô giới thiệu cách chơi và luật chơi
*\* Cách chơi:* Trò chơi này có 2 bạn chơi đứng quay mặt vào nhau, cầm tay nhau, khi có hiệu lệnh “Bắt đầu” các con đồng thanh đọc bài đồng dao “Lộn cầu vồng” và làm động tác đưa hai tay sang hai bên.
“Lộn cầu vồng
Nước trong nước chảy
Có cô mười bảy
Có chị mười ba
Hai chị em ta
Ra lộn cầu vồng”.
Khi đọc đến câu cuối cùng của bài đồng dao thì cả hai cùng giơ cao cánh tay (vẫn nắm tay nhau) rồi cùng xoay người nửa vòng, chui qua tay, quay lưng nhau. Sau đó cứ như vậy trò chơi tiếp tục theo nhịp đọc của bài đồng dao và
đến câu cuối cùng thì lộn lại tư thế ban đầu.
*\* Luật chơi:* Bạn nào đang chơi mà bỏ hai tay ra thì bạn đó phải nhảy lò cò.
- Cho trẻ đọc bài đồng dao 2 lần
- Cô chơi mẫu cho trẻ quan sát.
- Cô mời 2 trẻ lên chơi thử.

**4. Chơi tự do:** Cho trẻ chơi theo ý thích với đồ chơi cô chuẩn bị sẵn và đồ chơi trong sân trường

**III.HOẠT ĐỘNG CHUNG**

**HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN THẨM MỸ**

**ĐỀ TÀI: VẼ TRANG TRÍ RÈM CỬA LỚP**

 **1. Mục đích yêu cầu**

\* Kiến thức:

- Trẻ biết phối hợp các nét xiên, cong, thẳng.. phối hợp các nguyên liệu khác nhau để trang trí rèm của lớp theo ý tưởng của trẻ

\* Kỹ năng

- Rèn luyện và củng cố kỹ năng cầm viết, tô màu, cắt, vẽ, xé dán..

- Phát triển khả năng cảm thụ nghệ thuật tạo hình trong quá trình vẽ và tô màu, phát triển các nhóm cơ tay

\* Giáo dục

- Trẻ biết dọn dẹp vệ sinh sạch sẽ sau giờ hoạt động

- Giáo dục trẻ thêm yêu mến cô giáo, biết giữ gìn và bảo vệ đồ chơi trong lớp

**2. Chuẩn bị:**

- Không gian tổ chức: Trong lớp học

- Đồ dùng: Vở tạo hình, giáo án điện tử, xắc xô, tranh mẫu, màu, bàn ghế..giấy màu, màu nước, cọ vẽ

**3. Phương pháp:** quan sán, đàm thoại, luyện tập

**4**.**Tiến trình hoạt động: (MLMN)**

**HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN THẪM MỸ**

**ĐỀ TÀI: TRƯỜNG CHÚNG CHÁU ĐÂY LÀ TRƯỜNG MẦM NON**

**1. Mục đích yêu cầu**

\* Kiến thức

-Trẻ thuộc bài hát hát diễn cảm, hiểu nội dung bài hát, nghe và cảm nhận âm thanh thay đổi theo cường độ

\* Kỹ năng

- Trẻ thể hiện cảm xúc và vận động sáng tạo theo nhạc

- Phát triển khả năng cảm thụ âm nhạc

\*Giáo dục

- Trẻ yêu thích và hòa đồng với bạn mới khi đến lớp qua giai điệu bài hát “ngày vui của bé” Trẻ được nghe trọn vẹn bài hát: “ Ngày đầu tiên đi học,cảm nhận được tình cảm yêu thương triều mến của mẹ, cô giáo đối với các bạn nhỏ

- Qua bài hát giáo dục trẻ ham thích đi học và đến lớp không khóc nhè, vâng lời cô giáo

**2. Chuẩn bị:**

- Không gian tổ chức: Trong lớp học

- Đồ dùng: tranh vẽ. Máy hát, xắc xô, ….

**3. Phương pháp:** Quan sát, luyện tập, trò chơi, đàm thoại

**4. Tiến trình hoạt động**

**\* Hoạt động 1:** **Ổn định trò chuyện, giới thiệu bài**

- Cô cùng trẻ đọc thơ bạn mới và trò chuyện về chủ đề trẻ đang học và giáo dục trẻ biết đi học chuyên cần và yêu trường yêu lớp yêu cô giáo và bạn bè

**\* Hoạt động 2:** **Dạy hát và vỗ theo nhịp bài hát “ Trường chúng cháu đây là trường mầm non”**

- Cô mở một đoạn nhạc và yêu cầu trẻ đoán tên bài hát

- Cô mở nhạc cùng trẻ hát 3 lần

- Cô giảng nội dung bài hát, giáo dục ý nghĩa của bài hát

- Cô mời từng tổ hát và sửa sai cho trẻ

- Cô mời cá nhân trẻ hát

- Cô cho trẻ chọn nhạc cụ và vỗ theo nhịp bài hát bằng nhiều hình thức khác nhau

- Cô mời từng tổ hát và sử dụng nhạc cụ vỗ theo nhịp và sửa sai cho trẻ

**-** Cô mời cá nhân trẻ vỗ theo nhịp cùng với nhạc cụ và hát

**\* Hoạt động 3:** **Nghe hát “Cô nuôi dạy trẻ”**

- Cô mở nhạc cùng trẻ vận động với cô bài hát “Cô nuôi dạy trẻ”

- Cô giảng nội dung bài hát, ý nghĩa của bài hát và giáo dục trẻ biết ơn, kính trọng lễ phép với cô

- Cô múa hát cho trẻ xem

- Cô cùng nghe múa minh họa theo bài hát

**\* Hoạt động 4:** **Trò chơi âm nhạc “Nghe âm thanh đoán tên nhạc cụ”**

- Cô chia lớp thành 3 đội chơi và yêu cầu mổi đội lấy một số nhạc cụ ở góc nghệ thuật và về tổ khám phá âm thanh của nhạc của

- Cô cùng trẻ đàm thoại về cách sử dụng nhạc cụ trẻ lấy

- Cô giới thiệu trò chơi , cách chơi, cho trẻ chơi 5 lần, nhận xét kết quả chơi

**\* Kết thúc hoạt động:** Cất nhạc cụ và rửa tay sạch sẽ

**IV. HOẠT ĐỘNG GÓC**

**V. VỆ SINH ĂN TRƯA, NGỦ TRƯA**

**VI. HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

**-** Ôn bài cũ: Ôn lại các hoạt động buổi sáng

- Cho trẻ chơi trò chơi: Truyền tin

- Ôn kỹ năng sống: Bé biết chào hỏi lễ phép

- Cho trẻ làm quen bài mới: Nhận biết, phân biệt hình tròn, hình vuông, hình tam giác, hình chữ nhật

**VII.NHẬN XÉT TUYÊN DƯƠNG, BÌNH CỜ TRẢ TRẺ**

**VIII. NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC TRẺ TRONG NGÀY**

Thứ 5 ngày 19 tháng 09 năm 2024

**CHỦ ĐỀ NHÁNH: LỚP HỌC CỦA BÉ – BÉ VUI TẾT TRUNG THU**

**I. ĐÓN TRẺ, TRÒ CHUYỆN, THỂ DỤC SÁNG**

**II. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

**1. Mục đích yêu cầu**

\* Kiến thức

**-** Trẻ biết trong lớp học có nhiều đồ dùng học tập và đồ chơi, biết công dụng và cách sử dụng đồ chơi đó

\* Kỹ năng

**-** Trẻ được thỏa mãn nhu cầu chơi ngoài trời với các loại nguyên vật liệu khác nhau

- Phát triển khả năng sáng tạo, kỹ năng chơi với các trò chơi vận động và dân gian

- Phát triển khả năng hoạt động nhóm,chơi hợp tác theo nhóm và tuân thủ luật chơi

\* Giáo dục

- Trẻ biết tôn trọng những quy định trong khi chơi không chen lấn xô đẩy bạn và nhường nhịn bạn khi chơi, chia sẽ đồ chơi cùng bạn. Biết sắp xếp đồ chơi gọn gàng ngăn nắp biết bảo vệ đồ chơi, biết chia sẽ dồ chơi với bạn

**2. Chuẩn bị**

Các đồ chơi như bóng, lon sữa, chong chóng, bánh xe, phấn, lá cây, cát nước, đồ chơi cà kheo, bolling, bóng, cầu tuột xích đu...

**3. Tiến trình tổ chức**

***a. Hoạt động có chủ đích:***

\* Quan sát không có chủ định.

- Cho trẻ đi dạo, quan sát bầu trời, cây xanh vườn trường...

- Quan sát về thời tiết trong ngày, những thay đổi về thời tiết trong mùa như thế nào?

\* Quan sát có chủ định: Quan sát đồ chơi trong lớp.

- Cô cho trẻ quan sát một số đồ chơi trong lớp và hỏi:

+ Chúng mình đang đứng ở đâu đây?

+ Trong lớp học có những đồ chơi gì?

+ Khi chơi những đồ chơi đó chúng ta phải như thế nào?

\* Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ dùng, đồ chơi của lớp…

- Cho trẻ ôn bài cũ, làm quaen bài mới.

***b. Trò chơi vận động: Ai nhanh hơn***

\* Chuẩn bị:

+ Chướng ngại vật (khối gỗ, con ki, túi cát…), bụt bật sâu, hầm chui, thang leo, vòng thể dục

\* Cách chơi:

+ Cô chia trẻ thành các nhóm (mỗi nhóm tối đa 5 trẻ).

+ Cô cho trẻ xếp hàng dọc sau vạch xuất phát. Khi nghe hiệu lệnh của cô thì trẻ đứng đầu sẽ ngồi xổm đi dích dắc qua các chướng ngại vật, đến bục bước lên và bật sâu xuống. Sau đó trẻ chạy đến hầm, bò chui qua hầm chạy đến thang leo, trèo lên xuống thang, chạy lấy vòng rồi chạy về xếp cuối hàng.

\* Luật chơi:

+ Trẻ trước chạy đến bục bật sâu thì trẻ sau bắt đầu ngồi xổm đi dích dắc qua các chướng ngại vật, không chờ hiệu lệnh của cô.

+ Trẻ chơi liên tục trong thời gian khoảng 15 phút, không hạn chế số lần chơi của trẻ.

- Cô quan sát và động viên và xử lý tình huống và nhận xét kết quả chơi

***c. Trò chơi dân gian: Rồng rắn lên mây***

\* Cách chơi:

- Cô giáo sẽ cho 1 trẻ đóng vai “ông chủ” và ngồi một chỗ.

- Những trẻ còn lại nối đuôi nhau thành hàng dài, đi vòng vèo trong sân và vừa đi vừa đọc:

Rồng rắn lên mây
Có cái cây lúc lắc
Có cái nhà điểm binh
Có ông chủ ở nhà không?”

- Khi đọc đến câu “Có ông chủ ở nhà không?” thì trẻ dừng lại trước mặt “ông chủ” có thể trả lời “có hoặc không”. Nếu “ông chủ” trả lời “không” thì trẻ sẽ đi tiếp, cũng vừa đi vừa đọc những câu như trên. Nếu “ông chủ” trả lời “có” cả nhóm trả lời những câu hỏi xin của “ông chủ”.

Ông chủ: Cho xin khúc đầu?
Cả nhóm: Những xương cùng xẩu
Ông chủ: Cho xin khúc giữa?
Cả nhóm: Chả có gì ngon
Ông chủ: Cho xin khúc đuôi?
Cả nhóm: Tha hồ mà đuổi.

Sau câu “Tha hồ mà đuổi”, “ông chủ” sẽ chạy đuổi bắt cho được “khúc đuôi” (người cuối cùng) còn cả nhóm sẽ chạy tránh, người đứng đầu nhóm sẽ dang hai tay che chở cho cả nhóm không bị bắt. Nếu trẻ làm “ông chủ” bắt được “khúc đuôi” thỉ trẻ đổi vai và chơi lại từ đầu.

**4. Chơi tự do**: Cho trẻ chơi theo ý thích với đồ chơi cô chuẩn bị sẵn và đồ chơi trong sân trường

**III.HOẠT ĐỘNG CHUNG**

**HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC**

**ĐỀ TÀI: NHẬN BIẾT, PHÂN BIỆT HÌNH TRÒN, HÌNH VUÔNG, HÌNH TAM GIÁC, HÌNH CHỮ NHẬT**

**1. Mục đích yêu cầu**

\* Kiến thức

- Trẻ gọi đúng tên các hình: Hình vuông, hình tròn, hình tam giác, hình chữ nhật.

- Trẻ biết được đặc điểm của các hình: Hình tròn có đường bao cong nên lăn được; hình vuông có 4 cạnh, 4 góc, cạnh của hình vuông dài bằng nhau, Hình chữ nhật có 2 cạnh đai dài bằng nhau, 2 cạnh ngắn ngắn bằng nhau, hình tam giác có 3 cạnh, hình vuông, hình chữ nhật và hình tam giác không lăn được.

- Trẻ biết một số đồ dùng, đồ chơi có dạng hình vuông, hình tròn, hình tam giác, hình chữ nhật

\* Kỹ năng

- Trẻ nhận biết gọi đúng tên hình tròn, hình vuông, hình tam giác, chữ nhật phân biệt được màu sắc.

- Rèn trẻ kĩ năng chú ý quan sát ghi nhớ có chủ định, sử dụng đồ dùng, chơi theo yêu cầu hiệu lệnh của cô.

\* Giáo dục:

- Trẻ có hứng thú tham gia hoạt động có ý thức trong giờ học , biết làm theo yêu cầu của cô.

**2. Chuẩn bị:**

\* Đồ dùng của trẻ:

- Mỗi trẻ 1 rổ trong đó có 1 hình vuông, 1 hình tròn, 1 hình tam giác, chữ nhật.

\* Đồ dùng của cô:

- Các hình tròn, hình vuông, hình tam giác, hình chữ nhật giống của trẻ nhưng có kích thước to hơn.

- Một số đồ vật cho trẻ tìm ôn luyện và liên hệ.

- 4 ngôi nhà có gắn 4 hình cho trẻ chơi trò chơi “tìm nhà”

- Nhạc bài hát: Nhà của tôi

**3.Phương pháp:** Thực hành, trực quan

**4.Tiến trình hoạt động**

**\* Hoạt động 1:** **Ổn định, trò chuyện, giới thiệu bài**

- Cô cùng trẻ hát “Trường của cháu đây là trường mầm non”

- Bài hát nói về điều gì?

- Dẫn trẻ vào bài học

**\* Hoạt động 2: Dạy trẻ nhận biết hình vuông, hình tròn, hình tam giác, hình chữ nhật.**

**\* Nhận biết hình vuông.**

- Chúng ta cùng xem các cô, các bác còn tặng món quà gì nữa nhé!

- Cô giơ hình vuông lên và hỏi trẻ:

+ Đây là hình gì?

- Con có nhận xét gì về hình vuông?

+ Hình vuông có màu gì?

- Cô cho cả lớp cùng chọn hình vuông giơ lên và đọc thật to tên hình.

- Cô cho trẻ nhắc lại tên hình và màu sắc của hình 2-3 lần. ( Cô chú ý quan sát và hỏi cá nhân trẻ , đặc biệt là những trẻ còn nhận biết chậm)

- Các con hãy cùng đoán xem hình vuông có lăn được không?

- Các con hãy cùng lăn hình vuông để kiểm tra nào.

- Hình vuông có lăn được không? Vì sao?

- Cô giải thích cho trẻ hiểu hình vuông không lăn được vì hình vuông có đường bao là các cạnh.

- Cho trẻ đếm các cạnh của hình vuông và cho trẻ sờ đường bao của hình vuông.

- Cô giới thiệu hình vuông có 4 góc và 4 cạnh dài bằng nhau.

- Cô chính xác lại: Đây là hình vuông. Hình vuông không lăn được vì hình vuông có đường bao là 4 cạnh dài bằng nhau

- Cô cho trẻ nhắc lại.

- Cho trẻ cất hình vuông vào rổ.

- Cho trẻ tìm trong lớp các đồ vật có dạng hình vuông.

**\* Nhận biết hình tròn**

+ Đây là hình gì? Con có nhận xét gì về hình tròn?

+ Hình tròn có màu gì?

+ Trên tay của con đang cầm hình gì?

- Theo các con hình tròn có lăn được không? Vì sao

( Cô giải thích cho trẻ hiểu hình tròn có đường bao cong nên lăn được và cho trẻ sờ vào đường bao cong của hình tròn)

- Cô chính xác: Đây là hình tròn. Hình tròn lăn được vì có đường bao cong

- Cô cho cả lớp, và gọi một vài cá nhân trẻ nhắc lại.

- Cho trẻ cất hình tròn vào rổ.

- Cho trẻ tìm các đồ vật trong lớp có dạng hình tròn.

**\* Nhận biết hình tam giác.**

- Các con biết đây là hình gì không?

- Ai có nhận xét về hình tam giác?

- Hình tam giác có màu gì?

- Cô cho cả lớp giơ hình lên và đọc thật to tên hình.

- Theo các con hình tam giác có lăn được không?

- Các con hãy cùng lăn hình tam giác để kiểm tra nào.

- Hình tam giác có lăn được không? Vì sao?

- Cô giải thích cho trẻ hiểu hình tam giác không lăn được vì hình tam giác có đường bao là các cạnh.

- Cho trẻ đếm các cạnh của hình tam giác và cho trẻ sờ đường bao của hình tam giác.

- Cô giới thiệu hình tam giác có 3 cạnh.

- Cô chính xác lại: Đây là hình tam giác. Hình tam giác không lăn được vì hình tam giác có đường bao là 3 cạnh

- Cô cho trẻ nhắc lại.

- Cho trẻ cất hình tam giác vào rổ.

- Cho trẻ tìm trong lớp các đồ vật có dạng hình tam giác( nếu có).

**\* Nhận biết hình chữ nhật**

- Ai có nhận xét về đặc điểm hĩnh chữ nhật?

- Theo con hình chữ nhật có lăn được không? Vì sao?

-> Hình chữ nhật có 4 cạnh, 2 cạnh dài dài bằng nhau và 2 cạnh ngắn ngắn bằng nahu. Vì là hình có mặt bao thẳng nên không lăn được.

***\* So sánh***

\* Hình vuông và hình chữ nhật

**- Giống nhau:** Đều có các góc

**- Khác nhau:** + Hình vuông có 4 cạnh dài bằng nhau

 + Hình chữ nhật có 2 cạnh ngắn ngắn bằng nhau, 2 cạnh dài dài bằng nhau và đều không lăn được

***\* Hình tròn và hình tam giác.***

**- Giống nhau:** Đều là các hình học

**- Khác nhau:** + Hình tròn: có đường bao , lăn được.

 + Hình tam giác: có 3 cạnh không lăn được

**\* Hoạt động 3:** **Luyện tập**

**\* Trò chơi 1: “Thi xem ai nhanh hơn”**

- Cách chơi:  Cô nói tên hình hoặc đặc điểm của hình trẻ chọn và giơ lên

- Luật chơi: Bạn nào chọn chưa đúng thì chọn lại cho đúng.

**\* Trò chơi 2: “ Về đúng nhà”**

- Cách chơi : Xung quanh lớp cô đã chuẩn bị các ngôi nhà. Trên mỗi ngôi nhà có gắn các hình vuông , hình tròn và hình tam giác. Các con vừa đi vừa hát khi có hiệu lệnh cô lắc xắc xô và nói “tìm nhà” thì các con cầm hình nào hãy về đúng ngôi nhà có chứa hình đó nhé!

- Lần 2: Cho trẻ đổi hình cho nhau.

**\* Kết thúc hoạt động.**

- Cho trẻ hát bài “Vui đến trường”

**IV. HOẠT ĐỘNG GÓC**

**V. VỆ SINH ĂN TRƯA, NGỦ TRƯA**

**VI. HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

**-** Ôn bài cũ: Ôn lại các hoạt động buổi sáng

- Cho trẻ chơi trò chơi: Ai ném chính xác

- Ôn kỹ năng sống: Bé biết chào hỏi lễ phép

- Cho trẻ làm quen bài mới: Truyện: Học trò của cô chim khách

**VII.NHẬN XÉT TUYÊN DƯƠNG, BÌNH CỜ TRẢ TRẺ**

**VIII. NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC TRẺ TRONG NGÀY**

Thứ 6 ngày 20 tháng 09 năm 2024

**CHỦ ĐỀ NHÁNH: LỚP HỌC CỦA BÉ – BÉ VUI TẾT TRUNG THU.**

**I. ĐÓN TRẺ, TRÒ CHUYỆN, THỂ DỤC SÁNG**

**II. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

**1. Mục đích yêu cầu**

\* Kiến thức

**-** Trẻ biết nhà vệ sinh của lớp, biết nhà vệ sinh giành cho bạn trai và bạn gái, biết sử dụng nhà vệ sinh đúng cách và sử dụng nước hợp lí

\* Kỹ năng

**-** Trẻ được thỏa mãn nhu cầu chơi ngoài trời với các loại nguyên vật liệu khác nhau

- Phát triển khả năng sáng tạo, kỹ năng chơi với các trò chơi vận động và dân gian

- Phát triển khả năng hoạt động nhóm, chơi hợp tác theo nhóm và tuân thủ luật chơi

\* Giáo dục

- Trẻ biết tôn trọng những quy định trong khi chơi không chen lấn xô đẩy bạn và nhường nhịn bạn khi chơi, chia sẽ đồ chơi cùng bạn.

- Biết giữ vệ sinh sạch sẽ khi đi vệ sinh trong phòng vệ sinh

**2. Chuẩn bị**

- Các đồ chơi như bóng, lon sữa, chong chóng, bánh xe, phấn, lá cây, cát nước, đồ chơi cà kheo, bolling, bóng, cầu tuột .....

**3. Tiến trình tổ chức**

***a. Hoạt động có chủ đích:***

\* Quan sát không có chủ định.

\* Quan sát có chủ định: Quan sát nhà vệ sinh của lớp.

- Cô cho trẻ xếp thành 2 hàng vừa đi vừa hát bài “ Một đoàn toàn” tới nhà vệ sinh của lớp và hỏi:

+ Đây là nhà nào của lớp?

+ Nhà vệ sinh của lớp gồm có máy phòng?

+ Bên trong nhà vệ sinh có những gì? Dùng để làm gì?

+ Khi đi vệ sinh xong chúng ta phải gì?

\* Giáo dục trẻ biết đi vệ sinh đúng chổ, biết giữ gìn vệ sinh sạch sẽ sau khi đi trong nhà vệ sinh.

- Cho trẻ ôn bài cũ, làm quen bài mới.

***b. Trò chơi vận động: Ai nhanh hơn***

\* Chuẩn bị:

+ Chướng ngại vật (khối gỗ, con ki, túi cát…), bụt bật sâu, hầm chui, thang leo, vòng thể dục

\* Cách chơi:

+ Cô chia trẻ thành các nhóm (mỗi nhóm tối đa 5 trẻ).

+ Cô cho trẻ xếp hàng dọc sau vạch xuất phát. Khi nghe hiệu lệnh của cô thì trẻ đứng đầu sẽ ngồi xổm đi dích dắc qua các chướng ngại vật, đến bục bước lên và bật sâu xuống. Sau đó trẻ chạy đến hầm, bò chui qua hầm chạy đến thang leo, trèo lên xuống thang, chạy lấy vòng rồi chạy về xếp cuối hàng.

\* Luật chơi:

+ Trẻ trước chạy đến bục bật sâu thì trẻ sau bắt đầu ngồi xổm đi dích dắc qua các chướng ngại vật, không chờ hiệu lệnh của cô.

+ Trẻ chơi liên tục trong thời gian khoảng 15 phút, không hạn chế số lần chơi của trẻ.

- Cô quan sát và động viên và xử lý tình huống và nhận xét kết quả chơi

***c. Trò chơi dân gian: Rồng rắn lên mây***

\* Cách chơi:

- Cô giáo sẽ cho 1 trẻ đóng vai “ông chủ” và ngồi một chỗ.

- Những trẻ còn lại nối đuôi nhau thành hàng dài, đi vòng vèo trong sân và vừa đi vừa đọc:

Rồng rắn lên mây
Có cái cây lúc lắc
Có cái nhà điểm binh
Có ông chủ ở nhà không?”

- Khi đọc đến câu “Có ông chủ ở nhà không?” thì trẻ dừng lại trước mặt “ông chủ” có thể trả lời “có hoặc không”. Nếu “ông chủ” trả lời “không” thì trẻ sẽ đi tiếp, cũng vừa đi vừa đọc những câu như trên. Nếu “ông chủ” trả lời “có” cả nhóm trả lời những câu hỏi xin của “ông chủ”.

Ông chủ: Cho xin khúc đầu?
Cả nhóm: Những xương cùng xẩu
Ông chủ: Cho xin khúc giữa?
Cả nhóm: Chả có gì ngon
Ông chủ: Cho xin khúc đuôi?
Cả nhóm: Tha hồ mà đuổi.

Sau câu “Tha hồ mà đuổi”, “ông chủ” sẽ chạy đuổi bắt cho được “khúc đuôi” (người cuối cùng) còn cả nhóm sẽ chạy tránh, người đứng đầu nhóm sẽ dang hai tay che chở cho cả nhóm không bị bắt. Nếu trẻ làm “ông chủ” bắt được “khúc đuôi” thỉ trẻ đổi vai và chơi lại từ đầu.

**4. Chơi tự do**: Cho trẻ chơi theo ý thích với đồ chơi cô chuẩn bị sẵn và đồ chơi trong sân trường

**III. HOẠT ĐỘNG CHUNG**

**HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ**

**ĐỀ TÀI: HỌC TRÒ CỦA CÔ GIÁO CHIM KHÁCH**

**1. Mục đích yêu cầu**

\* Kiến thức

- Trẻ nhớ tên truyện, hiểu nội dung truyện và thuộc truyện. Nhớ tên nhân vật trong truyện biết đánh giá nhân vật: cô giáo khéo léo, chích choè chăm chỉ học, tú hú và sẻ lười không chịu học.

\* Kỹ năng

- Rèn luyện kỹ năng kể truyện diễn cảm.

- Rèn kỹ năng trả lời câu hỏi mạch lạc rõ ràng và đầy đủ ý

- Phát triển khả năng cảm thụ tác phẩm văn học khả năng quan sát ghi nhớ chú ý có chủ định

\* Giáo dục

- Qua nội dung truyện giáo dục trẻ biết nghe lời cô giáo khi đến lớp và chú ý học tập chăm chỉ trong giờ học.

 **2. Chuẩn bị**

- Không gian tổ chức: Trong lớp học
- Đồ dùng tranh minh họa nội dung truyện, giấy vẽ, màu nước, cọ vẽ...video minh họa truyện

**3**. **Phương pháp:** Quan sát, đàm thoại, luyện tập

**4. Tiến trình hoạt động**

**\* Hoạt động 1: Ổn định, trò chuyện, giới thiệu bài**

Cho trẻ hát bài cô và mẹ

- Cô hỏi trẻ các con vừa hát bài gì?

- Các con đến lớp có ai?

- Cô giáo làm nhiệm vụ gì?

- Các bạn đến lớp làm gì?

\* Giáo dục trẻ yêu thương đoàn kết lẫn nhau

- Cô dẫn vào bài: các con ạ, có một câu truyện nói về 3 bạn chim đến lớp học của cô giáo chim khách để học làm tổ bạn chim nào chịu khó học và được cô giáo khen các con hãy nghe cô kể câu chuyện học trò của cô giáo chim khách.

**\* Hoạt động 2**: **Dạy truyện “Học trò của cô chim khách”**

- Cô kể truyện diễn cảm

- Cô giảng nội dung truyện

- Hỏi tên bài truyện, tên nhân vật

- Cô kể truyện minh họa tranh

- Trích dẫn làm rõ ý và giảng từ khó (từng đọan truyện)

“Cô giáo chim khách làm tổ rất khéo nên các loài chim mẹ tu hú, sẻ, chích choè đã đưa con đến học cách làm tổ của cô giáo chim khách. Sau một ngày học cô giáo giao cho các bạn về nhà làm tổ để cô giáo kiểm tra thì chích choè làm cô giáo vui nhất vì tổ của chích choè làm đẹp và chắc chắn”

- Đàm thoại với trẻ về nội dung truyện:

- Cô kể chuyện gì?

- Trong chuyện có nhân vật nào?

- Khi vào học cô giáo hỏi các bạn như thế nào?

- Chích choè trả lơi như thế nào?

- Tu hú trả lời ra sao?

- Chim sẻ trả lời cô giáo như thế nào?

- Khi về nhà ai đã chịu khó làm tổ?

- Tu hú và chim sẻ làm tổ như thế nào?

- Các con học tập bạn nào? Vì sao?

- Cô giáo dục biết nghe lời cô giáo khi đến lớp và chú ý học tập chăm chỉ trong giờ học, biết đánh giá nhân vật “ cô giáo khéo léo, chích choè chăm chỉ học, tú hú và sẻ lười không chịu học”

**\* Hoạt động 3: Trẻ kể truyện**

- Cô cho trẻ kể truyện (bằng nhiều hình thức khác nhau)

- Cô và trẻ đặt tên mới cho truyện. Cho trẻ lên ghép chữ cùng cô và đọc các chữ cái trong từ

**\* Hoạt động4**: **Trò chơi**

Trò chơi 1: Thi xem ai nhanh hơn

- Cô chia lớp thành 3 tổ chơi khoan tròn, ghép ảnh đúng với nội dung truyện

**\* Kết thúc hoạt động:** Cô cùng trẻ thu dọn đồ chơi

**HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ**

**ĐỀ TÀI: TẬP TÔ CHỮ CÁI O,Ô ,Ơ (MLMN)**

 **1. Mục đích yêu cầu**

\* Kiến thức

- Trẻ nhận biết và phát âm đúng chữ cái o,ô,ơ, biết tô đúng nét chữ cái o,ô,ơ

\* Kỹ năng

- Rèn luyện kỹ năng cầm viết đúng cách và ngồi đúng tư thế khi tô chữ cái o,ô,ơ. Chơi thành thạo trò chơi với chữ cái

- Phát triển khả năng ghi nhớ chú ý có chủ định, phát triển sự khéo léo các ngón tay.

\* Giáo dục: cháu biết trật tự trong giờ học, cố gắng hoàn thành bài tập

**2. Chuẩn bị:**

- Không gian tổ chức: Trong lớp học

- Đồ dùng: Thẻ chữ cái o,ô,ơ.

- Tranh, từ có chữ cái o,ô,ơ.

- Một số đồ chơi, đồ dùng có chữ cái o,ô,ơ giáo án điện tử

**3. Phương pháp**: Quan sát, trò chơi, luyện tập

**4. Tiến trình hoạt động (MLMN)**

**IV. HOẠT ĐỘNG GÓC**

**V. VỆ SINH ĂN TRƯA, NGỦ TRƯA**

**VI. HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

**-** Ôn bài cũ: Ôn lại các hoạt động buổi sáng

- Cho trẻ chơi trò chơi: Ai khỏe hơn

- Ôn kỹ năng sống: Bé biết chào hỏi lễ phép

- Cho trẻ làm quen bài mới: Trường mầm non của bé

**VII.NHẬN XÉT TUYÊN DƯƠNG, BÌNH CỜ TRẢ TRẺ**

**VIII. NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

**MỤC TIÊU GIÁO DỤC**

**CHỦ ĐỀ NHÁNH: TRƯỜNG MẦM NON CỦA BÉ**

**Thực hiện từ ngày 23/09 - 27/09/2024**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Mục tiêu giáo dục** | **Nội dung** | **Hoạt động** |
| **Lĩnh vực phát triển thể chất** |
| **Chỉ số 6:** Tô màu kín, không chờm ra ngoài | - Cầm bút đúng: Bằng ngón cái và ngón trỏ, đỡ bằng ngón giữa- Tô màu đều | **- PTTM:** Tạo hình: Vẽ và tô màu cô giáo |
| **Chỉ số 12:** Bò bằng bàn tay, cảng chân chui qua cổng. | - Bò bằng bàn tay, cảng chân chui qua cổng | **- PTTC:** Bò bằng bàn tay, cảng chân chui qua cổng. |
| **Chỉ số 17:** Biết rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn. | - Thường xuyên tự rửa tay bằng xà phòng, hoặc thỉnh thoảng cô giáo phải hướng dẫn.- Tay rửa sạch bằng xà phòng.**-** Trẻ thực hiện viết đúng qui tắc của tiếng Việt: viết từ trái qua phải, từ trên xuống dưới | Mọi lúc mọi nơi. |
| **Chỉ số 19**: Che miệng khi ho, hắt hơi, ngáp | - Lấy tay che miệng khi ho hoặc hắt hơi, ngáp | - Mọi lúc mọi nơi |
| **Lĩnh vực phát triển tình cảm xã hội** |
| **Chỉ số 33.** Thể hiện sự vui thích khi hoàn thành công việc; | - Trẻ tỏ ra phấn khởi, ngắm nghía hoặc nâng niu, vuốt ve,- Khoe, kể về sản phẩm của mình với người khác.- Cất sản phẩm cẩn thận | - Mọi lúc mọi nơi |
| **Chỉ số 34**. Chủ động làm một số công việc đơn giản hằng ngày; | - Tự giác thực hiện công việc mà không chở sự nhắc nhở hay hỗ trợ của người lớn, ví dụ như:- Tự cất dọn đồ chơi sau khi chơi, tự giác đi rửa tay trước khi ăn, hoặc khi thấy tay bẩn, tự chuẩn bị đồ dùng/ đồ chơi cần thiết cho hoạt động.- Biết nhắc các bạn cùng tham gia | - Mọi lúc mọi nơi |
| **Chỉ số 43**: Dễ hòa đồng với bạn trong nhám chơi | - Nhanh chóng hòa đồng vào hoạt động chung nhóm bạn- Vui vẻ thoải mái khi chơi trong nhóm bạn | **- Kỹ năng sống:** Kỹ năng chia sẻ, giúp đỡ lẫn nhau |
| **Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ** |
| Chỉ số 63: Nghe hiểu và thực hiện được các chỉ dẫn liên quan đến 2, 3 hành động; | - Hiểu được những lời nói và chỉ dẫn của người khác và phản hồi lại bằng những hành động hoặc lời nói phù hợp trong các hoạt động vui chơi, học tập, sinh hoạt hàng ngày.- Thực hiện được lời chỉ dẫn 2-3 hành động liên quan liên tiếp. | - HĐC,MLMN. |
| **Chỉ số 65:** Nghe hiểu,nội dung câu chuyện, thơ, đồng dao, ca dao dành cho lứa tuổi của trẻ | -Nói được tên, hành động của các nhân vật, tình huống trong câu chuyện.-Kể lại được nội dung chính các câu chuyện mà trẻ đã được nghe hoặc vẽ lại được tình huống, nhân vật trong câu chuyện phù hợp với nội dung câu chuyện.-Nói tính cách của nhân vật, đánh giá được hành động. | **- LQVH:** Thơ: Bạn mới |
| **Chỉ số 66:** Nói rõ ràng | - Không có hoặc chỉ có một chút khó khăn trong phát âm từ | - HĐC, HĐG, MLMN. |
| **Chỉ số 77:**  Sử dụng một số từ chào hỏi và từ lễ phép phù hợp với tình huống. | - Sử dụng một số từ trong câu xã giao đơn giản để giao tiếp với bạn bè và người lớn hơn như “xin chào”, tạm biệt. cảm ơn; cháu chào cô ạ, tạm biệt bác ạ; con cảm ơn mẹ ạ; bố có mệt không ạ; cháu kính chúc ông bà sức khỏe…. | - Mọi lúc mọi nơi |
| **Chỉ số 88**: Bắt chước hành vi viết và sao chép từ, chữ cái  | - Cầm bút viết và ngồi để viết đúng cách- Sao chép các từ theo trật tự cố định trong các hoạt động- Biết sử dụng các dụng cụ viết vẽ khác nhau để tạo ra các các dòng giống chữ viết để biểu đạt ý tưởng hay một thông tin nào đấy. Nói cho người khác biết ý nghĩa của các dòng mình đã “viết”  | - HĐG, MLMN. |
| **Chỉ số 91:** Nhận dạng được chữ cái trong các bảng tiếng Việt. | -Nhận dạng được các chữ cái viết thường hoặc viết hoa và phát âm đúng các âm của chữ cái đã được học.-Phân biệt đâu là chữ cái, đâu là chữ số. | **- LQCC:** Ôn Chữ cái o ô ơ. ( MLMN) |
| **Lĩnh vực phát triển nhận thức** |
| **Chỉ số 100:** Hát đúng giai điệu bài hát trẻ em | - Trẻ hát đúng giai điệu của một số bài hát trong chủ đề | **- PTTM:** Âm nhạc: Vui đến trường. (MLMN) |
| **Chỉ số 101:** Thể hiện cảm xúc và vận động phù hợp với nhịp điệu của bài hát hoặc bản nhạc | - Thể hiện nét mặt, động tác vận động phù hợp với nhịp, sắc thái của bài hát hoặc bản nhạc | - HĐC, HĐG, MLMN |
| **Chỉ số 102:** Biết sử dụng các vật liệu khác nhau để làm một sản phẩm đơn giản | - Lựa chọn vật liệu phù hợp để làm sản phẩm. | - HĐC, HĐG, MLMN |
| **Chỉ số 105**: Tách 10 đối tượng thành 2 nhóm bằng ít nhất 2 cách và so sánh số lượng của các nhóm. | - Tách 10 đồ vật (hột hạt, nắp bia, cúc áo, ...) thành 2 nhóm ít nhất bằng 2 cách khác nhau (Ví dụ: nhóm có 3 và 7 hạt và nhóm có 5 và 5 hạt v..v..) - Nói được nhóm nào có nhiều hơn / ít hơn/ hoặc bằng nhau | **- LQVT:** Tách gộp hai nhóm trong phạm vi 5. |
| **Chỉ số 113:** Thích khám phá các sự vật hiện tượng xung quanh | - Trẻ có những biểu hiện:+ Thích những cái mới, (đồ chơi, đồ vật, trò chơi, hoạt động mới)+ Nhận ra những thay đổi mới xung quanh.+ Thích thử công cụ của sự vật+ Tháo lắp lại cấu tạo của sự vật. | - **KPKH:** Trường mầm non của bé |

**KẾ HOẠCH TUẦN**

**CHỦ ĐỀ NHÁNH: TRƯỜNG MẦM NON CỦA BÉ**

**Thực hiện từ ngày 23/09 - 27/09/2024**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động** | **Thứ 2** | **Thứ 3** | **Thứ 4** | **Thứ 5** | **Thứ 6** |
| **1. Đón trẻ, trò chuyện sáng** | Cô đón trẻ vào lớp. Gợi ý cho trẻ tham gia các hoạt động ở góc, gắn với chủ đề trường mầm non của bé.-Trò chuyện với trẻ về lớp của bé- Trò chuyện với trẻ biết về đồ chơi trong lớp- Trò chuyện với trẻ biết các bạn trong lớp- Trò chuyện với trẻ biết cô giáo trong lớp- Trò chuyện với trẻ biết nhà vệ sinh của lớp- Trò chuyện với trẻ biết giữ vệ sinh phòng bệnh chân tay miệng, phòng sốt xuất huyết, đau mắt đỏ, quai bị, chân tay miệng, viêm phổi cấp, covid19..- Trò chuyện cùng trẻ về các tai nạn thương tích tại trường mầm |
| **2. Thể dục sáng** | Trẻ tập theo nhạc bài tập buổi sáng tháng 9\* Khởi động: Cho trẻ đi vòng tròn kết hợp các kiểu đi chạy\* Trọng động: Bài tập phát triển chung- Động tác hô hấp:Thổi nơ bay- Động tác tay: Hai tay đưa lên cao cuộn cổ tay hạ xuống. Hai tay gập trước ngực lên cao - Động tác chân: Xoay tay trước ngực đá chân- Động tác bụng : Hai tay gập vai lên cao nghiêng 2 bên. Hai tay giang ngang gập vào vai xoay 2 bên- Động tác bật : Tay đưa cao chân bật nhảy\*Hồi tĩnh: Cho trẻ đi hít thở nhẹ nhàng |
| **3. Hoạt động ngoài trời** | - Quan sát trường mầm non của bé.- TCVĐ:Ai nhanh hơn- TCDG:Bịt mắt bắt dê.- Chơi tự do | - Quan sát lớp học của bé.- TCVĐ:Ai nhanh hơn- TCDG:Bịt mắt bắt dê.- Chơi tự do | - Quan sát vườn hoa sân trường của bé.- TCVĐ:Ai nhanh hơn- TCDG:Bịt mắt bắt dê.- Chơi tự do | - Quan sát đồ chơi trong sân trường.- TCVĐ:Chuyền bóng- TCDG:Nhảy vào, nhảy ra- Chơi tự do | - Quan sát các phòng làm việc trong trường- TCVĐ:Chuyền bóng- TCDG:Nhảy vào, nhảy ra- Chơi tự do |
| **4. Hoạt động chung** | **PTTC** Bò bằng bàn tay, cảng chân chui qua cổng. | **KPKH**Trường mầm non của bé**KNS**Kỹ năng chia sẻ, giúp đỡ lẫn nhau | **ÂM NHẠC**Vui đến trường (MLMN)**TẠO HÌNH**Vẽ và tô màu cô giáo  | **LQVT**Tách gộp hai nhóm trong phạm vi 5. | **LQVH**Thơ: Bạn mới**LQCC**Ôn chữ cái o, ô ,ơ (MLMN) |
| **5. Hoạt động góc** | **Tên góc** | **Nội dung** | **Yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Tiến hành hoạt động** |
| Góc nghệ thuật | - Vẽ, xé dán và nặn chủ đề trường mần non - Hát múa kể truyện về chủ đề trường mầm non. |  - Trẻ vẽ, xé dán và nặn về chủ đề trường mầm non - Hát múa kể truyện về chủ đề trường mầm non  | - Giấy màu, hồ dán, giấy vẽ, màu tô, cát, kéo, tranh ảnh... | \* **Thỏa thuận trước khi chơi:**- Cô cho trẻ chọn góc chơi sau đó tổ chức cho trẻ chơi cho trẻ tự thỏa thuận vai chơi với nhau**\* Tổ chức chơi:**- Trong lúc trẻ chơi cô đi từng góc chơi giúp trẻ thể hiện tốt góc chơi của mình và tạo tình huống cho trẻ xử lý- Dặn dò trẻ không tranh giành đồ chơi của nhau**\* Nhận xét:**- Kết thúc cô đi đến từng góc chơi của trẻ và nhận xét các góc chơi và nhắc trẻ cất đồ chơi gọn gàng |
| Góc phân vai | - Chơi đóng vai bán hàng, bác sĩ... | - Trẻ biết thể hiện vai chơi của mình | - Một số đồ chơi phục vụ góc chơi: Đồ nấu ăn, các loại thực phẩm, sản phẩm của một số mừ trong năm, đồ chơi bác sĩ.... |
| Góc xây dựng | - Xây trường mầm non.sân khấu diễn văn nghệ tết trung thu |  - Trẻ hoàn thành công trình đẹp và hợp lý | - Gạch và các loại hoa, khối, lon nước ngọt, nhà, thảm cỏ...... |
| Góc thiên nhiên | - Chăm sóc cây và tưới nước chơi với cát và nước, sỏi... |  - Trẻ biết chăm sóc cây và tưới nước chơi với cát và nước, sỏi... | - Dụng cụ làm vườn, thau, cát, nước, chai lọ... |
|  | Góc học tập | - Vẽ, xé dán và nặn chủ đề trường mần non - Hát múa kể truyện về chủ đề trường mầm non |  - Trẻ vẽ, xé dán và nặn về chủ đề trường mầm non - Hát múa kể truyện về chủ đề trường mầm non. | - Giấy màu, hồ dán, giấy vẽ, màu tô, cát, kéo, tranh ảnh... |
| **6. Vệ sinh, ăn trưa và ngủ trưa** | - Trẻ rửa tay, lau mặt sạch sẽ trước khi ăn và đánh răng sau khi ăn- Động viên cho cháu ăn hết xuất, giới thiệu các món ăn, dinh dưỡng các món ăn cho trẻ- Chăm sóc và động viên trẻ ăn chậm và suy dinh dưỡng- Nhắc nhỡ trẻ không làm đỗ thức ăn và không nói chuyện trong bữa ăn. - Cho trẻ ngủ đủ giấc, mắc màn cho trẻ ngủ phòng bệnh sốt xuất huyết. |
| **7. Hoạt động chiều** | - Ôn lại các hoạt động buổi sáng- Làm quen với hoạt động mới- Trẻ hoạt động theo ý thích ở các góc- Kỹ năng sống cho trẻ: Kỹ năng chia sẻ, giúp đỡ lẫn nhau - Làm bài tập toán và chữ cái chưa làm xong ở buổi sáng- Hoạt động ngoại khóa: cho trẻ học tiếng Anh và Earobic.- Giáo dục trẻ biết giữ vệ sinh phòng bệnh chân tay miệng, phòng sốt xuất huyết, đau mắt đỏ, quai bị, viêm phổi cấp, covid19..- Trò chuyện cùng trẻ về các tai nạn thương tích tại trường mầm non...... |
| **8. Bình cờ và trả trẻ** | \* Bình cờCho trẻ nhắc lại tiêu chuẩn bé ngoan trong tuần+ Đi học không khóc nhè+ Biết cất đồ dùng đúng nơi quy định+ Biết chào hỏi lễ phép- Cho trẻ tự bình cờ theo tổ và lên cắm cờ theo tổCuối tuần tổng kết cờ và cắm hoa bé ngoan.\* Trả trẻ:- Trả trẻ tận tay phụ huynh nhắc nhở trẻ chào cô, chào bố mẹ. - Trao đổi về phụ huynh của cháu có biểu hiện đặc biệt và những cháu có sự tiến bộ, nhắc trẻ đi học chuyên cần.- Cô trao đổi với bố mẹ, gia đình một số thông tin cần thiết trong ngày cũng như một số hoạt động của lớp cần có sự phối hợp với gia đình.- Tuyên truyền phụ huynh cách phòng chống bệnh chân tay miệng, phòng sốt xuất huyết, chân tay miệng, đau mắt đỏ, quai bị, viêm phổi cấp, covid19… |

**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC TRẺ TRONG NGÀY**

Thứ 2 ngày 23 tháng 9 năm 2024

**CHỦ ĐỀ NHÁNH:** **TRƯỜNG MẦM NON CỦA BÉ**

**I. ĐÓN TRẺ, TRÒ CHUYỆN, THỂ DỤC SÁNG**

**II. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

**1.Mục đích yêu cầu**

\* Kiến thức:

Trẻ biết tên trường của mình, biết trường mầm non là nơi chăm sóc và giáo dục trẻ em.

\* Kỹ năng:

- Trẻ được thỏa mãn nhu cầu chơi ngoài trời với các loại nguyên vật liệu khác nhau

- Phát triển khả năng sáng tạo, kỹ năng chơi với các trò chơi vận động và dân gian

hoạt động nhóm,chơi hợp tác theo nhóm và tuân thủ luật chơi

\* Giáo dục: Trẻ biết tôn trọng những quy định trong khi chơi không chen lấn xô đẩy bạn và nhường nhịn bạn khi chơi, chia sẽ đồ chơi cùng bạn

**2. Chuẩn bị**

Các đồ chơi như bóng, lon sữa, chong chóng, bánh xe, phấn, lá cây, cát nước, đồ chơi cà kheo, bolling, bóng, cầu tuột xích đu...

**3. Tiến trình tổ chức**

***a. Hoạt động có chủ đích:***

\* Quan sát không có chủ định.

- Cô cùng trẻ đi dạo quan sát bầu trời, vườn cây sân trường.

\* Quan sát có chủ định: Quan sát trường mầm non của bé.

- Cô cho trẻ quan sát trường mầm non của bé và đặt câu hỏi.

- Trường chúng ta đang học là trường gì?

- Để cho trường lớp sạch đẹp ta phải làm gì?

- Trong trường của con có những ai ?

- Các con có yêu mến trường  không ?

- Để biết ơn bố mẹ, cô giáo các con phải làm gì ?

\* Cô giáo dục trẻ biết kính trọng cô giáo, mọi người trong trường, yêu trường yêu lớp, giữ vệ sinh trường lớp sạch sẽ

- Cho trẻ ôn bài cũ: Truyện “ Học trò cô chim khách”

- Làm quen bài mới: Bò bằng bàn tay, cẳng chân chui qua cổng.

***b. Trò chơi vận động: Ai nhanh hơn.***

*\* Chuẩn bị:* Chướng ngại vật (khối gỗ, con ki, túi cát...), bụt bật sâu, hầm chui, thang leo, vòng thể dục.

*\* Cách chơi:*

- Cô chia trẻ thành các nhóm (mỗi nhóm tối đa 5 trẻ).

- Cô cho trẻ xếp hàng dọc sau vạch xuất phát. Khi nghe hiệu lệnh của cô thì trẻ đứng đầu sẽ ngồi xổm đi dích dắc qua các chướng ngại vật, đến bục bước lên và bật sâu xuống. Sau đó trẻ chạy đến hầm, bò chui qua hầm chạy đến thang leo, trèo lên xuống thang, chạy lấy vòng rồi chạy về xếp cuối hàng.

***c. Trò chơi dân gian: Bịt mắt bắt dê***
*\* Cách chơi:*

- Chọn khoảng sân rộng, bằng phẳng, sạch sẽ, thoáng mát. Lấy một chiếc khăn nhỏ, không nhìn qua được. Người chơi đứng xung quanh thành hàng rào (rộng khoảng từ 5 -7m) cùng vỗ tay cho các bạn chơi.
- Chọn 2 người vào chơi: Một người làm dê, một người đi bắt dê, cả 2 đều bịt mắt.
- Giáo viên hướng dẫn đưa 2 bạn vào giữa vòng, đứng quay lưng vào nhau, cách một cánh tay. Quy định ai là người làm dê và ai là người đi tìm. Dê phải vừa đi vừa kêu, người đi tìm dê phải chú ý tiếng dê kêu để mà đuổi bắt.
- Giáo viên hướng dẫn hô bắt đầu nhảy và đẩy 2 bạn sang 2 bên. Cuộc chơi bắt đầu, dê kêu, người đi bắt, các bạn xung quanh hò reo. Nếu bắt được dê thì thắng cuộc, chọn 2 bạn khác vào chơi lại từ đầu.

*\* Luật chơi:*
- Bịt mắt kín, không được ti hí.
- Dừng lại, dê sẽ kêu "be, be".
- Các bạn xung quanh không được mách cho bạn dê hoặc người đi tìm.
- Không được chui khỏi hàng rào.
- Nếu sau một thời gian nào đó mà không bắt được dê thì coi như bên dê thắng, hai người khác vào chơi.

 **4. Chơi tự do:** Cho trẻ chơi theo ý thích với đồ chơi cô chuẩn bị sẵn và đồ chơi trong sân trường

**III. HOẠT ĐỘNG CHUNG**

**HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT**

**ĐỀ TÀI: BÒ BẰNG BÀN TAY, CẲNG CHÂN CHUI QUA CỔNG.**

**1.Mục đích yêu cầu**

\* Kiến thức

- Trẻ biết phối hợp chân, tay nhịp nhàng khi bò chui qua cổng

\* Kỹ năng:

- Rèn cho trẻ sự khéo léo, bò không chạm cổng

- Rèn kỹ năng đập bóng, phản xạ nhanh

\* Giáo dục:

- Trẻ hứng thú tích cực tham gia hoạt động.

- Giáo dục trẻ có ý thức tập luyện.

**2. Chuẩn bị:**

- Sàn tập sạch sẽ, rộng rãi, bằng phẳng, thoáng mát.

- 2 – 3 cổng chui

- Một số quả bóng để trẻ chơi.

- Tivi, đầu đĩa, băng nhạc thể dục.

3.**Phương pháp**: Quan sát, làm mẫu, trò chơi, luyện tập

**4. Tiến trình hoạt động**

**\* Hoạt động 1: Khởi động**

-Cô cùng trẻ vận động theo nhạc bài hát vui đến trường và trò chuyện về chủ đề trẻ đang học và giáo dục trẻ biết đi học chuyên cần và yêu trường yêu lớp yêu cô giáo và bạn bè

-Cho cháu đi vòng tròn kết hợp các kiểu đi và chạy khác nhau

**Hoạt động 2: Trọng động :**

**a/** Bài tập phát triển chung

Cho trẻ xếp đội hình ba hàng ngang

- Động tác tay:Tay đưa ra trước,lên cao

- Động tác chân: Đưa chân lên cao hạ xuống

- Động tác bụng:Đứng nghiêng người sang hai bên

- Động tác bật: Bật tách khép chân

**b/** Vận động cơ bản “Bò bằng bàn tay, cẳng chân chui qua cổng.”

- Cho trẻ xếp đội hình hai hàng dọc

- Cô làm mẫu lần 1 không giải thích.

- Cô làm mẫu lần 2 kết hợp giải thích:

TTCB: Khi có hiệu lệnh “ chuẩn bị” đứng sau vạch chuẩn, quỳ gối xuống, hai bàn tay, cẳng chân để sát sàn, mắt nhìn thẳng. Khi có hiệu lệnh “ bò” thì bò bằng tay nọ chân kia, sao cho đầu và người không chạm vào cổng, không làm đổ cổng. sau khi bò xong đứng dậy đi về cuối hàng.

- Cô cho 2 trẻ lên thực hiện

- Cô nhận xét.

- Trẻ thực hiện:

+ Cô cho trẻ lần lượt lên thực hiện (2 trẻ 1 lượt đến hết hàng).

- Cô quan sát sửa sai cho trẻ
- Mời 2 đội thi đua cô cho trẻ bò và lên cắm cờ

- Hỏi lại trẻ tên vận động cơ bản.

**c/** Trò chơi vận động : “Ai nhanh hơn”

\* Cách chơi: Cô chia lớp thành ba đội, khi có hiệu lệnh của cô thì bò qua cổng lấy bóng bỏ vào rổ

\* Luật chơi: Đội nào nhiều bóng hơn thì đội đó thắng cuộc

- Cho cháu chơi hai hoặc ba lần

**\* Hoạt động 3: Hồi tĩnh**

- Cho cháu đi hít thở nhẹ nhàng

**IV. HOẠT ĐỘNG GÓC**

**V. VỆ SINH, ĂN TRƯA, NGỦ TRƯA**

**VI. HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

**-** Ôn bài cũ: Ôn lại các hoạt động buổi sáng. Cho trẻ chơi trò chơi: thi xem ai khỏe hơn

- Ôn kỹ năng sống: Bé chào hỏi lễ phép

- Cho trẻ làm quen bài mới: Trường mầm non của bé

**VII.NHẬN XÉT TUYÊN DƯƠNG, BÌNH CỜ TRẢ TRẺ**

**VIII. NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC TRẺ TRONG NGÀY**

Thứ 3 ngày 24 tháng 9 năm 2024

**CHỦ ĐỀ NHÁNH: TRƯỜNG MẦM NON CỦA BÉ**

**I.ĐÓN TRẺ, TRÒ CHUYỆN, THỂ DỤC SÁNG**

**II. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

**1.Mục đích yêu cầu**

\*Kiến thức

**-**Trẻ biết tên lớp học của bé, biết tên cô giáo, các bạn trong lớp, biết bạn trai bạn gái, biết yêu thương giúp đỡ bạn, biết tôn trọng bạn và cô giáo.

\*Kỹ năng

**-**Trẻ được thỏa mãn nhu cầu chơi ngoài trời với các loại nguyên vật liệu khác nhau

-Phát triển khả năng sáng tạo, kỹ năng chơi với các trò chơi vận động và dân gian

-Phát triển khả năng hoạt động nhóm,chơi hợp tác theo nhóm và tuân thủ luật chơi

\*Giáo dục

-Trẻ biết tôn trọng những quy định trong khi chơi không chen lấn xô đẩy bạn và nhường nhịn bạn khi chơi, chia sẽ đồ chơi cùng bạn, biết giúp đỡ yêu thương bạn bè trong lớp

 **2.Chuẩn bị**

Các đồ chơi như bóng, lon sữa, chong chóng, bánh xe, phấn, lá cây, cát nước, đồ chơi cà kheo, bolling, bóng, cầu tuột xích đu...

**3. Tiến trình tổ chức**

**a.Hoạt động có chủ đích:**

\* Quan sát không có chủ định.

- Cô cho trẻ đi dạo sân trường quan sát thời tiết, cây xanh vườn trường.

\* Quan sát có chủ định: Quan sát lớp học của bé.

- Cô cho trẻ quan sát lớp học của bé và đặt câu hỏi.

+ Đây là lớp nào?

+ Lớp học được sơn màu gì?

+ Trong lớp có những gì?

+ Để lớp học sạch sẽ chúng ta phải như thế nào?

\* Giáo dục trẻ biết gìn giữ vệ sinh lớp học sạch sẽ.

- Cho trẻ ôn bài cũ, làm quen bài mới.

***b. Trò chơi vận động: Ai nhanh hơn.***

*\* Chuẩn bị:* Chướng ngại vật (khối gỗ, con ki, túi cát...), bụt bật sâu, hầm chui, thang leo, vòng thể dục.

*\* Cách chơi:*

- Cô chia trẻ thành các nhóm (mỗi nhóm tối đa 5 trẻ).

- Cô cho trẻ xếp hàng dọc sau vạch xuất phát. Khi nghe hiệu lệnh của cô thì trẻ đứng đầu sẽ ngồi xổm đi dích dắc qua các chướng ngại vật, đến bục bước lên và bật sâu xuống. Sau đó trẻ chạy đến hầm, bò chui qua hầm chạy đến thang leo, trèo lên xuống thang, chạy lấy vòng rồi chạy về xếp cuối hàng.

***c. Trò chơi dân gian: Bịt mắt bắt dê***
*\* Cách chơi:*

- Chọn khoảng sân rộng, bằng phẳng, sạch sẽ, thoáng mát. Lấy một chiếc khăn nhỏ, không nhìn qua được. Người chơi đứng xung quanh thành hàng rào (rộng khoảng từ 5 -7m) cùng vỗ tay cho các bạn chơi.
- Chọn 2 người vào chơi: Một người làm dê, một người đi bắt dê, cả 2 đều bịt mắt.
- Giáo viên hướng dẫn đưa 2 bạn vào giữa vòng, đứng quay lưng vào nhau, cách một cánh tay. Quy định ai là người làm dê và ai là người đi tìm. Dê phải vừa đi vừa kêu, người đi tìm dê phải chú ý tiếng dê kêu để mà đuổi bắt.
- Giáo viên hướng dẫn hô bắt đầu nhảy và đẩy 2 bạn sang 2 bên. Cuộc chơi bắt đầu, dê kêu, người đi bắt, các bạn xung quanh hò reo. Nếu bắt được dê thì thắng cuộc, chọn 2 bạn khác vào chơi lại từ đầu.

*\* Luật chơi:*
- Bịt mắt kín, không được ti hí.
- Dừng lại, dê sẽ kêu "be, be".
- Các bạn xung quanh không được mách cho bạn dê hoặc người đi tìm.
- Không được chui khỏi hàng rào.
- Nếu sau một thời gian nào đó mà không bắt được dê thì coi như bên dê thắng, hai người khác vào chơi.

 **4. Chơi tự do:** Cho trẻ chơi theo ý thích với đồ chơi cô chuẩn bị sẵn và đồ chơi trong sân trường**III . HOẠT ĐỘNG CHUNG**

**HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC**

**ĐỀ TÀI: TRƯỜNG MẦM NON CỦA BÉ**

 **1. Mục đích yêu cầu**

\* Kiến thức

- Trẻ biết trường, tên lớp, tên cô giáo, các bạn trong lớp là bạn học cùng lớp, biết tên các cô chú làm việc trong trường

- Trẻ biết kính trọng lễ phép với cô giáo và các cô chú làm việc trong trường, biết bảo vệ trường lớp sạch đẹp

\* Kỹ năng

- Rèn luyện các kỹ năng diễn đạt mạch lạc rõ ràng

- Phát triển khả năng ghi nhớ chú ý có chủ định

\* Giáo dục: Trẻ biết kính trọng cô giáo, mọi người trong trường, yêu trường yêu lớp, giữ vệ sinh trường lớp sạch sẽ

**2. Chuẩn bị:**

- Không gian tổ chức: Trong lớp học

- Đồ dùng: giáo án điện tử

- Phương pháp: Quan sát, đàm thoại, trò chơi

**4. Tiến trình hoạt động**

**\* Hoạt động 1: Ổn định trò chuyện, giới thiệu bài**

Vận động theo nhạc bài “Trường chúng cháu đây là trường mầm non”

- Trò chuyện với trẻ về bài hát

+ Các con vừa hát bài hát gì?

+ Trong bài hát có các bạn nhỏ đangđi đâu?

- Cô giáo dục cho trẻ biết yêu trường yêu lớp, biết kính trọng cô giáo, mọi người trong trường, yêu trường yêu lớp, giữu vệ sinh trường lớp sạch sẽ

**\* Hoạt động 2: Trường mầm non của bé**

- Cô cho trẻ đi trải nghiệm quan sát thực tế trường mầm non của bé và đi đến từng phòng làm việc quan sát trải nghiệm cùng cô chú làm việc trong trường

- Cô đàm thoại cùng trẻ:

+ Trường của con tên gì?

+ Con học lớp nào?

+ Cô giáo của con tên gì?..

+ Đây là phòng gì?

+ Các cô làm việc gì? tên gì?....

- Khi đến lớp con sẽ làm gì giúp đỡ cô?

- Cô giáo dục trẻ biết yêu trường, yêu lớp và kính trọng lễ phép với co giáo và người lớn, yêu thương bạn bè..

**\* Hoạt động 3: Trò chơi**

**\* Trò chơi: Bé khéo tay**

Cách chơi: Cô cho trẻ vẽ trường mầm non của mình theo ý tưởng và sáng tạo của trẻ vừa được quan sát trải nghiệm thực tế

**\* Trò chơi: Truyền tin**

Cách chơi: Cô chia lớp thành 3 đội và cô nói thầm lên tai bạn đứng đầu và trẻ chạy về nói thầm cho từng bạn cho tới bạn cuối cùng

- Luật chơi: đội nào nói đúng truyền tin nhanh là được nhận thưởng và thắng cuộc

**\* Kết thúc hoạt động**

**-** Cô cho đọc thơ: “Bạn mới”

**IV. HOẠT ĐỘNG GÓC**

**V. VỆ SINH ĂN TRƯA, NGỦ TRƯA**

**VI. HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

**HOẠT ĐỘNG KỸ NĂNG SỐNG**

**ĐỀ TÀI: KỸ NĂNG CHIA SẺ, GIÚP ĐỠ LẪN NHAU**

**1. Mục đích - yêu cầu**

**\* Kiến thức**

- Trẻ biết thể hiện tình cảm của mình dành cho bạn, biết quan tâm, yêu thương, chia sẻ, giúp đỡ lẫn nhau, chơi đoàn kết với bạn bè.

- Trẻ hiểu và phân biệt được các hành vi nên làm và không nên làm khi chơi với bạn, biết hợp tác giúp đỡ nhau hoàn thành công việc.

 **\* Kỹ năng:**

 - Rèn kỹ năng trả lời các câu hỏi của cô, khả năng phán đoán, lắng nghe, tiếp nhận ý kiến của người khác.

- Phát triển kỹ năng hợp tác, giúp đỡ nhau trong các hoạt động.

**\* Giáo dục:**

**-** Trẻ hứng thú tích cực tham gia vào các hoạt động

- Giáo dục trẻ biết chia sẻ, giúp đỡ lẫn nhau, luôn yêu thương, gần gũi với những người bạn trong lớp.

**2. Chuẩn bị**

 - 1 số câu chuyện bài thơ: “Tình bạn”; “Đôi bạn nhỏ”

- Một số bài hát: “Vui đến trường”; “trường chúng cháu là trường mầm non”..

- Hình ảnh minh họa nội dung “nên” và “không nên” khi chơi cùng bạn

- Bảng, các hình ảnh giúp đỡ bạn, tranh giành đồ chơi với bạn....

- Trẻ tâm thế thoải mái,

- Nguyên liệu chơi ở các nhóm chơi: hoa, dây, keo, kéo, hoa thông….

 **3. Phương pháp:**

**- Phương pháp luyện tập- thực hành**

**4. Tiến hành hoạt động**

**\* Hoạt động 1: Ổn định, gây hứng thú**

- Cô cho trẻ đọc “Dung dăng, dung dẻ” dẫn trẻ xem video các bạn trong lớp tham gia các hoạt động học và vui chơi ở trong lớp. Trò chuyện cùng trẻ:

- Khi đến trường con được gặp những ai? Con cảm thấy như thế nào?

- Các con tới lớp được học và vui chơi với ai?

Vậy muốn choi vui vẻ với các bạn thì chúng mình phải chơi như thế nào?

=> Đúng rồi đấy chúng mình phải biết chia sẻ, giúp đỡ, chơi đoàn kết không tranh giành đồ chơi… biết quan tâm giúp đỡ lẫn nhau có như vậy chúng mình mới chơi với với nhau được lâu và vui vẻ đúng không nào.

**\* Hoạt động 2: Dạy trẻ kỹ năng chia sẻ, giúp đỡ lẫn nhau**

***\* Trải nghiệm thực tế***

**-**Đến với buổi học ngày hôm nay cô tặng cho lớp mình 1 món quà bí mật

-  Cô cho trẻ quan sát một số hình ảnh bạn bè trong lớp chưa biết nhường nhịn nhau: tranh giành đồ chơi, bắt nạt bạn bè và một số hình ảnh bạn bè yêu thương, đoàn kết, biết chia sẻ và giúp đỡ lẫn nhau

+ Yêu cầu của cô: Các con cùng quan sát hình ảnh và cùng nhau thảo luận về những hành vi nên hay không nên qua các hình ảnh: Làm sao để biết quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ lẫn nhau?

-  Đây là hình ảnh gì? Hành vi này là đúng hay sai?

+ Nếu con là bạn nhỏ trong hình ảnh con sẽ làm gì khi bạn khóc nhè?

+ Bạn nào trong bức ảnh con thấy chưa ngoan? Vì sao?

+ Trong các bức ảnh trên con thích việc làm của bạn nào nhất? Vì sao?

+ Đã là bạn bè thì các con phải chơi với nhau như thế nào?

+ Ở lớp con thích chơi với bạn nào? Vì sao?

-  Khi lớp có bạn mới đến học thì các con sẽ làm gì?

- Như thế nào thì được gọi là “Chia sẻ, giúp đỡ lẫn nhau”?

- Cô cho trẻ nói nên những suy nghĩ của mình để đưa ra cách để quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ các bạn.

***\* Suy ngẫm và chia sẻ kinh nghiệm***

**-** Sau khi trẻ đưa ra những suy nghĩ của mình về cách thể hiện sự quan tâm, giúp đỡ bạn cô đưa ra 1 số tình huống để trẻ chia sẻ và đưa ra cách giải quyết:

+ Cô tạo tình huống: Cho trẻ xem một đoạn video câu chuyện “Đôi bạn nhỏ” và cho trẻ giải quyết tình huống bạn Gà con bị Cáo đuổi bắt. Cô gợi ý cho trẻ nghĩ cách giải cứu cho bạn Gà con.

- Nếu con là Vịt thì lúc đó con sẽ làm gì?

- Cô giáo dục trẻ biết quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ, biết nhường nhịn và đoàn kết với các bạn của mình

=> Khi con đến trường con có biết bao nhiêu bạn bè. Con được học cách phải biết chia sẻ và phải biết yêu quý bạn bè của mình. Câu chuyện “Đôi bạn nhỏ” về bạn Gà và bạn Vịt cũng là câu chuyện giúp các con hiểu thêm về tình đoàn kết nữa đấy!

- Cô đưa ra thêm 1 số tình huống cho trẻ nói lên những suy nghĩ của mình về cách chia sẻ, giúp đỡ lẫn nhau như: Chọn những hình ảnh minh họa nội dung “nên” và “không nên” khi chơi cùng bạn. Qua đó giáo dục trẻ biết chia sẻ, đoàn kết với các bạn khi tham gia các hoạt động vui chơi và học tập.

***\* Rút ra bài học***

- Cô cùng trẻ rút ra bài học kinh nghiệm: Muốn chia sẻ và đoàn kết với các bạn các con phải làm gì?

- Đúng rồi chúng ta phải biết quan tâm, giúp đỡ, yêu quý bạn bè.

=> Cô chốt lại: Vì vậy muốn trở thành một người bạn tốt, các con cần biết chia sẻ niềm vui, nỗi buồn, biết nhường nhịn, đoàn kết với các bạn của mình và mọi người xung quanh. Chúng ta phải yêu thương nhau, hợp tác với nhau mới hoàn thành được công việc tốt

**\* Hoạt động 3**: **Thử nghiệm**

- Cô cho trẻ tham gia hoạt động nhóm có sự tham gia của các thành viên trong lớp: Cùng làm sách, tranh về lớp học của mình, làm đồ dùng, đồ chơi trang trí lớp, chơi các trò chơi phân vai, đóng kịch để tạo sự đoàn kết, chia sẻ của các bạn trong lớp

**\* Kết thúc:** Cô nhận xét- tuyên dương.

**VII.NHẬN XÉT TUYÊN DƯƠNG, BÌNH CỜ TRẢ TRẺ**

**VIII. NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC TRẺ TRONG NGÀY**

Thứ 4 ngày 25 tháng 9 năm 2024

**CHỦ ĐỀ NHÁNH: TRƯỜNG MẦM NON CỦA BÉ**

**I. ĐÓN TRẺ, TRÒ CHUYỆN, THỂ DỤC SÁNG**

**II. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

**1. Mục đích yêu cầu**

\* Kiến thức

**-** Trẻ biết sân trường là nơi trẻ tập thể dục và biết trong sân trường có vườn hoa và đồ chơi..

\* Kỹ năng

**-** Trẻ được thỏa mãn nhu cầu chơi ngoài trời với các loại nguyên vật liệu khác nhau

- Phát triển khả năng sáng tạo, kỹ năng chơi với các trò chơi vận động và dân gian

- Phát triển khả năng hoạt động nhóm,chơi hợp tác theo nhóm và tuân thủ luật chơi

\* Giáo dục

- Trẻ biết tôn trọng những quy định trong khi chơi không chen lấn xô đẩy bạn và nhường nhịn bạn khi chơi, chia sẽ đồ chơi cùng bạn. Biết kính trọng lễ phép với cô giáo, người lớn, biết không được làm bẩn sân trường, biết chăm sóc và bảo vệ vườn hoa

**2. Chuẩn bị**

Các đồ chơi như bóng, lon sữa, chong chóng, bánh xe, phấn, lá cây, cát nước, đồ chơi cà kheo, bolling, bóng, cầu tuột xích đu...

**3. Tiến trình tổ chức**

***a. Hoạt động có chủ đích:***

\* Quan sát không có chủ định.

- Cô cho trẻ đi dạo quan sát bầu trời, thời tiết trong ngày.

\* Quan sát có chủ định: Quan sát vườn hoa sân trường của bé.

- Cô dắt trẻ đến gần vườn hoa trong trường và hỏi trẻ:

+ Đây là vườn gì?

+ Có những loài hoa nào?

+ Những bông hoa này có màu gì ?

+ Các con có biết trồng hoa để làm gì không?

\* Giáo dục trẻ biết chăm sóc bảo vệ vườn hoa sân trường.

- Cho trẻ ôn bài cũ, làm quen bài mới.

***b. Trò chơi vận động: Ai nhanh hơn.***

*\* Chuẩn bị:* Chướng ngại vật (khối gỗ, con ki, túi cát...), bụt bật sâu, hầm chui, thang leo, vòng thể dục.

*\* Cách chơi:*

- Cô chia trẻ thành các nhóm (mỗi nhóm tối đa 5 trẻ).

- Cô cho trẻ xếp hàng dọc sau vạch xuất phát. Khi nghe hiệu lệnh của cô thì trẻ đứng đầu sẽ ngồi xổm đi dích dắc qua các chướng ngại vật, đến bục bước lên và bật sâu xuống. Sau đó trẻ chạy đến hầm, bò chui qua hầm chạy đến thang leo, trèo lên xuống thang, chạy lấy vòng rồi chạy về xếp cuối hàng.

***c. Trò chơi dân gian: Bịt mắt bắt dê***
*\* Cách chơi:*

- Chọn khoảng sân rộng, bằng phẳng, sạch sẽ, thoáng mát. Lấy một chiếc khăn nhỏ, không nhìn qua được. Người chơi đứng xung quanh thành hàng rào (rộng khoảng từ 5 -7m) cùng vỗ tay cho các bạn chơi.
- Chọn 2 người vào chơi: Một người làm dê, một người đi bắt dê, cả 2 đều bịt mắt.
- Giáo viên hướng dẫn đưa 2 bạn vào giữa vòng, đứng quay lưng vào nhau, cách một cánh tay. Quy định ai là người làm dê và ai là người đi tìm. Dê phải vừa đi vừa kêu, người đi tìm dê phải chú ý tiếng dê kêu để mà đuổi bắt.
- Giáo viên hướng dẫn hô bắt đầu nhảy và đẩy 2 bạn sang 2 bên. Cuộc chơi bắt đầu, dê kêu, người đi bắt, các bạn xung quanh hò reo. Nếu bắt được dê thì thắng cuộc, chọn 2 bạn khác vào chơi lại từ đầu.

*\* Luật chơi:*
- Bịt mắt kín, không được ti hí.
- Dừng lại, dê sẽ kêu "be, be".
- Các bạn xung quanh không được mách cho bạn dê hoặc người đi tìm.
- Không được chui khỏi hàng rào.
- Nếu sau một thời gian nào đó mà không bắt được dê thì coi như bên dê thắng, hai người khác vào chơi.

 **4. Chơi tự do:** Cho trẻ chơi theo ý thích với đồ chơi cô chuẩn bị sẵn và đồ chơi trong sân trường

**III. HOẠT ĐỘNG CHUNG**

 **HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN THẨM MỸ**

**ĐỀ TÀI: VẼ VÀ TÔ MÀU CÔ GIÁO**

**1. Mục đích yêu cầu**

\* Kiến thức:

- Trẻ biết phối hợp các nét xiên, cong, thẳng.. để vẽ cô giáo theo mẫu của cô, theo ý tưởng của trẻ

\* Kỹ năng

- Rèn luyện và củng cố kỹ năng cầm viết, tô màu

- Phát triển khả năng cảm thụ nghệ thuật tạo hình trong quá trình vẽ và tô màu, phát triển khả năng sáng tạo về nghệ thuật vẽ

\* Giáo dục

- Trẻ biết dọn dẹp vệ sinh sạch sẽ sau giờ hoạt động

- Giáo dục trẻ thêm yêu mến cô giáo, biết giữ gìn và bảo vệ đồ chơi trong lớp

**2. Chuẩn bị:**

- Không gian tổ chức: Trong lớp học

- Đồ dùng: Vở tạo hình, giáo án điện tử, xắc xô, tranh mẫu, màu, bàn ghế..màu tô

**3. Phương pháp:** quan sán, đàm thoại, luyện tập

**4**. **Tiến trình hoạt động**

**\* Hoạt động 1:** **Ổn định trò chuyện, giới thiệu bài**

- Cô cùng trẻ vận động theo nhạc bài hát côvà mẹ và trò chuyện về chủ đề trẻ đang học và giáo dục trẻ biết đi học chuyên cần và yêu trường yêu lớp yêu cô giáo và bạn bè

**\* Hoạt động 2: Vẽ và tô màu cô giáo**

- Cho trẻ sờ tay vào túi đoán tên và lấy những đồ vật như: màu tô, viết,chì kéo, giấy…

- Trò chuyện với trẻ sẽ làm gì với những đồ dùng đó

- Cô cho trẻ xem hình ảnh về bài vẽ của cô vẽ và tô màu cô giáo

- Cô tặng cho trẻ 3 tổ mổi tổ 3 tranh về đồ chơi trong sân trường và cô đến từng tổ thảo luận về nội dung tranh vẽ

- Cô hướng dẫn trẻ về bố cục sắp xếp của tranh, tô màu..

Cô vẽ mẫu và hướng dẫn kỹ năng vẽ và tô màu

- Cô gợi ý cho trẻ nêu lên ý thích về đề tài trẻ chuẩn bị vẽ

**\* Hoạt động3:** **Trẻ vẽ**

- Chơi với bàn tay: cô cùng trẻ chơi những ngón tay nhúc nhích

- Cô cho trẻ vẽ và quan sát động viên trẻ trong quá trình vẽ

**\* Hoạt động 4:** **Nhận xét sản phẩm**

- Cho trẻ nhận xét bài vẽ của bạn, phân loại sản phẩm và nói về cách phân loại của mình

- Cô nhận xét chung

**\* Kết thúc hoạt động:** Cô cho trẻ hát: “Trường chúng cháu đây là trường mầm non”

**HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN THẪM MỸ**

**ĐỀ TÀI: VUI ĐẾN TRƯỜNG**

**1. Mục đích yêu cầu**

**\*** Kiến thức

- Trẻ thuộc bài hát hát diễn cảm, hiểu nội dung bài hát, nghe và cảm nhận âm thanh thay đổi theo cường độ, biết sử dụng nhạc cụ vỗ theo tiết tấu

\* Kỹ năng

- Trẻ thể hiện cảm xúc và vận động sáng tạo theo nhạc

- Phát triển khả năng cảm thụ âm nhạc

\* Giáo dục:

- Trẻ yêu thích và hòa đồng với bạn mới khi đến lớp qua giai điệu bài hát “vui đến trường”Trẻ được nghe trọn vẹn bài hát: “ Ngày đầu tiên đi học,cảm nhận được tình cảm yêu thương triều mến của mẹ, cô giáo đối với các bạn nhỏ

- Qua bài hát giáo dục trẻ ham thích đi học và đến lớp không khóc nhè, vâng lời cô giáo

**2. Chuẩn bị:**

- Không gian tổ chức: Trong lớp học

- Đồ dùng: tranh vẽ. Giáo án điện tử, xắc xô, ….

**3. Phương pháp:** Quan sát, luyện tập, trò chơi, đàm thoại

**4. Tiến trình hoạt động** ( Mọi lúc mọi nơi)

**IV. HOẠT ĐỘNG GÓC**

**V. VỆ SINH ĂN TRƯA, NGỦ TRƯA**

**VI. HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

**-** Ôn bài cũ: Ôn lại các hoạt động buổi sáng

- Cho trẻ chơi trò chơi: truyền tin

- Ôn kỹ năng sống: Kỹ năng chia sẻ, giúp đỡ lẫn nhau

- Cho trẻ làm quen bài mới:Tách gộp hai nhóm trong phạm vi 5.

**VII. NHẬN XÉT TUYÊN DƯƠNG, BÌNH CỜ TRẢ TRẺ**

**VIII. NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC TRẺ TRONG NGÀY**

Thứ 5 ngày 26 tháng 9 năm 2024

**CHỦ ĐỀ NHÁNH: TRƯỜNG MẦM NON CỦA BÉ**

**I. ĐÓN TRẺ, TRÒ CHUYỆN, THỂ DỤC SÁNG**

**II. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

**1. Mục đích yêu cầu**

\* Kiến thức

**-** Trẻ biết trong sân trường có nhiều đồ chơi, biết công dụng và cách sử dụng đồ chơi đó

\* Kỹ năng

**-** Trẻ được thỏa mãn nhu cầu chơi ngoài trời với các loại nguyên vật liệu khác nhau

- Phát triển khả năng sáng tạo, kỹ năng chơi với các trò chơi vận động và dân gian

- Phát triển khả năng hoạt động nhóm,chơi hợp tác theo nhóm và tuân thủ luật chơi

\* Giáo dục:

- Trẻ biết tôn trọng những quy định trong khi chơi không chen lấn xô đẩy bạn và nhường nhịn bạn khi chơi, chia sẽ đồ chơi cùng bạn. Biết sắp xếp đồ chơi gọn gàng ngăn nắp biết bảo vệ đồ chơi, biết chia sẽ dồ chơi với bạn

**2. Chuẩn bị**

Các đồ chơi như bóng, lon sữa, chong chóng, bánh xe, phấn, lá cây, cát nước, đồ chơi cà kheo, bolling, bóng, cầu tuột xích đu...

 **3. Tiến trình tổ chức**

***a. Hoạt động có chủ đích:***

\* Quan sát không có chủ định:

\* Quan sát có chủ định: Quan sát đồ chơi trong sân trường.

- Cô đưa trẻ ra ra sân (Vừa đi vừa hát“vui đến trường”) và hướng trẻ đến đối tượng quan sát.

- Cô nêu câu hỏi gợi ý:

+ Các con thấy sân truờng mình có những đồ chơi gì?

+ Những đồ chơi đó có màu sắc như thế nào?

+ Khi chơi chúng mình phải như thế nào?

\* Giáo dục trẻ khi chơi phải đoàn kết không tranh giành xô đẩy nhau.

- Cô cho trẻ ôn bài cũ, làm quen bài mới.

***b. Trò chơi vận động: Chuyền bóng***

*\* Chuẩn bị:* Bóng, rổ...
*\* Cách chơi:* Giáo viên hướng dẫn chuẩn bị từ 2 đến 3 quả bóng. Cho trẻ đứng thành vòng tròn.(nếu lớp đông có thể chia thành nhiều vòng tròn).Cứ 10 trẻ thì có một trẻ cầm bóng.Khi giáo viên hô “bắt đầu” thì người cầm bóng đầu tiên sẽ chuyền bóng cho bạn bên cạnh,lần lượt theo chiều kim đồng  hồ.Vừa chuyền vừa hát theo nhịp:
Không có cánh
Mà bóng biết bay
Không có chân
Mà bóng biết chạy
Nhanh nhanhbạn ơi
Nhanh nhanh bạn ơi
Xem ai tài, ai khéo
Cùng thi đua nào.
Khi trẻ đã chơi thành thạo có thể chia làm hai hoặc ba nhóm và thi đua cùng nhau, nhóm nào ít bạn làm rơi bóng sẽ thắng cuộc.

***c. Trò chơi dân gian: Nhảy vào, nhảy ra***
*\* Cách chơi:* Nhiệm vụ của các con khi cô bật nhạc các con hãy tìm thật nhanh nhóm có 6 bạn và đứng vào trong vòng. Khi cô lắc sắc xô thì mỗi đội sẽ có một số bạn nhảy ra. Còn lại vẫn đứng trong vòng tròn. Cô sẽ đến từng nhóm kiểm tra các phải trả lời được nhóm con có bao nhiêu bạn nhảy ra và còn lại bao nhiêu bạn ở trong vòng tròn.

*\* Luật chơi:* Các con khi chơi nhớ đảm bảo luật chơi nếu đội nào không có bạn nào ở trong vòng tròn mà nhảy ra tất là bị thua cuộc, đội nào mà không có bạn nào nhảy ra mà tất cả ở trong vòng tròn tất thì đội đó cũng thua cuộc. Vậy các con phải nhớ là hội ý với nhau để phân công bạn nào nhảy vào và bạn nào nhảy ra nhé!

 **4. Chơi tự do:** Cho trẻ chơi theo ý thích với đồ chơi cô chuẩn bị sẵn và đồ chơi trong sân trườngthích với đồ chơi cô chuẩn bị sẵn và đồ chơi trong sân trường

**III.HOẠT ĐỘNG CHUNG**

**HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂNNHẬN THỨC**

**ĐỀ TÀI:** **TÁCH GỘP HAI NHÓM TRONG PHẠM VI 5.**

**1. Mục đích yêu cầu**

\* Kiến thức:

- Củng cố đếm đến 5, nhận biết chữ số 5.
- Trẻ biết tách nhóm đồ dùng đồ chơi có số lượng 5 thành 2 phần bằng nhiều cách khác nhau (1 - 4; 2 – 3) và biết gộp 2 nhóm đối tượng lại với nhau trong phạm vi 5.

- Biết diễn đạt kết quả của mình.

\* Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng tách và gộp nhóm có 5 đối tượng thành 2 phần theo nhiều cách khác nhau (1-4; 2-3), biết so sánh và nói kết quả sau khi tách, gộp.
- Phát triển tư duy, ngôn ngữ cho trẻ

\* Giáo dục:

- Trẻ có nề nếp và thói quen, hứng thú, chú ý trong giờ học, tích cực tham gia hoạt động, biết phối hợp cùng bạn khi chơi.

**2. Chuẩn bị:**

- Một số tranh ảnh về chủ đề “Trường mầm non)
- Mỗi trẻ một rổ đựng đồ chơi. (Bút chì, Cục tẩy, Gọt bút, cái cặp…..) Một số đồ có số lượng là 5.
- Thẻ số từ 1 - 5
- Giáo án điện tử

**3.Phương pháp:** Quan sát, luyện tập, trò chơi

**4.Tiến trình hoạt động**

**\* Hoạt động 1:** **Ổn định, trò chuyện, giới thiệu bài**

- Cho trẻ vận động cùng cô bài “Cháu vẽ ông mặt trời”.

- Hỏi trẻ về nội dùng bài hát?

- Trò chuyện về chủ đề “Trường mầm non”

=> Giáo dục trẻ biết kính trọng cô giáo, mọi người trong trường, yêu trường yêu lớp, giữ vệ sinh trường lớp sạch sẽ.

**\* Hoạt động 2: Tách gộp hai nhóm đối tượng trong phạm vi 5.**

*\** ***Ôn nhận biết nhóm có 5 đối tượng***

- Cho trẻ đi nhà sách (Mô hình).
- Nhà sách có những đồ dùng học tập gì? (Bút chì, Cục tẩy, Gọt bút, cái cặp…..)
- Có bao nhiêu Cục tẩy? (Trẻ đếm 1, 2, 3, 4, 5)
- Có bao nhiêu Bút chì? (Trẻ đếm 1, 2, 3, 4, 5)
- Có bao nhiêu cái gọt bút? (Trẻ đếm 1, 2, 3, 4, 5)
- Cho 2 -3 trẻ lên tìm những nhóm đồ vật có số lượng là 5 mà cô đã đặt xung quanh lớp…Trẻ đếm và đặt thẻ số tương ứng

***\* Tách gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 5***

***\* Cô tách – gộp mẫu***

- Cô chơi trò “Tập tầm vông” rồi cho trẻ đoán và đếm số lượng Cục tẩy ở trong mỗi tay.

+ Lần 1: Tách 1 và 4 khi cô gộp số cục tẩy ở 2 tay lại thì được bao nhiêu cục tẩy?

+ Lần 2: Tách 2 và 3 khi cô gộp số cục tẩy ở 2 tay lại thì được bao nhiêu cục tẩy?

Bây giờ các con hãy tập trung suy nghĩ thật nhanh để trả lời câu hỏi của cô nhé!
+ Có mấy cách tách nhóm 5 cái cục tẩy thành 2 phần?

(Có 2 cách tách)
+ Có mấy cách gộp 2 phần thành nhóm có 5 cục tẩy?

(Có 2 cách gộp)
=>Cô khái quát: Có 2 cách để tách nhóm có số lượng bằng 5 thành 2 phần, và mỗi cách tách có 1 kết quả khác nhau.

+ Cách tách thứ nhất là: 1 phần là 1 và 1 phần là 4

+ Cách tách thứ 2 là: 1 phần là 2 và 1 phần là 3

Có 2 cách để gộp nhóm có số lượng đều bằng 5,

+ Cách gộp thứ nhất là: Gộp 1 và 4

+ Cách gộp thứ 2 là: 2 và 3

***\* Trẻ tách – gộp theo ý thích***

- Cho trẻ đọc thơ “Bạn mới”, cô phát rổ đồ dùng cho trẻ.
- Cho trẻ đặt thẻ số 1,2,3,4,5 ra bàn

- Cho trẻ đếm số bàn bút chì được phát (5 cái )

- Cho trẻ tách thành 2 phần theo cách của mình

- Cho 1 trẻ nói kết quả tách của mình và kiểm tra xem bạn nào có cùng kết quả chia như vậy, gắn thẻ số tương ứng cho mỗi phần

- Những bạn nào có cách tách khác với cách vừa rồi?

- Cho trẻ gắn thẻ số tương ứng cho mỗi phần

- Cô và trẻ cùng kiểm tra lại.

- Cô cho trẻ gộp số bút chì vừa tách và nói kết quả, gắn thẻ số tương ứng

- Cho trẻ cất 5 bàn bút chì vừa cất vừa đếm.

***\* Tách - gộp theo yêu cầu***

- Cho trẻ xếp 5 cái áo ra bàn

- Tách làm 2 phần: 1 và 4 cho trẻ đếm số cái gọt bút và gắn thẻ số tương ứng

- Gộp 2 phần, đếm số cái gọt bút và gắn thẻ số tương ứng

- Tách hàng trên 2 cái gọt bút hàng dưới 3 cái gọt bút và gắn thẻ số tương ứng

- Gộp số cái gọt bút ở 2 hàng , đếm và gắn thẻ số tương ứng

- Cho trẻ đếm và cất 5 cái gọt bút vào rổ

***\* Tách- gộp theo cách sáng tạo của trẻ.***

- Cô khuyến khích trẻ có cách tách theo hàng ngang, hàng dọc , khoanh tròn … mà sau khi gộp vẫn cho kết quả thành 5

***\* Hướng dẫn trẻ dùng vở “ Bé học toán”***

**\* Hoạt động 3: Luyện tập**

***\* Trò chơi 1:“Ai thông minh hơn”***

- Câu hỏi 1:Có bao nhiêu cách để chia 5 đối tượng thành 2 phần:

a. 1 cách

b. 2 cách

c. 3 cách

- Câu hỏi 2: Trong các cách tách 5 đối tượng thành 2 phần sau đây cách nào đúng?

a. 1 và 4

b. 2 và 4

c. 2 và 2

- Có những cách tách nào chia 5 đối tượng thành 2 phần

a. 1 và 4

b. 2 và 3

c. Cả 2 phương án trên

***\* Trò chơi 2: Về đúng nhà***

- Cách chơi: Có 2 ngôi nhà có gắn thẻ số 1 và 2, cô giáo phát cho mỗi bạn 1 thẻ số, vừa đi vừa hát bài “ Đi chơi”, kết thúc các bạn phải chạy nhanh về đúng nhà sao cho số lượng mình cầm trên tay và số lượng kí hiệu trên ngôi nhà gộp lại là 5

- Luật chơi: Bạn về sai nhà phải nhảy lò cò

- Cô cho trẻ chơi.

***\* Trò chơi 3: Tìm bạn thân.***

Cách chơi: Cho cả lớp vừa đi vừa hát khi nghe có hiệu lệnh “Gộp nhóm 5 bạn ” thì trẻ phải tìm đủ 5 bạn và đứng thành vòng tròn

Khi cô yêu cầu “tách nhóm” thì trẻ sẽ thả tay ra và 1 bạn sẽ nói số lượng mới của nhóm mình.

Luật chơi: Nếu sai the yêu cầu thì nhóm đó phải hát tặng cả lớp 1 bài hát trong chủ đề

- Cô cho trẻ chơi

**\* Kết thúc hoạt động**

**-** Cô cho trẻ hát: “Trường chúng cháu đây là trường mầm non”

- Cô giáo dục trẻ biết giữ trường lớp sạch sẽ và dẹp không xã rác ra sân trường không bôi bẩn lên tường ..

**IV. HOẠT ĐỘNG GÓC**

**V. VỆ SINH ĂN TRƯA, NGỦ TRƯA**

**VI. HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

**-** Ôn bài cũ: Ôn lại các hoạt động buổi sáng

- Cho trẻ chơi trò chơi: Thi xem ai nói đúng

- Ôn kỹ năng sống: Kỹ năng chia sẻ, giúp đỡ lẫn nhau

- Cho trẻ làm quen bài mới: Thơ “Bạn mới”

**VII. NHẬN XÉT TUYÊN DƯƠNG, BÌNH CỜ TRẢ TRẺ**

**VIII. NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC TRẺ TRONG NGÀY**

Thứ 6 ngày 27 tháng 9 năm 2024

**CHỦ ĐỀ NHÁNH: TRƯỜNG MẦM NON CỦA BÉ**

**I. ĐÓN TRẺ, TRÒ CHUYỆN, THỂ DỤC SÁNG**

**II. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

**1. Mục đích yêu cầu**

\* Kiến thức

**-** Trẻ biết phòng làm việc của các cô chú khác trong trường, biết tên các cô chú, biết công việc của các cô chú làm việc gì...

\* Kỹ năng

**-** Trẻ được thỏa mãn nhu cầu chơi ngoài trời với các loại nguyên vật liệu khác nhau

- Phát triển khả năng sáng tạo, kỹ năng chơi với các trò chơi vận động và dân gian

- Phát triển khả năng hoạt động nhóm,chơi hợp tác theo nhóm và tuân thủ luật chơi

\* Giáo dục

- Trẻ biết tôn trọng những quy định trong khi chơi không chen lấn xô đẩy bạn và nhường nhịn bạn khi chơi, chia sẽ đồ chơi cùng bạn. Biết ơn và kính trọng các cô chú trong trường.

**2. Chuẩn bị**

Các đồ chơi như bóng, lon sữa, chong chóng, bánh xe, phấn, lá cây, cát nước, đồ chơi cà kheo, bolling, bóng, cầu tuột xích đu...

**3. Tiến trình tổ chức**

***a. Hoạt động có chủ đích:***

\* Quan sát không có chủ định:

- Cô cùng trẻ đi dạo quan sát quan sát thời tiết, cây xanh vườn trường.

\* Quan sát có chủ định: Quan sát các phòng làm việc trong trường.(phòng cô hiệu trưởng, phòng họp, phòng y tế)

- Cô dẫn trẻ đến các phòng làm việc trong trường.

+ Cô cháu mình đang đứng ở phòng nào?

+ Phòng cô hiệu trưởng có ai?

+ Trong phòng cô có gì?

+ Cô dùng phòng này để làm gì?

- Đặt câu hỏi tương tự vơi các phòng làm việc khác.

\* Giáo dục trẻ biết kính trọng những người lớn trong trường.

- Cho trẻ ôn bài cũ, làm quen bài mới.

***b. Trò chơi vận động: Chuyền bóng***

*\* Chuẩn bị:* Bóng, rổ...
*\* Cách chơi:* Giáo viên hướng dẫn chuẩn bị từ 2 đến 3 quả bóng. Cho trẻ đứng thành vòng tròn.(nếu lớp đông có thể chia thành nhiều vòng tròn).Cứ 10 trẻ thì có một trẻ cầm bóng.Khi giáo viên hô “bắt đầu” thì người cầm bóng đầu tiên sẽ chuyền bóng cho bạn bên cạnh,lần lượt theo chiều kim đồng  hồ.Vừa chuyền vừa hát theo nhịp:
Không có cánh
Mà bóng biết bay
Không có chân
Mà bóng biết chạy
Nhanh nhanhbạn ơi
Nhanh nhanh bạn ơi
Xem ai tài, ai khéo
Cùng thi đua nào.
Khi trẻ đã chơi thành thạo có thể chia làm hai hoặc ba nhóm và thi đua cùng nhau, nhóm nào ít bạn làm rơi bóng sẽ thắng cuộc.

***c. Trò chơi dân gian: Nhảy vào, nhảy ra***
*\* Cách chơi:* Nhiệm vụ của các con khi cô bật nhạc các con hãy tìm thật nhanh nhóm có 6 bạn và đứng vào trong vòng. Khi cô lắc sắc xô thì mỗi đội sẽ có một số bạn nhảy ra. Còn lại vẫn đứng trong vòng tròn. Cô sẽ đến từng nhóm kiểm tra các phải trả lời được nhóm con có bao nhiêu bạn nhảy ra và còn lại bao nhiêu bạn ở trong vòng tròn.

*\* Luật chơi:* Các con khi chơi nhớ đảm bảo luật chơi nếu đội nào không có bạn nào ở trong vòng tròn mà nhảy ra tất là bị thua cuộc, đội nào mà không có bạn nào nhảy ra mà tất cả ở trong vòng tròn tất thì đội đó cũng thua cuộc. Vậy các con phải nhớ là hội ý với nhau để phân công bạn nào nhảy vào và bạn nào nhảy ra nhé!

 **4. Chơi tự do:** Cho trẻ chơi theo ý thích với đồ chơi cô chuẩn bị sẵn và đồ chơi trong sân trườngthích với đồ chơi cô chuẩn bị sẵn và đồ chơi trong sân trường

**III. HOẠT ĐỘNG CHUNG**

**HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ**

**ĐỀ TÀI: THƠ “BẠN MỚI”**

 **1. Mục đích yêu cầu**

\* Kiến thức

- Trẻ thuộc thơ, hiểu nội dung bài thơ, biết tên bài thơ, tác giả của bài thơ

\* Kỹ năng

- Rèn luyện kỹ năng đọc thơ diễn cảm. Chơi thành thạo trò chơi với bài thơ cùng cô

- Phát triển khả năng ghi nhớ chú ý có chủ định, phát triển ngôn ngữ diễn đạt mạch lạc và rõ ràng, trả lời câu hỏi đầy đủ ý

\* Giáo dục: cháu biết yêu thương giúp đỡ bạn bè và nhường nhịn chia sẽ và đoàn kết với bạn

**2. Chuẩn bị:**

- Không gian tổ chức: Trong lớp học

- Đồ dùng: tranh thơ chữ to, giáo án điện tử, video về bài thơ, giấy vẽ, màu tô...

**3. Phương pháp**: Quan sát, trò chơi, luyện tập

**4. Tiến trình hoạt động**

**8Hoạt động 1:** **Ổn định, trò chuyện, giới thiệu bài**

- Cho trẻ hát bài hát “Cô và mẹ”.Cô cùng trẻ trò chuyện về chủ đề, giáo dục trẻ biết yêu thương, biết ơn và kính trọng, lễ phép với cô giáo, yêu thương bạn bè, giúp đỡ, nhường nhịn và đoàn kết cùng bạn trong trường và trong lớp.

**\* Hoạt động 2**: **Dạy thơ “bạn mới”**

- Cô đọc thơ diễn cảm lần1

+ Cô vừa đọc bài thơ gì?

+ Bài thơ do ai sáng tác?

- Cô giảng nội dung, ý nghĩa bài thơ

- Cô đọc thơ lần 2 cùng video minh họa nội dung bài thơ

- Cô trích dẫn làm rõ ý nội dung bài thơ

- Đàm thoại về nội dung bài thơ

- Giáo dục trẻ về ý nghĩa của bài thơ

**\* Hoạt động 3: Trẻ đọc thơ**

- Cô cùng cả lớp đọc thơ.Tổ đọc thơ. Nhóm đọc thơ, cá nhân đọc thơ (bằng nhiều hình thức khác nhau)

- Cô và trẻ đặt tên mới cho bài thơ

**\* Hoạt động 4: Trò chơi “thi xem ai khéo tay”**

Cách chơi: Cô đàm thoại cùng trẻ về người bạn trẻ thích chơi và vẽ đồ chơi trong lớp tặng bạn

**\* Kết thúc hoạt động**

**-** Cô cùng trẻ thu dọn đồ dùng

**HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ**

**LQCC: ÔN CHỮ CÁI O, Ô ,Ơ (mlmn)**

**1. Mục đích, yêu cầu**

\* Kiến thức:

- Trẻ biết tên gọi, phát âm nhanh chính xác chữ cái o, ô, ơ; giúp trẻ ôn lại các chữ cái đã học: ........

- Trẻ biết đặc điểm cấu tạo các nét của các chữ cái: o, ô, ơ

\* Kỹ năng:

 - Trẻ nhận biết, phân biệt, phát âm chính xác các chữ: o, ô, ơ.

 - Nhận biết chữ o, ô, ơ riêng lẻ và chữ o, ô, ơ trong từ chỉ tên gọi của một số đồ dùng, đồ chơi

 - Trẻ biết chơi các trò chơi đúng cách, đúng luật.

\* Giáo dục

- Trẻ hứng thú tham gia các trò chơi.

 - Trẻ tích cực, chủ động tham gia các hoạt động cùng cô và các bạn. - Giáo dục trẻ biết yêu quý, giữ gìn các đồ dùng, đồ chơi và chơi an toàn.

**2. Chuẩn bị**

- Bài giảng điện tử

- 3 tranh bài tập khổ Ao cho trẻ chơi nối chữ cái tương ứng, 3 bút dạ bảng.

- Các thẻ chữ cái o,ô,ơ đủ cho mỗi trẻ

- Các nguyên vật liệu đất nặn, kẽm xù, phấn, bảng, chữ in rỗng, màu sáp, kim sa, hồ nước, cúc... cho trẻ tạo hình chữ cái o,ô,ơ.

**3. Phương pháp:**

- Phương pháp trò chơi- luyện tập

**4. Tiến hành hoạt động (MLMN)**

**IV. HOẠT ĐỘNG GÓC**

**V. VỆ SINH ĂN TRƯA, NGỦ TRƯA**

**VI. HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

**-** Ôn bài cũ: Ôn lại các hoạt động buổi sáng

- Cho trẻ chơi trò chơi: Ai khỏe hơn

- Ôn kỹ năng sống: Kỹ năng chia sẻ, giúp đỡ lẫn nhau

- Cho trẻ làm quen bài mới: Chủ đề bản thân

**VII.NHẬN XÉT TUYÊN DƯƠNG, BÌNH CỜ TRẢ TRẺ**

**VIII. NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**